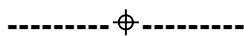


TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA KINH TẾ & KẾ TOÁN



KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

ĐỀ TÀI:

**HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ
TẠI TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Hiền
MSSV : 4054030022
Lớp : Kinh Tế Đầu Tư K40
Giảng viên hướng dẫn : TS. Hoàng Thị Hoài Hương

Bình Định, tháng 6 năm 2021

LỜI CAM ĐOAN

Tôi đã đọc và hiểu về các hành vi vi phạm sự trung thực trong học thuật. Tôi cam kết rằng nghiên cứu này do tôi thực hiện và không vi phạm yêu cầu về sự trung thực trong học thuật.

Tôi xin cam đoan đề tài khóa luận **“Hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định”** là kết quả quá trình học tập, nghiên cứu của riêng tôi.

Các số liệu được sử dụng trong khóa luận là đáng tin cậy, có nguồn gốc rõ ràng và được xử lý trung thực, khách quan.

Tác giả khóa luận

Nguyễn Thị Hiền

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN

Họ và tên sinh viên: Nguyễn Thị Hiền

Lớp: Kinh tế đầu tư – K40

Trường: Đại học Quy Nhơn

Tên đề tài: Hoạt động Xúc tiến đầu tư tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định

I. Nội dung nhận xét:

1. Tình hình thực hiện:

2. Nội dung của đề tài:

- Cơ sở lý thuyết:

- Cơ sở số liệu:

- Phương pháp giải quyết các vấn đề:

3. Hình thức của đề tài:

- Hình thức trình bày:

- Kết cấu của đề tài:

4. Những nhận xét khác:

.....

.....

II. Đánh giá cho điểm:

- Tiến trình làm bài:

- Nội dung của đề tài:

- Hình thức đề tài:

Tổng cộng:

Bình Định, ngày ... tháng ... năm 2021

Giảng viên hướng dẫn

NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN PHẢN BIỆN

Họ và tên sinh viên: Nguyễn Thị Hiền

Lớp: Kinh tế đầu tư – K40

Trường: Đại học Quy Nhơn

Tên đề tài: Hoạt động Xúc tiến đầu tư tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định

III. Nội dung nhận xét:

5. Tình hình thực hiện:

6. Nội dung của đề tài:

- Cơ sở lý thuyết:

- Cơ sở số liệu:

- Phương pháp giải quyết các vấn đề:

7. Hình thức của đề tài:

- Hình thức trình bày:

- Kết cấu của đề tài:

8. Những nhận xét khác:

.....

.....

IV. Đánh giá cho điểm:

- Tiến trình làm bài:

- Nội dung của đề tài:

- Hình thức đề tài:

Tổng cộng:

Bình Định, ngày ... tháng ... năm 2021

Giảng viên phản biện

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN	ii
NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN PHẢN BIỆN	iii
MỤC LỤC	iv
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT	vii
DANH MỤC HÌNH VẼ, SƠ ĐỒ, BẢNG BIỂU	viii
LỜI MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng nghiên cứu.....	2
4. Phạm vi nghiên cứu.....	2
5. Phương pháp nghiên cứu.....	2
6. Kết cấu của đề tài	3
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TẠI ĐỊA PHƯƠNG	4
1.1. Khái niệm và đặc điểm của hoạt động xúc tiến đầu tư	4
1.1.1. Một số khái niệm	4
1.1.2. Đặc điểm của hoạt động xúc tiến đầu tư.....	5
1.1.2.1. Đặc điểm của Cơ quan xúc tiến đầu tư	5
1.1.2.2. Đặc điểm của các hoạt động xúc tiến đầu tư.....	6
1.2. Vai trò của hoạt động xúc tiến đầu tư	6
1.3. Nội dung của hoạt động xúc tiến đầu tư	8
1.3.1. Xây dựng chiến lược xúc tiến đầu tư.....	8
1.3.2. Xây dựng hình ảnh.....	10
1.3.3. Xây dựng quan hệ đối tác	11
1.3.4. Lựa chọn mục tiêu và tạo cơ hội đầu tư.....	12
1.3.5. Cung cấp dịch vụ và hỗ trợ cho các nhà đầu tư.....	13
1.3.6. Giám sát và đánh giá công tác xúc tiến đầu tư	14

1.4 Quy trình xúc tiến đầu tư	16
1.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động xúc tiến đầu tư	18
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ CỦA TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TỈNH BÌNH ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2016 – 2020.....	20
2.1 Giới thiệu khái quát về Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định	20
2.2. Thực trạng thu hút đầu tư vào tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020.....	23
2.2.1. Lợi thế của tỉnh	23
2.2.2. Thực trạng thu hút đầu tư của tỉnh giai đoạn 2016 – 2020.....	27
2.3. Thực trạng hoạt động xúc tiến đầu tư của Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020.....	34
2.3.1. Trung tâm xúc tiến đầu tư – cơ quan chủ lực thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Bình Định.....	34
2.3.2. Thực trạng hoạt động xúc tiến đầu tư của Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020.....	35
2.3.2.1. Xây dựng chiến lược XTĐT.....	35
2.3.2.2. Xây dựng hình ảnh	36
2.3.2.3. Xây dựng quan hệ đối tác.....	40
2.3.2.4. Lựa chọn mục tiêu và tạo cơ hội đầu tư.....	45
2.3.2.5. Cung cấp dịch vụ và hỗ trợ cho nhà đầu tư.....	49
2.3.2.6. Giám sát và đánh giá công tác xúc tiến đầu tư.....	52
2.4. Đánh giá thực trạng hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung tâm xúc tiến Đầu tư tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020.....	53
2.4.1. Những thành tựu đạt được	53
2.4.2. Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế trong hoạt động xúc tiến đầu tư của Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định.....	55
2.4.2.1. Hạn chế.....	55
2.4.2.2. Nguyên nhân của hạn chế.....	56
CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TẠI TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TỈNH BÌNH ĐỊNH ĐẾN NĂM 2025	58
3.1. Định hướng hoạt động xúc tiến đầu tư tại tỉnh Bình Định đến năm 2025	58

3.2. Một số giải pháp hoàn thiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư tỉnh Bình Định đến năm 2025	59
3.2.1. Xây dựng chiến lược xúc tiến đầu tư có trọng điểm, XTĐT có hiệu quả và vận động những nhà đầu tư tiềm năng.....	59
3.2.2. Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư	60
3.2.3. Xây dựng, nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng hình ảnh và đẩy mạnh quan hệ truyền thông.....	61
3.2.4. Nâng cấp các dịch vụ hỗ trợ đầu tư	62
3.2.5. Cải thiện chất lượng đội ngũ nhân lực XTĐT	62
3.2.6. Sử dụng hiệu quả chi phí cho hoạt động của trung tâm	63
KẾT LUẬN	64
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	66
PHỤ LỤC	
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ODA GIAI ĐOẠN 2016 - 2020	
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN FDI GIAI ĐOẠN 2016 – 2020	
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TỈNH BÌNH ĐỊNH ƯU TIÊN THU HÚT GIAI ĐOẠN 2016 – 2020	

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

STT	Chữ viết tắt	Nội dung
1	CQXTĐT	Cơ quan Xúc tiến đầu tư
2	GCNĐKĐT	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
3	KKT	Khu kinh tế
4	KCN	Khu công nghiệp
5	ODA	Hỗ trợ phát triển chính thức
6	PCI	Chỉ số năng lực cạnh tranh
7	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
8	TTXTĐT	Trung tâm Xúc tiến đầu tư
9	XTĐT	Xúc tiến đầu tư

DANH MỤC HÌNH VẼ, SƠ ĐỒ, BẢNG BIỂU

* BẢNG:

Bảng 2.1. Thực trạng thu hút đầu tư trong nước tại Bình Định giai đoạn 2016 – 2020	27
Bảng 2.2. Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020	30
Bảng 2.3. FDI tại Bình Định giai đoạn 2016 – 2020 phân bổ theo đối tác đầu tư (Lũy kế đến năm 2020)	33
Bảng 2.4. Các hoạt động xây dựng hình ảnh và quan hệ truyền thông của tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020	38

* HÌNH:

Hình 2.1. FDI tại Bình Định giai đoạn 2016 – 2020 phân bổ theo ngành	32
--	----

* SƠ ĐỒ:

Sơ đồ 1.1. Nội dung của hoạt động xúc tiến đầu tư	8
Sơ đồ 1.2. Quy trình XTĐT gắn liền với Chu kỳ của dự án	16
Sơ đồ 2.1 Tổ chức quản lý của Trung tâm xúc tiến Đầu tư tỉnh Bình Định	22
Sơ đồ 2.3 Quy trình XTĐT tại Trung tâm XTĐT tỉnh Bình Định.....	34

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong những năm đầu tiên của công cuộc đổi mới, nước ta nói chung và tỉnh Bình Định nói riêng luôn đòi hỏi một nguồn vốn đầu tư rất lớn. Trong tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội, vai trò của từng nguồn vốn trong nước và nước ngoài đã được xác định một cách rõ ràng và cụ thể. Nguồn vốn trong nước là quyết định và nguồn vốn nước ngoài là không thể thiếu. Đặc biệt, mối quan hệ giữa hai nguồn vốn này là mối quan hệ hữu dụng, nó là sự bổ trợ, thay thế và thúc đẩy mặt mạnh và yếu của từng nguồn vốn cụ thể và có những cống hiến tích cực cho nền kinh tế tỉnh nhà. Nguồn vốn trong nước tập trung vào nhiệm vụ tạo dựng những cơ sở kiến trúc hạ tầng kỹ thuật, phát triển các ngành; nguồn vốn nước ngoài là phép cộng cực kỳ quan trọng cho nhu cầu vốn phát triển của nền kinh tế. Cả hai nguồn vốn này đều hướng tới sự phát triển trong lĩnh vực cụ thể để tìm kiếm nguồn lợi kinh tế dồi dào tại địa phương cũng như trên cả nước. Bên cạnh đó, nguồn vốn trong nước và nước ngoài cũng là ưu thế của một quốc gia nói chung và tỉnh Bình Định nói riêng. Chúng có thể được tận dụng cùng với các nguồn lực trong nước để rút ngắn thời gian CNH – HĐH nền kinh tế.

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn vốn đầu tư, là một tỉnh có nhiều tiềm năng và điều kiện để phát triển kinh tế cùng với chính sách mở cửa thông thoáng song đến nay việc thu hút các nguồn vốn đầu tư vào tỉnh Bình Định chưa thực sự tương xứng và chưa khai thác được các lợi thế, các điều kiện tự nhiên vốn có để phát triển nền kinh tế - xã hội của tỉnh. Thực trạng này có nhiều nguyên nhân, và nguyên nhân chủ yếu là do không có đủ lượng vốn đầu tư cần thiết và trước những đòi hỏi của giai đoạn công nghiệp hóa – hiện đại hóa, nguồn vốn FDI và nguồn vốn trong nước đã trở thành một bộ phận không thể tách rời trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội, không chỉ của riêng Bình Định, của nước ta mà đa số các quốc gia trên thế giới. Ở cuộc cạnh tranh này, mọi quốc gia, mọi địa phương đều đã nhận thức được vai trò của các hoạt động xúc tiến đầu tư trong việc thu hút hai nguồn vốn này và không ngừng phát triển các hoạt động này.

Với ý nghĩa quan trọng của nguồn vốn đầu tư và những lý do trên, em chọn đề tài: **“Hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định”** để nghiên cứu về thực trạng thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Bình Định và đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động XTĐT tại địa phương.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu tổng quát

Nghiên cứu thực trạng XTĐT tại Trung tâm XTĐT tỉnh Bình Định và đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác XTĐT, thu hút có hiệu quả hơn về nguồn vốn đầu tư trong nước và nước ngoài về mặt chất lượng và số lượng.

Mục tiêu cụ thể

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về xúc tiến đầu tư tại địa phương
- Thực trạng hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định.

Các giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định.

3. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của khóa luận là hoạt động xúc tiến đầu tư.

4. Phạm vi nghiên cứu

Về không gian: Nghiên cứu thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Về thời gian: Nghiên cứu thực trạng hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định trong giai đoạn 2016 – 2020 và đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Bình Định.

Về nội dung: Tác giả phân tích hoạt động xúc tiến đầu tư tại trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định cũng như đưa ra các giải pháp giới hạn trong phạm vi nhiệm vụ và hoạt động của Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định.

5. Phương pháp nghiên cứu

Dựa trên sơ sở lý thuyết về xúc tiến đầu tư và thu hút đầu tư để xây dựng cơ sở nghiên cứu.

Phương pháp phân tích của bài là sự kết hợp giữa một số các phương pháp như phân tích thống kê, phương pháp thu thập dữ liệu, so sánh,...

Phương pháp thu thập dữ liệu: Nghiên cứu tài liệu văn bản, các bài báo của các cơ quan ban ngành, quan sát, phỏng vấn,...

Phương pháp so sánh: Phương pháp này được dùng để đánh giá có sự khác biệt hay không giữa các chỉ tiêu kinh tế xã hội của tỉnh, giữa hoạt động của trung tâm qua các năm,... từ đó làm cơ sở cho việc đánh giá hiệu quả của hoạt động XTĐT của Trung tâm XTĐT tỉnh Bình Định.

6. Kết cấu của đề tài

Đề tài nghiên cứu có kết cấu gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận chung về hoạt động xúc tiến đầu tư tại địa phương

Chương 2: Thực trạng hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020

Chương 3: Một số giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định đến năm 2025

Em xin chân thành cảm ơn Giám đốc Sở, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Phòng Tổng hợp – Quy hoạch, các cán bộ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định và cô Hoàng Thị Hoài Hương đã tạo điều kiện, giúp đỡ em rất nhiều để hoàn thành bài khóa luận tốt nghiệp này. Do thời gian và sự hiểu biết có hạn nên bài viết không thể tránh khỏi những thiếu sót, rất mong nhận được góp ý của thầy cô và ý kiến của mọi người để bài thực tập tốt nghiệp này của em được hoàn thiện hơn. Em xin chân thành cảm ơn.

Bình Định, ngày ... tháng ... năm 2021

Sinh viên thực hiện

Nguyễn Thị Hiền

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1.1. Khái niệm và đặc điểm của hoạt động xúc tiến đầu tư

1.1.1. Một số khái niệm

Theo Well và cộng sự (2001, p.4) định nghĩa “Xúc tiến đầu tư là các hoạt động phổ biến thông tin hoặc cố gắng tạo ra một hình ảnh về trang web đầu tư và cung cấp dịch vụ đầu tư cho khách hàng tiềm năng đầu tư”.

Hiện nay ở Việt Nam cũng như các quốc gia trên thế giới đã có những cái nhìn sâu sắc hơn về nội dung và tầm quan trọng của XTĐT. Trong các nghiên cứu về XTĐT và điển hình là nghiên cứu do công ty Price Waterhouse Coopers thực hiện năm 2003 dưới sự tài trợ của Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản đó là nghiên cứu về “Chiến lược xúc tiến FDI tại nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, khái niệm được các chuyên gia đưa ra như sau:

Theo nghĩa hẹp, xúc tiến đầu tư có thể được định nghĩa là các biện pháp thu hút đầu tư thông qua một chiến lược marketing tổng hợp bao gồm các chiến lược về “sản phẩm”, “giá cả” và “xúc tiến”. Trong định nghĩa này có một số thuật ngữ được hiểu như sau:

Chiến lược sản phẩm: Ở đây sản phẩm chính là địa điểm hay các dự án tiếp nhận đầu tư. Để phát triển các chiến lược tiếp thị phù hợp cần phải hiểu những thuận lợi và bất lợi thực sự của một quốc gia hay một địa phương trước các đối thủ cạnh tranh.

Chiến lược giá cả: Là giá mà nhà đầu tư phải trả để định vị hoạt động tại địa điểm đó. Giá này bao gồm tất cả các loại chi phí từ giá sử dụng cơ sở hạ tầng, các tiện ích đến các loại thuế, ưu đãi,... Việc xác định giá phải có cơ sở và phải đạt được các mục tiêu như là khi chào hàng phải tính đến giá trị đầu tư của khách hàng; để tạo sự cạnh tranh, khi báo giá phải liệt kê rõ các dịch vụ sau bán hàng kèm theo giá tiền khách hàng phải trả tương xứng với mức dịch vụ mà họ nhận được; giá được quyết định ở mức giữ uy tín cũng như hỗ trợ các doanh nghiệp để tránh sự can thiệp của cơ quan liên quan.

Chiến lược xúc tiến: Là những hoạt động phổ biến thông tin về các nỗ lực tạo lập nên một hình ảnh về quốc gia, một địa phương hay một khu công nghiệp nào đó và cung cấp thông tin về các dịch vụ đầu tư cho các nhà đầu tư tiềm năng như tăng cường giới thiệu các dịch vụ, sản phẩm tới nhà đầu tư; tăng cường hoạt động xây dựng hình

ảnh bằng các hoạt động cụ thể; tổ chức mạnh mẽ trong giai đoạn đầu hoạt động quan hệ công chúng bao gồm tổ chức hội nghị khách hàng, tổ chức họp báo, tiếp xúc với khách hàng thường xuyên...

Theo nghĩa rộng, Xúc tiến đầu tư là các biện pháp để giới thiệu, quảng bá cơ hội đầu tư với bên ngoài, các cơ quan Xúc tiến đầu tư địa phương thường tổ chức các đoàn tham quan, khảo sát ở các địa phương khác và nước ngoài; tham gia các hội thảo khoa học, diễn đàn đầu tư, kinh tế ở khu vực và thế giới. Đồng thời tích cực sử dụng các phương tiện truyền thông, xây dựng mạng lưới các văn phòng đại diện ở các địa phương khác và nước ngoài để cung cấp thông tin kịp thời cho các nhà đầu tư tìm hiểu cơ hội đầu tư ở địa phương mình.

Hay nói cách khác xúc tiến đầu tư là một công cụ nhằm thu hút vốn đầu tư. Hoạt động xúc tiến đầu tư có vai trò quảng bá hình ảnh của một đất nước, một địa phương về môi trường đầu tư tại địa phương nhằm thu hút dòng vốn đầu tư. Dòng vốn đầu tư không thể tự nhiên mà có vì mỗi quốc gia, mỗi địa phương vẫn tiếp tục tự do hóa, các tập đoàn lớn, các công ty xuyên quốc gia vẫn đang được thu hút về những nơi có môi trường tốt và có những điều kiện thuận lợi. Hơn nữa, trong xu thế cạnh tranh để thu hút đầu tư giữa các địa phương khác nhau ngày một trở nên dữ dội hơn. Như vậy, sự cạnh tranh gay gắt giữa các địa bàn đã làm cho công tác xúc tiến đầu tư trở thành một hoạt động tất yếu và ngày càng được gia tăng không chỉ ở những nước, những địa phương phát triển mà còn ở những nước, những địa phương đang phát triển.

Công tác xúc tiến đầu tư là một hoạt động đa dạng. Công tác xúc tiến đầu tư không chỉ là việc mở rộng thị trường nội địa cho các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài. Không có một khái niệm nhất quán nào về xúc tiến đầu tư, ở đây ta có thể hiểu xúc tiến đầu tư như sau: *“XTĐT là một hoạt động kinh tế - xã hội nhằm mục đích nâng cao chất lượng và hiệu quả của việc thu hút các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp, đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước đến đất nước mình, địa phương mình để đầu tư. Hay nói cách khác, hoạt động XTĐT thực chất là hoạt động marketing trong thu hút đầu tư mà kết quả của hoạt động này chính là nguồn vốn đầu tư thu hút được”*.

1.1.2. Đặc điểm của hoạt động xúc tiến đầu tư

1.1.2.1. Đặc điểm của Cơ quan xúc tiến đầu tư

Theo Well và cộng sự (2001), các CQXTĐT điển hình ở một số nước đang phát triển tương đối trẻ: Được tạo ra ít hơn 10 năm, chỉ 25% các CQXTĐT được báo cáo là lớn hơn 10 tuổi và chỉ có 12% là nhiều hơn 20 tuổi. Tương tự, hầu hết tất cả các CQXTĐT đã được tạo theo luật hoặc nghị định.

Một đặc điểm chung đó là gần 80/5 các CQXTĐT báo cáo rằng họ là các tổ chức

công cộng, đôi khi được tích hợp trong một bộ hoặc được thành lập như một cơ quan tự trị và có một nguồn ngân sách độc lập. Chỉ 25% các CQXTĐT từ các nước đang phát triển có văn phòng ở nước ngoài. Một số CQXTĐT ở các nước đang phát triển có sự hiện diện ở nước ngoài cho biết họ đang sử dụng các kênh đại sứ quán để thúc đẩy đầu tư thay vì thành lập văn phòng riêng của họ ở nước ngoài.

1.1.2.2. Đặc điểm của các hoạt động xúc tiến đầu tư

Mang tính tất yếu: Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, việc thu hút nguồn vốn kể cả trong và ngoài nước đều trở nên tất yếu nhằm bổ sung vào sự thiếu hụt của các nguồn vốn tự có. Tăng cường và phát triển chỉ có thể đạt được bằng một nguồn lực từ bên ngoài có kỹ thuật hiện đại và công nghệ cao cùng với kiến thức quản lý phù hợp và một thị trường tiêu thụ rộng lớn.

Xúc tiến đầu tư là một hoạt động mang tính hỗ trợ: XTĐT là hoạt động mang tính chất kết nối trung gian giữa nhà đầu tư và cơ quan xúc tiến, đề ra những ưu đãi về môi trường đầu tư, các chính sách hỗ trợ, luật pháp, thể chế đối với các nhà đầu tư.

Xúc tiến đầu tư mang tính linh động, biến đổi theo từng thời kỳ: Thực tiễn chứng minh hoạt động XTĐT ngày càng trở nên đa dạng và phong phú với nhiều hình thức khác nhau và được áp dụng linh hoạt trong từng thời điểm.

Xúc tiến đầu tư có sự tham gia của các cấp, các ngành: XTĐT bao gồm các hoạt động ngoại giao lẫn quan hệ kinh tế, quan hệ nhà nước và quan hệ doanh nghiệp.

1.2. Vai trò của hoạt động xúc tiến đầu tư

• Đối với địa phương

- Xúc tiến đầu tư nhằm mục đích thu hút vốn đầu tư trong nước và nước ngoài mà cụ thể là các hoạt động xúc tiến phải làm tăng số lượng và chất lượng các dự án của các nhà đầu tư vào địa phương. Hầu hết các mục tiêu vận động đầu tư của các quốc gia trên thế giới nói chung và Bình Định nói riêng đều chú trọng thu hút vốn đầu tư của các tập đoàn lớn trên thế giới và nguồn vốn từ trong thu hút vốn từ các nhà đầu tư trong nước vào địa phương.

- Xúc tiến đầu tư còn để xây dựng, tăng cường lợi thế môi trường đầu tư, những lợi thế cạnh tranh trong thu hút đầu tư nước ngoài vào một nước sở tại hay một địa phương cụ thể. Xúc tiến đầu tư cũng như quảng cáo một sản phẩm để mọi người chú ý hơn sản phẩm khác. Như vậy, quảng cáo chính tạo ra lợi thế cho sản phẩm hay nói cách khác mục tiêu của xúc tiến đầu tư là tăng cường lợi thế cạnh tranh cho vùng xúc tiến đầu tư.

- Xúc tiến đầu tư giúp địa phương chủ động tìm kiếm các nhà đầu tư tiềm năng.

Căn cứ vào nhu cầu và thực tế của quốc gia mà lựa chọn ngành, lĩnh vực mũi nhọn cần thu hút đầu tư, từ đó địa phương có thể định hướng rõ ràng đối tượng mà mình muốn XTĐT. XTĐT đem lại cho địa phương nhiều sự lựa chọn hơn trong việc hợp tác với nhà đầu tư nước ngoài, trên cơ sở đó sẽ thuận lợi để tiếp nhận đầu tư với những thỏa thuận hợp lý.

- Xúc tiến đầu tư giúp địa phương tìm hiểu về nhà đầu tư. Mỗi nhà đầu tư lại có một mô hình và động cơ kinh doanh khác nhau. Hoạt động XTĐT sẽ giúp các cơ quan xúc tiến thu thập thông tin từ nhà đầu tư, từ đó tìm hiểu được những điểm mạnh, điểm yếu của họ.

• Đối với nhà đầu tư

- Hoạt động xúc tiến đầu tư có vai trò đặc biệt quan trọng nhất là khi các chủ đầu tư còn đang trong giai đoạn tìm hiểu thăm dò, lựa chọn địa điểm đầu tư. Hoạt động xúc tiến đầu tư cho chủ đầu tư biết những thông tin liên quan đến ý định đầu tư của họ, giúp họ có được tầm nhìn bao quát về quốc gia để cân nhắc, lựa chọn. Như vậy, hoạt động xúc tiến đầu tư giúp cho chủ đầu tư rút ngắn được thời gian tạo điều kiện để họ nhanh chóng đi đến quyết định đầu tư.

- Xúc tiến đầu tư đóng vai trò như cầu nối. Đầu tư là hoạt động có vốn lớn và vốn này đọng trong suốt quá trình đầu tư, thu hồi vốn lâu nên chịu tác động của các yếu tố không ổn định như: thiên nhiên, xã hội, chính trị, kinh tế. Giá trị của hoạt động đầu tư rất lớn và thành quả là công trình hoạt động ngay tại nơi nó được tạo dựng nên do đó các điều kiện về địa lý, địa hình có ảnh hưởng lớn. Do những đặc điểm trên nên nhà đầu tư cần xem xét tính toán toàn diện tất cả khía cạnh thị trường, kinh tế kỹ thuật,...Do đó, XTĐT sẽ giúp nhà đầu tư trả lời những câu hỏi trên để đưa ra quyết định cuối cùng.

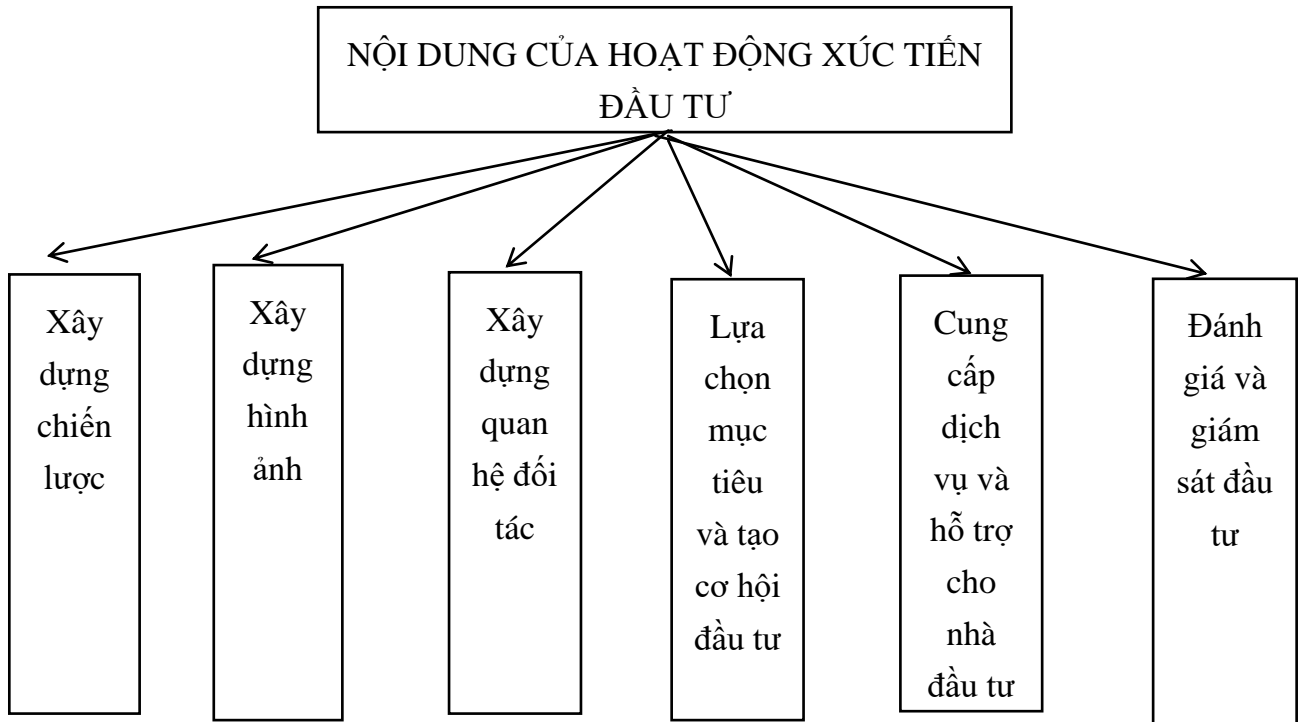
- Là kênh cung cấp thông tin vô cùng quan trọng cho nhà đầu tư về cơ hội đầu tư có thể nhận được trong tương lai.

- Thông qua hình thức cũng như mức độ của các hoạt động xúc tiến, các nhà đầu tư có thể đánh giá đúng hơn về tầm quan trọng, tiềm năng và những ưu đãi của chính phủ nước chủ nhà dành cho các nhà đầu tư, giúp cho các nhà đầu tư tiết kiệm được thời gian và chi phí, dễ dàng hơn trong việc lựa chọn nơi đầu tư hợp lý để đem lại hiệu quả cao nhất.

- Bên cạnh đó, các dịch vụ đầu tư giúp chủ đầu tư có được thông tin về thị trường nội địa, được tư vấn về lực lượng công nhân cũng như thủ tục đăng ký, cấp phép, được tháo gỡ những khó khăn trong quá trình thực hiện dự án...để chủ đầu tư có thể nhanh chóng đi vào hoạt động một cách thuận lợi, hiệu quả.

1.3. Nội dung của hoạt động xúc tiến đầu tư

Để thực hiện tốt công tác xúc tiến đầu tư thì việc xác định các nội dung, các chương trình cho những hoạt động này rất quan trọng. Nội dung của công tác xúc tiến đầu tư của cơ quan Trung ương, địa phương và các tổ chức tham gia xúc tiến đầu tư bao gồm 6 nội dung: Xây dựng chiến lược về xúc tiến đầu tư; xây dựng hình ảnh; xây dựng quan hệ: lựa chọn mục tiêu và tạo cơ hội đầu tư; cung cấp dịch vụ và hỗ trợ cho nhà đầu tư; đánh giá và giám sát các công tác xúc tiến đầu tư được thể hiện ở sơ đồ dưới đây:



Sơ đồ 1.1. Nội dung của hoạt động xúc tiến đầu tư

Nguồn: Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định

1.3.1. Xây dựng chiến lược xúc tiến đầu tư

Một chiến lược XTĐT sẽ là một bản đồ chỉ dẫn Trung tâm Xúc tiến đầu tư đạt được các mục tiêu đã đề ra. Các mục tiêu thu hút đầu tư không thể dễ dàng đạt được. Vì vậy, phải có một kế hoạch tổng thể sắp xếp các hoạt động như chuẩn bị tài liệu giới thiệu, tổ chức các cuộc hội thảo đầu tư, tổ chức các cuộc thăm địa điểm đầu tư,...

Như vậy, chiến lược XTĐT là cách thức tổ chức một loạt các hoạt động XTĐT nhằm tăng cường đầu tư vào một quốc gia, một địa phương. Để thực sự đạt được hiệu quả, Trung tâm XTĐT cần phải đưa ra các chiến lược đầu tư rõ ràng, phù hợp với mục tiêu chung. Việc xác định mục tiêu cho chiến lược liên quan đến việc xác định lợi thế, bất lợi những lĩnh vực phát triển phù hợp với điều kiện cụ thể của tỉnh, trên cơ sở đó lựa chọn đối tác, lĩnh vực cũng như các công ty để tiến hành XTĐT. Việc này đòi hỏi

sự nghiên cứu và hoạch định một cách chi tiết của Trung tâm XTĐT. Đây là một nội dung hết sức quan trọng, định hướng cho toàn bộ hoạt động xúc tiến đầu tư sau đó. Tính đúng đắn và khả thi của chiến lược XTĐT có vai trò quyết định đến sự thành công hay thất bại của toàn bộ chương trình XTĐT.

Có ba bước để xây dựng một chiến lược XTĐT:

• *Bước 1: Đánh giá nhu cầu của Trung tâm XTĐT tỉnh và tiềm năng đầu tư tại địa phương.*

- Các mục tiêu XTĐT phản ánh mục tiêu phát triển của tỉnh và của doanh nghiệp để tối đa hóa lợi ích của những nỗ lực xúc tiến của cơ quan xúc tiến đầu tư.

- Khảo sát các xu hướng đầu tư nước ngoài và những ảnh hưởng bên ngoài đến Bình Định: Các xu hướng đầu tư nước ngoài trên thế giới và các địa phương lân cận sẽ cho thấy ai đang đầu tư, ở đâu và tại sao, đồng thời sẽ giúp cho cơ quan xúc tiến đầu tư xác định các ngành, lĩnh vực tiềm năng để hướng tới.

- Tiến hành phân tích SWOT: Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức sẽ cho cơ quan xúc tiến đầu tư một bức tranh năng động về điểm mạnh, điểm yếu, hiện tại và tương lai của địa phương dưới góc độ là một địa điểm đầu tư.

- Phân tích các đối thủ cạnh tranh: Sau khi hoàn thành quá trình phân tích SWOT, cơ quan xúc tiến đầu tư có thể dùng các điểm tìm được từ quá trình phân tích SWOT để đặt tiêu chuẩn về khả năng cạnh tranh của địa phương với tư cách là một địa điểm đầu tư với các đối thủ cạnh tranh.

• *Bước 2: Hướng tới các ngành và khu vực có nguồn đầu tư*

Để hướng tới các ngành, các khu vực địa lý có nguồn đầu tư phù hợp với các đặc tính của Bình Định, cần hoàn thiện các nhiệm vụ sau:

- Lập một danh sách các ngành: Danh sách sơ bộ các ngành có khả năng để hướng tới có thể bao gồm các ngành đã hoạt động tại tỉnh, các ngành hoạt động tại các vùng lân cận cạnh tranh.

- Phân tích các ngành: Phân tích cơ cấu, các công ty quan trọng và xu hướng để đánh giá khả năng đầu tư nước ngoài trong tương lai và để hiểu ngành này tìm kiếm gì từ một địa điểm ở nước ngoài.

- Đánh giá khả năng phù hợp của ngành với tỉnh Bình Định: So sánh các yêu cầu của mỗi ngành với đặc điểm của tỉnh được xác định trong quá trình phân tích SWOT để rút ngắn danh sách các ngành tiềm năng để lựa chọn một số ngành. Bên cạnh đó, kiểm tra sự nhất quán với mục tiêu chính sách.

- Lập một danh sách ngắn các ngành: xếp hạng hoặc chấm điểm xét theo 3 góc độ sau: sự phù hợp của ngành với các đặc tính tỉnh; khả năng cạnh tranh của tỉnh khi đáp ứng nhu cầu của ngành; và sự phù hợp của ngành đối với các mục tiêu phát triển của tỉnh.

- *Bước 3: Xây dựng chiến lược XTĐT cho Trung tâm XTĐT*

Cách xây dựng một tài liệu chiến lược XTĐT gồm xác định: Các ngành hướng tới trong ngắn hạn và trung hạn; Các khu vực địa lý quan trọng của tỉnh (như Khu kinh tế Nhơn Hội) cần tập trung của chiến lược; Các phương pháp XTĐT được sử dụng để tiếp cận các công ty và lý do chọn các phương pháp đó; Những thay đổi cần thiết trong cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ và trách nhiệm của nhân viên trong cơ quan; Những thay đổi cần thiết trong quan hệ đối tác và ngân sách, các nguồn tài trợ cho các giai đoạn.

1.3.2. Xây dựng hình ảnh

Các biện pháp tạo dựng hình ảnh hay uy tín được sử dụng cả trong thị trường tại địa phương, các thị trường lân cận trong nước và thị trường ngoài nước nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư thông tin và kế hoạch đầu tư của tỉnh, các chính sách và chế độ đãi ngộ, các thủ tục hành chính và yêu cầu khi đầu tư cũng như các tiến độ, thành tựu của địa phương đó. Điều này đặc biệt quan trọng đối với các địa phương đang phát triển đang từng bước hội nhập kinh tế quốc tế với những nỗ lực cải cách hoàn thiện môi trường kinh doanh quốc gia. Nhà đầu tư sẽ tích cực đầu tư khi có được những hình ảnh tích cực về một địa phương sở tại. Có ba bước tạo dựng hình ảnh:

- *Bước 1: Xác định nhận thức của chủ đầu tư và mục tiêu của việc xây dựng hình ảnh địa phương*

Để xác định yếu tố trọng tâm trong chiến dịch xây dựng hình ảnh, trước hết, cần xác định được các nhà đầu tư tiềm năng nghĩ gì về tỉnh Bình Định. Có thể đánh giá nhận thức của nhà đầu tư bằng nhiều cách như: sử dụng các báo cáo được công bố về địa phương và môi trường của địa phương, các tin tức trên báo chí. Thông thường thì chính các báo cáo và tin tức báo chí này tạo nên nhận thức chung của nhà đầu tư, về địa phương.

- *Bước 2: Xây dựng các chủ đề Marketing*

Khi xây dựng các chủ đề Marketing, cần áp dụng các nguyên tắc sau: Chủ đề phải phản ánh được những gì mà nhà đầu tư tìm kiếm; Chủ đề cần phản ánh được thế mạnh riêng của tỉnh; Thông điệp cần phải đúng đắn trung thực. Khi xây dựng thông điệp Marketing, nhấn mạnh vào chủ đề trọng tâm, đó là nêu bật những lợi thế của tỉnh,

địa phương trong một số ngành nghề, lĩnh vực.

• *Bước 3: Lựa chọn và xây dựng các công cụ xúc tiến và tham gia vào chương trình phối hợp Marketing*

Sau khi xác định được chủ đề Marketing hiệu quả nhất, bạn cần lựa chọn những công cụ marketing phù hợp nhất để truyền thông điệp. Lựa chọn công cụ phù hợp có vai trò quan trọng trong việc tối đa hóa khả năng tác động của các hoạt động xúc tiến. Ở đây có sự phối hợp marketing và sự phối hợp này thay đổi theo thời gian. Các công cụ marketing khác nhau có hiệu quả khác nhau của quá trình xây dựng hình ảnh. Quy mô ngân sách dành cho XTĐT cũng quyết định các công cụ và sự phối hợp marketing mà bạn sử dụng. Các công cụ marketing bao gồm: công cụ truyền tin (các cuốn sách mỏng giới thiệu, các báo cáo nghiên cứu về từng ngành, bản tin tức, thư ngỏ, CD – ROM, Internet, video); Chiến dịch quảng cáo; Chiến dịch quan hệ công chúng; Triển lãm và hội chợ.

1.3.3. Xây dựng quan hệ đối tác

Mối quan hệ hợp tác kinh tế - đầu tư đều phát triển dựa trên mối quan hệ ngoại giao của tỉnh Bình Định với các tỉnh khác, của Bình Định và các nước khác trên thế giới. Chính vì thế, xây dựng các mối quan hệ có ý nghĩa hết sức quan trọng trong một chương trình XTĐT. Hoạt động XTĐT được tiến hành giữa tỉnh Bình Định và các tỉnh khác, của Bình Định và các nước khác càng trở nên thuận lợi khi các mối quan hệ nỗ lực quan hệ ở các cấp khác nhau.

Ở hầu hết các quốc gia, các địa phương nói chung và Bình Định nói riêng hiện nay đã thành lập cơ quan xúc tiến đầu tư. Tùy theo điều kiện của mỗi nước, mỗi địa phương, hoạt động của cơ quan xúc tiến đầu tư có thể khác nhau. Hiện nay tỉnh Bình Định đã và đang xây dựng mối quan hệ giữa cơ quan xúc tiến đầu tư với các nước trên thế giới, các tỉnh lân cận sẽ có tác dụng lớn hỗ trợ và bổ sung cho nhau trên cơ sở mục tiêu hoạt động của mỗi tổ chức. Có ba bước tiến hành xây dựng mối quan hệ:

• *Bước 1: Một cơ quan xúc tiến đầu tư tham gia vào các quan hệ đối tác*

Đối với một cơ quan xúc tiến đầu tư, một quan hệ đối tác có thể được xác định như là một thỏa thuận phối hợp công việc với các cơ quan nhà nước hoặc tư nhân để phát triển hoặc chia sẻ các phần việc trong chương trình xúc tiến đầu tư. Điều quan trọng là nó nhằm để đạt được các mục tiêu đã đặt ra một cách hiệu quả hơn thông qua việc phối hợp công việc chung hơn là làm một mình. Cơ quan xúc tiến đầu tư chỉ nên duy trì những quan hệ đối tác sẽ đem lại lợi ích cho các hoạt động của cơ quan XTĐT. Quan hệ đối tác của cơ quan XTĐT bao gồm quan hệ đối tác cho việc phát triển sản phẩm, quan hệ đối tác trong hoạt động marketing, quan hệ đối tác trong lĩnh vực cung

cấp dịch vụ khách hàng.

- *Bước 2: Quản lý các quan hệ đối tác*

Xây dựng một đối tác thành công phụ thuộc nhiều vào việc chuẩn bị và nghiên cứu của cơ quan XTĐT và các cuộc thảo luận chi tiết giữa các đối tác trước khi bắt đầu công việc. Hiểu được động cơ, đóng góp ý kiến, vai trò dẫn dắt của các thành viên tham gia và cam kết thời gian sẽ đặt nền tảng vững chắc cho quan hệ đối tác hiệu quả.

- *Bước 3: Đánh giá quan hệ đối tác*

Các quan hệ đối tác nên được xem xét lại định kỳ ít nhất 6 tháng/lần để đảm bảo tính hiệu quả. Cơ quan XTĐT cần thường xuyên giám sát và đánh giá tổng thể khi kết thúc quan hệ đối tác. Đây là những công việc quan trọng để tăng khả năng thành công trong tương lai.

1.3.4. Lựa chọn mục tiêu và tạo cơ hội đầu tư

Mục đích của nội dung này là vận động các nhà đầu tư tiềm năng. Trong đó, cơ quan XTĐT phân loại, lựa chọn nhà đầu tư tiềm năng và tiến hành các biện pháp, công cụ vận động đầu tư như thư từ, điện thoại, hội thảo đầu tư. Cơ quan đại diện tiến hành Marketing trực tiếp đến cá nhân và nhà đầu tư. Hội thảo đầu tư là biện pháp thường được lựa chọn và đem lại hiệu quả cao. Có bốn bước để lựa chọn mục tiêu và cơ hội đầu tư:

- *Bước 1: Thực hiện chuyển từ giai đoạn xây dựng hình ảnh sang vận động đầu tư.*

Các hoạt động và các kỹ năng dùng trong giai đoạn xây dựng hình ảnh và vận động đầu tư thường có sự chồng chéo. Tuy nhiên, vận động đầu tư có đặc thù riêng bởi tính tập trung cao vào từng công ty riêng lẻ bởi sự chuyển từ liên hệ chung thành liên hệ cá nhân và bởi sự mô tả rõ ràng hơn về những lợi ích cụ thể dành cho các cơ quan xúc tiến đầu tư đang muốn vận động.

- *Bước 2: Xây dựng cơ sở dữ liệu theo định hướng XTĐT và được cập nhật*

Cơ sở dữ liệu vận động đầu tư nên được xây dựng ngay trong nội bộ. Nó cho phép cơ quan XTĐT có thể đưa ra những thông tin XTĐT tập trung cao để hướng vào các công ty mà mình muốn vận động.

- *Bước 3: Lập kế hoạch và thực hiện chiến dịch vận động đầu tư*

- Vận động đầu tư có ba việc chính phải làm: xây dựng kế hoạch Marketing, chuẩn bị thư để marketing trực tiếp và thuyết trình tại công ty.

- Xây dựng kế hoạch marketing: cơ quan XTĐT phải quyết định những vấn đề

trọng tâm của cuộc vận động như địa bàn và kinh vực; xác định mục tiêu của cuộc vận động và đặt mục tiêu thật sát thực con số các công ty sẽ liên hệ.

- Thư marketing trực tiếp nên ngắn gọn và đầy đủ các phần sau: mở đầu, phân lời cuốn, phân những lợi ích, phần mời chào và kêu gọi hành động.

- Một bài thuyết trình tại công ty được chuẩn bị kỹ phải có tính tập trung cao, có sử dụng các thiết bị hỗ trợ, đoán trước và trả lời được bất kỳ vấn đề gì mà nhà đầu tư có thể đưa ra.

- *Bước 4: Các hoạt động tiếp theo chuyển tham quan công ty*

Các báo cáo về chuyển tham quan công ty được chuẩn bị ngay lập tức sau mỗi lần tới thăm công ty. Những thông tin trong báo cáo này đặt nền móng cho các hoạt động hỗ trợ nhà đầu tư triển khai dự án thành công, trong đó bao gồm có cả chuyển tham quan thực địa.

1.3.5. Cung cấp dịch vụ và hỗ trợ cho các nhà đầu tư

Mục tiêu chính bao gồm: Hỗ trợ dự án đầu tư từ ban đầu, giữ chân các nhà đầu tư tại địa phương, mở rộng các dự án đầu tư hiện tại, tạo sự hài lòng cho các nhà đầu tư từ đó họ sẽ giúp quảng bá địa phương.

Đây là giai đoạn theo dõi và chăm sóc ở cả ba giai đoạn của một dự án (giai đoạn lập kế hoạch ban đầu và khảo sát; giai đoạn thành lập dự án và giai đoạn triển khai dự án), thực chất cơ quan XTĐT sẽ hỗ trợ sau khi các nhà đầu tư quyết định triển khai dự án tại một địa phương nào đó như: kịp thời nắm bắt, hỗ trợ, tư vấn, tháo gỡ những vướng mắc của nhà đầu tư khi thực hiện dự án.

Hỗ trợ nhà đầu tư gồm có 3 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Giai đoạn lập kế hoạch ban đầu và khảo sát

Mục đích của những chuyên khảo sát của nhà đầu tư thường là nhà đầu tư thu thập thêm thông tin cụ thể cần thiết cho dự án của họ, gặp gỡ các quan chức chính phủ liên quan cũng như các doanh nghiệp trong khu vực kinh tế tư nhân để thảo luận về môi trường kinh doanh, những vấn đề cụ thể, đánh giá tổng quan về địa phương của bạn. Nếu một nhà đầu tư chưa thực sự có quyết định đầu tư tại địa phương nào đó thì chuyên khảo sát thường là yếu tố quyết định. Vì vậy cơ quan xúc tiến đầu tư cần phải tổ chức chuyên khảo sát thật hiệu quả.

Giai đoạn 2: Giai đoạn thành lập dự án

Nhu cầu về dịch vụ hỗ trợ của nhà đầu tư thay đổi sau khi bắt đầu giai đoạn thành lập dự án. Trong giai đoạn này, các nhà đầu tư cần rất nhiều giúp đỡ từ phía Trung tâm

XTĐT từ việc phê duyệt dự án đầu tư, xin ưu đãi tối đa từ Chính phủ cho dự án của họ, đến việc hoàn tất những thủ tục hành chính để nhận được giấy phép đầu tư. Vì vậy, Trung tâm XTĐT cần có các hỗ trợ thỏa đáng để giúp các nhà đầu tư hoàn tất các thủ tục hành chính để thành lập dự án.

Giai đoạn 3: Giai đoạn triển khai dự án và dịch vụ hỗ trợ sau cấp phép

Sau khi dự án đầu tư đi vào hoạt động, không có nghĩa là công việc của cơ quan Xúc tiến đầu tư đã hoàn tất. Ngày nay, các ngành công nghiệp có tính cơ động rất cao và nhà đầu tư sẽ nhanh chóng rời bỏ một địa điểm đầu tư đến nơi khác nếu họ cảm thấy môi trường kinh doanh không còn hấp dẫn hay hoạt động kinh doanh gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, ngay cả khi dự án đã đi vào hoạt động, dự án đầu tư vẫn cần sự hỗ trợ từ TTXTĐT trong việc giải quyết những vướng mắc phát sinh hoặc không thể lường trước được.

1.3.6. Giám sát và đánh giá công tác xúc tiến đầu tư

- Giám sát là hoạt động kiểm tra một cách đều đặn các tiến độ trong hoạt động của cơ quan XTĐT để đạt được mục tiêu đã đề ra. Đánh giá là quá trình kiểm tra xem các mục tiêu của cơ quan XTĐT đã đạt được chưa và nếu chưa đạt được thì về mặt chi phí có tiết kiệm không. Thông qua những hoạt động này, cơ quan XTĐT có thể đánh giá được hoạt động của mình.

- Đánh giá kết quả hoạt động tạo điều kiện cho cơ quan XTĐT so sánh các kết quả và tiến độ đã đạt được với các mục tiêu nội bộ và mục tiêu quốc gia. Điều này cũng có một số nhưng lợi ích liên quan quan trọng: thu thập dữ liệu và các thông tin khác được sử dụng trong các chiến dịch xúc tiến; tạo điều kiện cho cơ quan XTĐT học hỏi từ những sai sót của mình và chứng minh khả năng hoạt động của cơ quan XTĐT.

Để tạo điều kiện giám sát và đánh giá thường xuyên, tất cả các dự án và hoạt động của cơ quan XTĐT đều phải xây dựng hệ thống mục tiêu trung gian và kế hoạch thời gian để hoàn thành mục tiêu đó. Các mục tiêu và lịch biểu thực hiện này là nền móng của việc thực hiện thành công công tác giám sát và đánh giá.

Giám sát và đánh giá không thể coi là những nhiệm vụ đứng riêng lẻ. Hơn thế, các hệ thống theo dõi hoặc đo lường tốt nhất là những hệ thống phải được triển khai thường nhật như một phần trong công việc thường xuyên của các cán bộ cơ quan XTĐT.

Để thực hiện hiệu quả hoạt động giám sát và đánh giá trong cơ quan XTĐT, cơ quan XTĐT có thể được tiến hành theo bốn bước sau:

- *Bước 1: Giám sát tình hình môi trường đầu tư tại các địa điểm của cơ quan*

XTĐT

Cơ quan XTĐT có thể giám sát và đánh giá khả năng cạnh tranh của môi trường đầu tư bằng phân tích SWOT, điểm tin báo chí, trưng cầu ý kiến của các nhà đầu tư hiện tại.

- *Bước 2: Giám sát và đánh giá các hoạt động chính của cơ quan XTĐT*

Cần thực hiện các đánh giá định tính và định lượng về hiệu quả chi phí của các hoạt động xây dựng hình ảnh, nhận thức; các hoạt động định mục tiêu đầu tư và vận động nhà đầu tư; các hoạt động phục vụ nhà đầu tư; hoạt động mở rộng và duy trì đầu tư; và các chi phí khác của cơ quan XTĐT.

- *Bước 3: Giám sát và đo lường tình hình đầu tư thực tế*

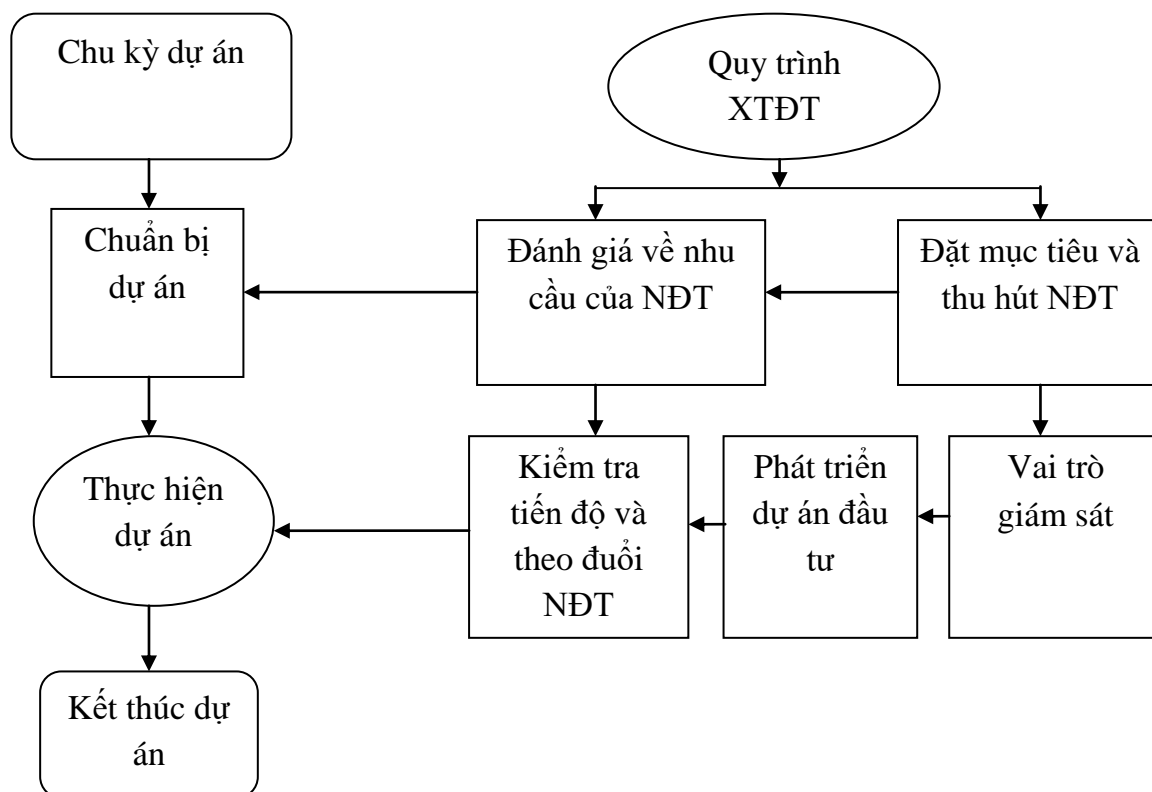
Đánh giá cuối cùng về kết quả hoạt động của cơ quan XTĐT là số lượng đầu tư gia tăng và tái đầu tư mà cơ quan XTĐT thu hút được hay thông tin về tình hình rút lui đầu tư. Thông tin này có thể thu thập bằng cách ghi lại các số liệu liên quan đến các khoản đầu tư của khách hàng cơ quan XTĐT, hoặc các khoản đầu tư trong khu vực.

- *Bước 4: Xây dựng tiêu chuẩn so sánh kết quả đầu tư*

- Điều này sẽ giúp cơ quan XTĐT so sánh hiệu quả hoạt động của mình hoặc ghi nhận tổng thể số vốn đầu tư mà địa điểm đó thu hút được so với những khu vực khác.

- Một chương trình XTĐT phải kết hợp tất cả các nội dung nói trên sao cho phù hợp với yêu cầu mục tiêu phát triển kinh tế xã hội cũng như tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương, từng quốc gia.

1.4 Quy trình xúc tiến đầu tư



Sơ đồ 1.2. Quy trình XTĐT gắn liền với Chu kỳ của dự án

Nguồn: Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định

Quy trình XTĐT thường xuyên gắn liền với chu kỳ của dự án đầu tư. Quy trình đòi hỏi sự năng động của chuyên viên XTĐT từ khâu khảo sát ban đầu đến khâu tập hợp thông tin dựa trên mục tiêu của nhà đầu tư cho đến giai đoạn dự án đi vào hoạt động chính thức. Hiểu rõ nội dung công việc trong chu trình sẽ giúp cho hoạt động XTĐT của cơ quan XTĐT hiệu quả hơn, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các nhà đầu tư.

Những hoạt động cơ bản được thực hiện trong mỗi giai đoạn của tiến trình bao gồm:

- *Giai đoạn 1: Đặt mục tiêu và thu hút nhà đầu tư*

- Thu thập và phân tích thông tin dựa trên sự am hiểu sâu sắc về lĩnh vực đầu tư.
- Xác định thị trường cụ thể và phát triển chi tiết về cơ hội đầu tư.
- Xác định mục tiêu đầu tư thông qua việc nghiên cứu và kiểm tra các hoạt động ở nước ngoài và trong nước.

- Những chuyến tham quan thực tế, với những hồ sơ xúc tiến được chuẩn bị kỹ càng với đầy đủ thông tin về cơ hội đầu tư, về nhu cầu của công ty, về quốc gia nói

chung.

- Cập nhật đầy đủ và vun đắp mục tiêu đầu tư

- *Giai đoạn 2: Phát triển dự án đầu tư*

- Cung cấp thông tin về những vấn đề liên quan để khởi động dự án

- Hỗ trợ bằng những cuộc tiếp xúc với cơ quan chính quyền trọng yếu và thành phần kinh tế tư nhân

- Cung cấp những dịch vụ một cửa một dấu (hỗ trợ trong việc xin các giấy phép và thực hiện những yêu cầu hành chính khác)

- Đánh giá sơ bộ về nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, ngành hỗ trợ và các dịch vụ khác

- *Giai đoạn 3: Đánh giá về nhu cầu của nhà đầu tư*

Từ thời điểm một nhà đầu tư quyết định đầu tư vào một quốc gia hay địa phương nào đó, cần bắt đầu một quy trình có hệ thống nhằm xác định yêu cầu của nhà đầu tư đối với một số lĩnh vực then chốt như: những yêu cầu về cơ sở hạ tầng, nhu cầu về nhân lực, các dịch vụ thương mại, ngành nghề hỗ trợ và những yêu cầu hỗ trợ. Quy trình này nên được duy trì trong suốt thời gian thực hiện dự án đầu tư. Quy trình này có thể hình thành cơ sở mối liên lạc thường xuyên giữa chuyên viên XTĐT với khách hàng (để đảm bảo nhu cầu của nhà đầu tư được đáp ứng), giữa chuyên viên XTĐT và cơ quan cung cấp dịch vụ hay sản phẩm. Về phương diện này chuyên viên XTĐT có thể đảm nhiệm vai trò trung gian giữa nhà đầu tư và nhà cung cấp cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực và các dịch vụ khác. Tiến trình này có thể là nguồn thông tin có giá trị về các cơ hội của thị trường tập trung trong lĩnh vực dịch vụ và hỗ trợ đầu tư.

- *Giai đoạn 4: Vai trò giám sát*

Để hỗ trợ cho việc xác định và đáp ứng những yêu cầu của nhà đầu tư, cả trong giai đoạn phát triển dự án và giai đoạn vận hành dự án, cơ quan XTĐT cần phát triển một chế độ giám sát có quyền năng và đóng vai trò như là một cầu nối liên lạc giữa khu vực tư nhân và nhà nước.

- *Giai đoạn 5: Hệ thống kiểm tra tiến độ và theo đuổi nhà đầu tư*

Cuối cùng cần phải xác lập hệ thống kiểm tra tiến độ chính thức, với sự hỗ trợ của chương trình theo đuổi nhà đầu tư được vi tính hóa. Về nguyên tắc, chương trình này sẽ định ra một người chịu trách nhiệm đối với một khách hàng. Mọi hành động và trao đổi với một khách hàng cụ thể sẽ được lưu trữ trong hệ thống theo dõi để người giám sát xâm nhập rõ ràng và tạo điều kiện thuận lợi cho những chuyên viên khác

quan hệ với khách hàng.

1.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động xúc tiến đầu tư

- *Nhận thức được tầm quan trọng của công tác XTĐT*

Một cơ quan XTĐT khi đã được thành lập thì hoạt động của nó đòi hỏi phải có sự ủng hộ rộng rãi. Tuy nhiên ở một số địa phương, một số nước vẫn chưa có sự ủng hộ đó. Sự ủng hộ thấp thường bắt nguồn từ sự thiếu hiểu biết về vai trò của hoạt động thu hút đầu tư đối với quá trình phát triển kinh tế.

Hoạt động XTĐT không phải là một hoạt động có thể tự duy trì về mặt tài chính, mặc dù hiệu quả kinh tế và tài chính có thể rất lớn, nó đòi hỏi có một tổ chức tập trung và cần một khoản ngân sách thường xuyên. Điều này có nghĩa là các nguồn lực chủ yếu phải từ chính phủ, với khả năng có sự hỗ trợ từ khu vực tư nhân. Nếu chính phủ và khu vực tư nhân không nhận thức được tầm quan trọng của XTĐT, sẽ không có sự quan tâm thích đáng và tài trợ để duy trì và mở rộng hoạt động. Ngân sách không đủ, thiếu nhân sự và quyền lực hạn chế làm cản trở các nỗ lực XTĐT. Không có sự tham gia của các nhà lãnh đạo hàng đầu cũng làm giảm hiệu quả công tác xây dựng hình ảnh đất nước. Vì vậy, những nhân vật quan trọng bao gồm chính phủ, các đảng đối lập, và các nhà lãnh đạo quan trọng của khu vực tư nhân phải được kéo vào quá trình thu hút đầu tư. Thậm chí nếu sự tham gia của họ chỉ dựa vào việc cung cấp thông tin, thì đó cũng là điều quan trọng.

- *Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội*

Để xác định trọng tâm công tác XTĐT cần dựa trên nhu cầu của quá trình phát triển. Mà những nhu cầu này được cụ thể hoá thành các mục tiêu phát triển hoạch định trong quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, của đất nước.

Mục tiêu phát triển quốc gia thay đổi thì mục tiêu XTĐT cũng sẽ thay đổi. Ví dụ nếu chính phủ mong muốn tăng xuất khẩu lên 20% trong 3 năm, như thế có thể thấy rõ là thu hút đầu tư hướng đến xuất khẩu sẽ đóng góp trực tiếp cho mục tiêu này. Vậy mục tiêu mở rộng xuất khẩu của quốc gia sẽ là mục tiêu của chiến lược XTĐT. Việc xác định mục tiêu như vậy ảnh hưởng đến các ngành hướng tới, các nguồn địa lý của các ngành đó, và cách giới thiệu về đất nước.

Tóm lại, dù mục tiêu phát triển của quốc gia là gì, chúng cũng sẽ có ảnh hưởng trực tiếp đến việc xây dựng chiến lược XTĐT của từng địa phương.

- *Sự thay đổi của môi trường đầu tư trong nước*

Một yếu tố mang tính nội tại nữa có ảnh hưởng đến hoạt động XTĐT chính là môi trường đầu tư của quốc gia đó. Môi trường đầu tư quyết định việc lựa chọn địa điểm đầu tư, vì tất cả các yếu tố thuộc về nó đều tác động trực tiếp đến chi phí, tiến độ thực hiện và hiệu quả đầu tư. Một quốc gia, một địa phương dù có nỗ lực xây dựng hình ảnh như thế nào, mà môi trường đầu tư trên thực tế không tốt thì cũng không hấp dẫn được các nhà đầu tư. Môi trường đầu tư ở một quốc gia bao gồm môi trường chính trị - pháp luật, cơ chế hành chính, môi trường kinh tế vĩ mô, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực...

- *Xu hướng đầu tư trực tiếp nước ngoài trên thế giới*

Xu hướng FDI trên thế giới kết hợp với những điểm mạnh điểm yếu của quốc gia dưới góc độ là một địa điểm đầu tư cho phép xác định các ngành có khả năng thu hút đầu tư. Hay nói cách khác xu hướng FDI thay đổi có thể ảnh hưởng đến trọng tâm XTĐT. Do vậy công tác XTĐT cần nắm được xu hướng FDI của thế giới và khu vực, cũng như bất cứ sự kiện nào có thể ảnh hưởng đến các xu hướng này trong tương lai.

- *Cơ quan thực thi chính sách xúc tiến đầu tư*

Ngày nay hầu hết các quốc gia đều đã chuyển từ giai đoạn đầu của xúc tiến đầu tư là chủ yếu liên quan đến việc mở cửa thị trường đối với các nhà đầu tư từ nước ngoài sang giai đoạn hai là tích cực thu hút nguồn vốn FDI chảy vào đất nước, địa phương mình. Kết quả của xu hướng này là các trung tâm xúc tiến đầu tư của các quốc gia, các địa phương lần lượt được ra đời nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư để thu hút ngày càng nhiều vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Các cơ quan thực thi chính sách xúc tiến đầu tư đều là các cơ quan của nhà nước vì đây không phải là hoạt động lấy thu bù chi, mọi chi phí cho hoạt động xúc tiến đầu tư đều được lấy từ ngân sách của quốc gia, của địa phương. Thực tiễn cho thấy một chính sách đầu tư hợp lý đi cùng với một chiến lược xúc tiến đầu tư năng động và được tiến hành bởi một cơ quan chuyên nghiệp sẽ làm nên thành công của hoạt động xúc tiến đầu tư. Hoạt động xúc tiến đầu tư thành công sẽ đem lại một kỳ vọng tốt cho thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ CỦA TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TỈNH BÌNH ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

2.1 Giới thiệu khái quát về Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định

**** Quá trình hình thành và phát triển***

- Tên đơn vị: Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định
- Trụ sở chính: 35 Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Điện thoại: 0563818886 – 3818888, Fax: 0563818887
- Website: binhdinhibit.gov.vn
- Thời điểm thành lập và các mốc quan trọng

Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định (IPC Binh Dinh) trước đây là Trung tâm Xúc tiến Đầu tư – Thương mại và Đối ngoại tỉnh Bình Định (gọi tắt là Citper hoặc Ciper Binh Dinh) được thành lập đầu năm 2002 trực thuộc Văn phòng UND tỉnh. Ciper Binh Dinh hoạt động trong cả hai lĩnh vực xúc tiến đầu tư và xúc tiến thương mại, đồng thời cũng làm nhiệm vụ của cơ quan ngoại vụ địa phương cấp tỉnh. Đến ngày 26/11/2004, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư tỉnh Bình Định được thành lập theo quyết định số 119/2004/QĐ – UB của UBND tỉnh Bình Định trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư – Thương mại và Đối ngoại tỉnh Bình Định. Trung tâm xúc tiến Đầu tư tỉnh Bình Định là đơn vị sự nghiệp có trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Quy mô hiện tại của Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định

+ Trung tâm chịu sự quản lý trực tiếp và toàn diện của giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

+ Trung tâm có các bộ phận: Xúc tiến đầu tư và hợp tác, thủ tục đầu tư, quản lý đầu tư và văn thư hành chính.

+ Trung tâm Xúc tiến Đầu tư được giao biên chế năm 2016 là 14 biên chế viên chức. Hiện nay, Số lượng cán bộ công chức, viên chức và hợp đồng có mặt là 13 người. Trong đó, có 1 công chức, 4 viên chức và 8 hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế (2 hợp đồng vừa ký trong tháng 10/2015). Trung tâm có 1 tổ chức đảng gồm 9 đảng viên và 1 tổ công đoàn.

• Chức năng và nhiệm vụ của Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định**- Chức năng**

Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định có chức năng quảng bá, xúc tiến đầu tư và tư vấn, cung ứng dịch vụ liên quan đến đầu tư vào tỉnh Bình Định.

Trung tâm Xúc tiến Đầu tư tỉnh Bình Định là đầu mối hướng dẫn, hỗ trợ hình thành và triển khai dự án đầu tư, tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục đầu tư, trừ các dự án đầu tư tại khu công nghiệp, khu kinh tế.

Trung tâm Xúc tiến Đầu tư tỉnh Bình Định tư vấn, đề xuất các cơ chế, chính sách và giải pháp khuyến khích, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư – kinh doanh của tỉnh Bình Định.

- Nhiệm vụ

Xây dựng kế hoạch, chương trình, dự án xúc tiến đầu tư và tổ chức thực hiện sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt;

Làm đầu mối hướng dẫn thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật; tiếp nhận hồ sơ đầu tư, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan để hỗ trợ giải quyết các thủ tục hình thành và triển khai dự án đầu tư; hướng dẫn thủ tục và tiếp nhận hồ sơ thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại tỉnh cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và theo phân công của Sở Kế hoạch và Đầu tư, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng danh mục các dự án đầu tư và chuẩn bị đầy đủ các thông tin có liên quan đến từng dự án để kêu gọi và xúc tiến đầu tư;

Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư như: hội thảo, diễn đàn, triển lãm giới thiệu cơ hội đầu tư trong và ngoài nước; phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư kết hợp với xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và đối ngoại; tổ chức thu thập, khai thác, xử lý và cung cấp các thông tin kinh tế - xã hội và pháp luật phục vụ công tác xúc tiến đầu tư;

Hướng dẫn, tư vấn cho các cá nhân, tổ chức kinh tế Việt Nam, các đối tác nước ngoài lựa chọn đối tác đầu tư, hợp tác tiến hành đàm phán, tiếp nhận các dự án theo quy định của pháp luật;

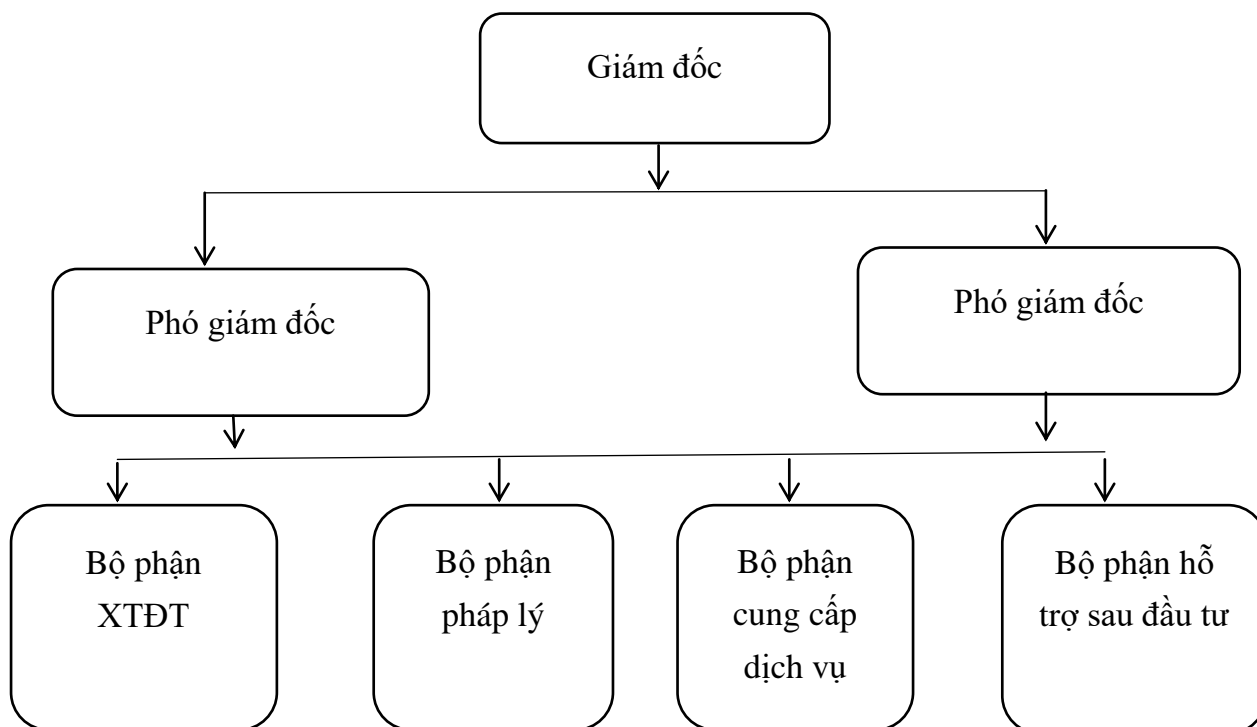
Tham gia và tư vấn cho Sở Kế hoạch và Đầu tư về các cơ chế, chính sách và giải pháp khuyến khích thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư – kinh doanh của tỉnh;

Xây dựng chương trình, kế hoạch và phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức

các lớp bồi dưỡng kiến thức xúc tiến đầu tư, kinh tế đối ngoại cho các đối tượng có nhu cầu sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt;

Thực hiện tư vấn và cung cấp các dịch vụ có liên quan đến đầu tư vào tỉnh;

Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư giao.



Sơ đồ 2.1 Tổ chức quản lý của Trung tâm xúc tiến Đầu tư tỉnh Bình Định

Nguồn: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư tỉnh Bình Định

• Bộ máy lãnh đạo của Trung tâm xúc gồm giám đốc và Phó Giám đốc giúp việc.

- Giám đốc Trung tâm: Ông Nguyễn Bay

Giám đốc Trung tâm XTĐT do chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Giám đốc Sở Nội vụ. Giám đốc Trung tâm phụ trách chung, là người đại diện pháp nhân của đơn vị. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, quý, tháng và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác để theo dõi, chỉ đạo.

- Phó Giám đốc Trung tâm: do Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm sau khi có ý kiến thỏa thuận bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ.

- Phụ trách thủ tục đầu tư, ODA, NGO: Ông Trần Bửu Ân

- Phụ trách xúc tiến đầu tư, chủ trương đầu tư, thông tin đối ngoại: Bà Nguyễn Thị Hồng Sĩ.

- Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc, được phân công phụ trách số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và liên đới chịu trách nhiệm trước cấp trên, trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

- Các bộ phận chuyên môn trực thuộc:

- *Bộ phận xúc tiến đầu tư:*

Có nhiệm vụ lựa chọn nhà đầu tư

Tiến hành quảng bá, quan hệ với công chúng, quảng cáo, phương tiện thông tin trong và ngoài nước.

Tổ chức các đoàn khảo sát trong và ngoài nước.

- *Bộ phận pháp lý:*

Tư vấn pháp lý và hỗ trợ xin các giấy phép hoặc phê duyệt

- *Bộ phận cung cấp dịch vụ:*

Cung cấp các dịch vụ cho nhà đầu tư.

Chịu trách nhiệm về những dịch vụ đã cung cấp cho nhà đầu tư.

Xử lý các trường hợp đầu tư mới do bộ phận XTĐT tạo ra hoặc thay bằng những biện pháp khác.

- *Bộ phận hỗ trợ sau đầu tư:*

Chăm sóc nhà đầu tư sau khi có giấy cấp phép hoặc hỗ trợ trong trường hợp tái đầu tư.

Chăm sóc các nhà đầu tư đang hoạt động nhằm tại địa phương nhằm mục đích khuyến khích các nhà đầu tư này tái đầu tư.

Hỗ trợ các nhà đầu tư đang hoạt động tại địa phương khắc phục các khó khăn họ đang gặp phải trong quá trình hoạt động của họ.

2.2. Thực trạng thu hút đầu tư vào tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020

2.2.1. Lợi thế của tỉnh

- *Điều kiện tự nhiên*

Bình Định là tỉnh Duyên hải Nam Trung bộ Việt Nam, phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi, phía Nam giáp tỉnh Phú Yên, phía Tây giáp tỉnh Gia Lai và phía Đông giáp biển Đông, cách Thủ đô Hà Nội 1.065km, cách TP Hồ Chí Minh 686km, cách TP Đà Nẵng

300km, cách Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y (Kon Tum) thông sang Lào 300km.

Bình Định có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa thích hợp cho việc trồng cây nhiệt đới. Nhiệt độ trung bình năm 26 – 28 độ C. Lượng mưa trung bình năm 1300 – 2700 mm. Có các sông lớn như sông Côn, Lại Giang, La Tinh, Hà Thanh cùng hệ thống suối thuận lợi cho phát triển thủy lợi, thủy điện và cung cấp nước sinh hoạt. Có 11 nhóm đất với 30 loại đất khác nhau, trong đó đất phù sa chiếm 71.000 ha. Hiện có gần 136.350 ha đất nông nghiệp, 249.310 ha đất lâm nghiệp có rừng, 62.870 ha đất phi nông nghiệp, hơn 150.000 ha đất chưa sử dụng để khai thác phát triển nông lâm nghiệp và sử dụng khác. Bình Định có bờ biển dài 134km, có 3 cửa lạch lớn là Quy Nhơn, Đền Gi, Tam Quan, có đầm Thị Nại và các đầm khác, nhiều loại hải sản quý thuận lợi cho việc phát triển đánh bắt, nuôi trồng thủy sản. Bình Định không giàu về tài nguyên khoáng sản nhưng có một số khoáng sản có giá trị như đá xây dựng, quặng titan, nước suối khoáng, cao lin, cát trắng.

Bình Định có tổng diện tích tự nhiên 6.035km², dân số khoảng 1,6 triệu người, về cơ cấu hành chính bao gồm 1 thành phố và 10 huyện, trong đó có 3 huyện miền núi. Thành phố Quy Nhơn là đô thị loại 2, có diện tích 284,28 km², dân số trên 260.000 người, được quy hoạch phát triển thành đô thị loại 1 vào năm 2015 với diện tích 334,73km², dân số 500.000 người. Bình Định có khí hậu nhiệt đới gió mùa, nhiệt độ trung bình 27 độ, độ ẩm trung bình khoảng 80%, hàng năm có số giờ nắng trung bình trên 2.000 giờ, lượng mưa trung bình khoảng 2.000mm, rất thích hợp cho phát triển nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ.

- *Đặc điểm kinh tế xã hội*

Hiện nay, Bình Định đã và đang tập trung các nguồn lực đẩy nhanh tốc độ đầu tư xây dựng theo quy hoạch 8 KCN (chưa tính các KCN trong KKT Nhơn Hội) với tổng diện tích quy hoạch là 1.761 ha, 37 cụm công nghiệp với tổng diện tích 1.519,37 ha, đặc biệt là Khu kinh tế Nhơn Hội (12.000 ha, trong đó có 1.300 ha khu công nghiệp; tập trung xây dựng TP Quy Nhơn (đô thị loại I thuộc tỉnh) trở thành trung tâm tăng trưởng phía nam của vùng và đầu mối giao thông phục vụ trực tiếp cho khu vực miền Trung – Tây Nguyên; xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng lớn để gắn kết với các khu vực lân cận theo trục Bắc – Nam và Đông Tây; phát triển các ngành kinh tế trọng điểm mà tỉnh có lợi thế là công nghiệp chế biến nông – lâm – thủy sản, sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, vật liệu xây dựng, giày da, may mặc, cơ khí, cảng biển nước sâu, sản xuất lắp ráp đồ điện, điện tử, sản xuất điện, phát triển du lịch, dịch vụ hàng hải, thương mại, dịch vụ tài chính, ngân hàng, bưu chính, viễn thông,...

Trong điều kiện kinh tế của tỉnh còn nhiều khó khăn, ngân sách còn hạn chế

nhưng các lĩnh vực văn hóa – xã hội vẫn được chăm lo tốt hơn, góp phần thiết thực vào việc đảm bảo an sinh xã hội, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân.

Giáo dục, đào tạo, dạy nghề phát triển mạnh về cơ sở vật chất, mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo. Công tác xã hội giáo dục được đẩy mạnh, đa dạng hóa các loại hình trường lớp, các loại đào tạo, đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập và phát triển nguồn nhân lực.

Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ đã tích cực triển khai tốt công tác y tế dự phòng, kịp thời triển khai các biện pháp khẩn cấp phòng chống dịch bệnh nguy hiểm, không thể xảy ra dịch bệnh lớn, công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh được quan tâm chỉ đạo và giám sát chặt chẽ.

Trong những năm qua, tỉnh Bình Định đã chủ động phát huy nội lực và tích cực thu hút các nguồn lực từ bên ngoài nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế và nâng cao mức sống của nhân dân. Phương châm của tỉnh trong mời gọi hợp tác, đầu tư là đi trước một bước trong chuẩn bị hạ tầng kinh tế - xã hội và cải cách thủ tục hành chính.

Bình Định hấp dẫn trong đầu tư kinh doanh bởi một số lợi thế như:

- *Về vị trí chiến lược:*

Bình Định là 1 trong 5 tỉnh của Vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung – nằm ở trung tâm của trục Bắc Nam Việt Nam trên cả 3 tuyến đường bộ, đường sắt và đường hàng không, là cửa ngõ ra biển gần nhất và thuận lợi nhất của Tây Nguyên, nam Lào, đông bắc Campuchia và Thái Lan (bằng Cảng biển quốc tế Quy Nhơn và quốc lộ 19). Với vị trí này, Bình Định có lợi thế vượt trội trong liên kết, giao lưu kinh tế trong khu vực và quốc tế.

- *Hạ tầng đồng bộ:*

Bình Định có hệ thống giao thông đồng bộ bao gồm: đường bộ, đường sắt quốc gia, cảng biển quốc tế, sân bay. Đi lại bằng đường hàng không giữa Bình Định với TP Hồ Chí Minh chỉ mất 1 giờ, với Hà Nội chỉ 2 giờ; cấp điện cấp nước, các dịch vụ bưu chính – viễn thông, tài chính, ngân hàng, các cơ sở giáo dục – đào tạo, chăm sóc sức khỏe đảm bảo đáp ứng nhu cầu của mọi người dân và doanh nghiệp; hạ tầng phục vụ du lịch, vui chơi giải trí đã và đang được quan tâm đầu tư và nâng cấp.

- *Nguồn tài nguyên và tiềm năng phong phú:*

Bên cạnh nhiều bãi biển, thắng cảnh và nguồn tài nguyên thì Bình Định còn có nhiều loại khoáng sản như đá granite, ilmenite, cát, cao lanh, đất sét, sỏi khoáng, vàng; Bình Định có nguồn tài nguyên phong phú, gần nguồn nguyên liệu làm cho chi phí sản xuất hàng hóa trở nên rẻ hơn, là điểm đến của các nhà đầu tư nước ngoài.

Đặc biệt, Bình Định là miền đất võ nhưng giàu truyền thống nhân văn với nhiều di tích lịch sử - văn hóa gắn liền với tên tuổi của anh hùng dân tộc Hoàng Đế Quang Trung – Nguyễn Huệ và phong trào Tây Sơn cùng các doanh nhân văn hóa của đất nước. Bình Định từng là kinh đô của Vương quốc Champa với di tích thành Đồ Bàn (Vijaya) nổi tiếng và 14 tháp Chăm mang phong cách kiến trúc độc đáo.

Bình Định còn là quê hương của các loại hình nghệ thuật dân gian như tuồng, bài chòi; có nhiều làng nghề truyền thống, nhiều đặc sản với phong cách ẩm thực đặc sắc và các lễ hội được tổ chức hằng năm. Đó là điểm nhấn riêng của Bình Định đối với khách du lịch cũng như các nhà đầu tư nước ngoài mà tỉnh khác trong khu vực không thể sánh bằng.

- Kinh tế phát triển năng động, an ninh chính trị ổn định:

Nền kinh tế của tỉnh trong những năm qua phát triển mạnh mẽ với tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 12%. Đồng thời, an ninh chính trị ổn định và trật tự xã hội được đảm bảo, là những điều kiện căn bản để thu hút đầu tư và du lịch. Ngành nghề chủ yếu của tỉnh là chế biến đồ gỗ, lâm sản, nông sản, khoáng sản, thủy sản, trong đó đồ gỗ là thế mạnh tạo nên tên tuổi của Bình Định trên thị trường thế giới.

- Hoạch định mang tính đột phá và sự mời gọi nhiệt thành:

Bình Định đang tập trung xây dựng và phát triển khu kinh tế Nhơn Hội trên diện tích 12.000 ha ngay sát TP Quy Nhơn với những dự án quy mô lớn và đang thể hiện thiện chí mời hợp tác, đầu tư từ các đối tác trong và ngoài nước với quyết tâm biến tiềm năng thành nguồn lực thực tế phát triển kinh tế – xã hội của nước nhà. Thành lập vào tháng 6/2005, Khu kinh tế Nhơn Hội được xây dựng và phát triển thành khu kinh tế tổng hợp, đa ngành, đa lĩnh vực, có quy chế hoạt động riêng. Khu kinh tế Nhơn Hội đang mở ra nhiều cơ hội đầu tư và kinh doanh cho doanh nghiệp.

- Chính sách thông thoáng và cởi mở:

Cùng với tinh thần hợp tác tích cực là những chính sách cởi mở, thông thoáng, ưu đãi và hỗ trợ thiết thực, coi lợi ích và thành công của nhà đầu tư là lợi ích và thành công của chính mình. Cộng đồng doanh nghiệp ở Bình Định phát triển rất năng động, chứng tỏ môi trường kinh doanh tại tỉnh minh bạch và thuận lợi, là nơi phù hợp cho doanh nghiệp phát triển.

2.2.2. Thực trạng thu hút đầu tư của tỉnh giai đoạn 2016 – 2020

Bảng 2.1. Thực trạng thu hút đầu tư trong nước tại Bình Định giai đoạn 2016 – 2020

Thu hút vốn trong nước	Số dự án (Dự án)					Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)					Tổng giai đoạn	
	2016	2017	2018	2019	2020	2016	2017	2018	2019	2020	Số dự án (Dự án)	Tổng vốn (Tỷ đồng)
Khu kinh tế	7	17	10	10	23	1.622,00	5.484,00	8.310,00	30.142	10.602	67	56.159,85
Khu công nghiệp	20	18	10	6	37	1.906,00	1.306,00	618,00	211,00	894	91	4.935,09
Chủ trương đầu tư (Ngoài KKT, KCN)	32	33	36	59	60	8.247,61	11.421,61	5.169,30	4.863,90	3.306	220	33.008,35
Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Ngoài KKT, KCN)	18	14	16	8	18	3.227,07	5.968,47	10.720,00	8.408,0	6.764	74	35.088,47
Đấu giá	0	0	0	3	3	0	0	0	3.977,37	8.483	6	12.459,87
Hạ tầng KCN,CCN					3					608		
Nhà ở xã hội					4					1,371		
Đấu thầu					7					19,571		
Tổng	77	82	72	86	155	15.002,68	24.180,08	24,817.30	47.602,97	51.598	472	163.201,35

Nguồn: Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định

Theo bảng 2.1 ta thấy,

- Năm 2016 tỉnh Bình Định đã phối hợp với Sở ngành liên quan, tiếp xúc, làm việc với trên 50 doanh nghiệp đối tác, tỉnh đã thu hút được 77 dự án với tổng vốn đầu tư là 15.002,68 tỷ đồng, trong đó chủ trương đầu tư là 33 dự án với tổng vốn là 8.247,61 tỷ đồng, 20 dự án ở khu công nghiệp với số vốn là 1.906,00 tỷ đồng, 18 dự án có giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, vốn 3.227,07 tỷ đồng và 7 dự án vào khu kinh tế với tổng số vốn là 1.622,00 tỷ đồng.

- Trong năm 2017, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã trực tiếp tổ chức, tham gia nhiều hoạt động, sự kiện xúc tiến đầu tư (hội thảo, hội nghị, buổi gặp mặt các doanh nhân, doanh nghiệp thành đạt từ các thành phố lớn và tham gia nhiều bài viết trên các tạp chí ấn phẩm có uy tín...) nhằm giới thiệu hình ảnh về Bình Định, các chủ trương chính sách ưu đãi cho nhà đầu tư, Bên cạnh việc tham dự các hoạt động xúc tiến nêu trên, tỉnh cũng đã chú trọng quảng bá hình ảnh của tỉnh trên trang báo có uy tín như: Báo Đầu tư, Báo Vietnambusiness Forum, Báo Công Thương, Báo Thương hiệu & Công luận, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Báo Bình Định,... tỉnh Bình Định thu hút được nhiều dự án hơn với tổng số là 82 dự án với tổng số vốn đầu tư là 24.180,08 tỷ đồng. Trong đó, chấp thuận chủ trương đầu tư cho 33 dự án với tổng số vốn đầu tư là 11.421,61 tỷ đồng, các Khu công nghiệp đã cấp mới cho 18 dự án với tổng vốn đầu tư là , 17 dự án ở khu kinh tế với tổng số vốn đầu tư là 5.484,00 tỷ đồng và 14 dự án đầu tư với tổng số vốn đầu tư thực hiện là 5.968,47 tỷ đồng.

- Năm 2018, mặc dù tỉnh đã tiếp tục công tác mời gọi đầu tư toàn diện trên nhiều lĩnh vực, tỉnh Bình Định đã và đang làm việc với nhiều tập đoàn, đối tác trong nước đến khảo sát và tìm kiếm cơ hội đầu tư, tuy nhiên số dự án thu hút đầu tư vào tỉnh chỉ đạt 72 dự án (thấp hơn năm 2016 và năm 2017) với tổng số vốn đầu tư thu hút được là 24.817,30 tỷ đồng, trong đó chủ trương đầu tư là 36 dự án với tổng số vốn là 5.169,30 tỷ đồng, 16 dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng số vốn là 10.720,00 tỷ đồng, 10 dự án vào khu kinh tế với tổng số vốn là 8.310 tỷ đồng và 10 dự án vào khu công nghiệp với tổng số vốn là 618.00 tỷ đồng.

- Năm 2019, tỉnh Bình Định đã tiếp tục công tác mời gọi đầu tư toàn diện trên nhiều lĩnh vực, lãnh đạo tỉnh cùng các Sở, ngành đã tiếp và làm việc với nhiều Tập đoàn các doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư về năng lượng mặt trời, dịch vụ du lịch, nông nghiệp công nghệ cao như: Tập đoàn Hưng Thịnh, Tập đoàn TMS, Tập đoàn Halcom, Công ty SolarPlant, ... nhờ đó năm 2019 toàn tỉnh đã thu hút 86 dự án đầu tư với tổng vốn thu hút đầu tư đạt 47.602,97 tỷ đồng (giảm 3,1% về số dự án so với năm 2018; tăng 46,8% về tổng vốn thu hút đầu tư

so với năm 2018), cụ thể: riêng Ban quản lý KKT tỉnh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 10 dự án với vốn đăng ký 30.142 tỷ đồng; tổng số dự án đăng ký đầu tư tại Khu kinh tế Nhơn Hội là 84 với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 73.201 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện đạt khoảng 18.140 tỷ đồng, trong đó, 15 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đăng ký đầu tư 357 tỷ đồng. Trong đó, đã có 26 dự án đi vào hoạt động và hoạt động từng phần của dự án, các doanh nghiệp còn lại đang trong giai đoạn triển khai đầu tư; Các KCN đã cấp mới 6 dự án với vốn đăng ký 211 tỷ đồng. Đến nay, có 236 dự án (bao gồm các dự án đầu tư hạ tầng) đầu tư vào các KCN được cấp Giấy Chứng nhận Đầu tư với tổng vốn đầu tư khoảng 13.240 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện 8.523 tỷ đồng. Trong đó, 18 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đầu tư 149 triệu USD. Và có 58 dự án đang đầu tư xây dựng với tổng vốn đăng ký 5.5960 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện 1.656 tỷ đồng.

- Năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19 nên có ít các hoạt động xúc tiến đầu tư được diễn ra trực tiếp mà chủ yếu hoạt động thông qua công nghệ. Mặc dù vậy, Trung tâm cũng đã tham gia nhiều hoạt động xúc tiến như: làm việc với Hiệp hội Doanh nhân và Đầu tư Việt Nam - Hàn Quốc (VKBIA), Phòng Công nghiệp và Thương mại Đức tại Việt Nam... Kết quả thu hút đầu tư trong nước theo lũy kế đầu năm đến 31/12/2020, toàn tỉnh thu hút được 155 dự án đầu tư với tổng vốn đầu tư là 51.598 tỷ đồng (tăng 28,63% về số dự án, tăng 4,03% về tổng mức đầu tư so với năm 2019, cụ thể như sau: Trong Khu Kinh tế, Khu Công nghiệp thu hút được 60 dự án với vốn đăng ký 11.496 tỷ đồng, tại Khu kinh tế Nhơn Hội thu hút 23 dự án với tổng vốn đăng ký 10.602 tỷ đồng; tại các Khu Công nghiệp đã thu hút 37 dự án với tổng vốn đăng ký 894 tỷ đồng; ngoài Khu Kinh tế, Khu Công nghiệp chấp thuận chủ trương đầu tư cho 60 dự án với tổng vốn đầu tư là 3.305,93 tỷ đồng, cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 18 dự án với tổng vốn đầu tư 6.764,23 tỷ đồng, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư cho 3 dự án: Khu đô thị mới khu vực Chợ Góc và Khu dân cư kết hợp chỉnh trang đô thị Bắc Hà Thanh tại xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước; Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị thị phụ trợ tại khu đất Long Vân 1, phường Trần Quang Diệu và Bùi Thị Xuân, TP Quy Nhơn với tổng mức đầu tư đăng ký là 8.482,53 tỷ đồng; Hoàn tất hồ sơ đấu thầu thu hút đầu tư vào các dự án: Khu đô thị NĐT 1 tây đường Quốc lộ 19 (mới); Khu đô thị NĐT 2 tây đường Quốc lộ 19 (mới); Khu đô thị Long Vân 3, thành phố Quy Nhơn; Khu đô thị xanh Đông Bắc Diêu Trì, huyện Tuy Phước; Khu đô thị và du lịch sinh thái Diêm Vân, huyện Tuy Phước; Khu dân cư Ánh Việt với tổng mức đầu tư 19.571 tỷ đồng; 04 dự án nhà ở xã hội được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng vốn đầu tư 1.370,5 tỷ đồng; 03 dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp với tổng vốn 608,09 tỷ đồng do các cơ quan khác trình UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.

Bảng 2.2. Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020

Năm	Tổng số dự án (Dự án)					Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)				
	2016	2017	2018	2019	2020	2016	2017	2018	2019	2020
Thu hút đầu tư FDI	9	8	7	6	5	2006,39	1792,08	1365,51	1932,11	298,29

Nguồn: Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định

Dựa vào bảng 2.2 ta thấy:

- Từ đầu năm 2016, cả tỉnh có 09 dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (GCNĐKĐT) với tổng vốn đăng ký là 2.006,39 tỷ đồng. Cụ thể: Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 05 dự án (tổng vốn 87,67 tỷ đồng): Dự án xưởng may công nghiệp của công ty TNHH May Oasis (100% vốn Singapore) tại TP Hồ Chí Minh với vốn đăng ký 17,21 tỷ đồng, dự án trồng rau sạch của các nhà đầu tư Nhật Bản với vốn đăng ký 6,69 tỷ đồng, dự án Cơ sở phát triển phần mềm, xử lý dữ liệu CAD với vốn đăng ký 0,27 triệu USD do công ty TNHH Gifu Kogyo VN (100% vốn Nhật Bản) tại TP Hồ Chí Minh đăng ký, dự án Nhà máy đóng tàu vỏ thép Tam quan với vốn đăng ký 46,14 tỷ đồng do Công ty Thủy sản Hoài Nhơn và dự án Sản xuất hàng Phong thủy Thành Long của Công ty TNHH Thành Thánh VN với tổng vốn đăng ký 17 tỷ đồng; Ban quản lý Khu kinh tế cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 04 dự án (tổng vốn 608,13 tỷ đồng). Tính tới cuối năm 2016, tỉnh Bình Định có 65 dự án đầu tư FDI với tổng vốn đăng ký 10.981,09 tỷ đồng, gồm 56 dự án 100% vốn nước ngoài và 9 dự án liên doanh. Trong đó, tại Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã thu hút được 22 dự án với tổng vốn đăng ký là 6.587,87 tỷ đồng, ngoài Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp có 43 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký 4.393,22 tỷ đồng

- Năm 2017, tỉnh đã cấp GCNĐKĐT cho 08 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đăng ký là 1.792,08 tỷ đồng. Trong đó, Sở Kế hoạch và đầu tư cấp GCNĐKĐT cho 03 dự án (tổng vốn 520,76 tỷ đồng), gồm: dự án Trại heo giống Bình Định do công ty CP Greenfeed Việt Nam đăng ký với tổng vốn đầu tư 489,09 tỷ đồng, dự án Nhà máy may mặc Seldat do một nhà đầu tư Canada dẫn ký với tổng vốn đầu tư 27,06 tỷ đồng và dự án Xử lý nước của công ty CP Sanicon (Nhật Bản) với tổng vốn đầu tư 4,614 tỷ đồng; Ban quản lý Khu kinh tế cấp GCNĐKĐT cho 05 dự án (tổng vốn 1.603,36 tỷ đồng). So với cùng kỳ năm 2016 thì số dự án FDI cấp mới tương

đương và tổng vốn đầu tư cũng tăng gần 461,4 tỷ đồng. Tính đến cuối năm 2017, toàn tỉnh có 72 dự án FDI, tổng vốn đăng ký 20.522,15 tỷ đồng, trong đó có 45 dự án ngoài Khu kinh tế và các Khu công nghiệp và 27 dự án trong Khu Kinh tế và Khu Công nghiệp.

Nhìn chung, các dự án có vốn đầu tư nước ngoài tại tỉnh ít có thay đổi về vốn, mục tiêu, quy mô, công suất, pháp nhân đầu tư. Tuy nhiên, do ảnh hưởng từ những vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng và trượt giá thị trường, hiện có một số dự án tại KKT Nhơn Hội và các KCN trên địa bàn tỉnh có tiến độ xây dựng và giải ngân vốn đầu tư chậm.

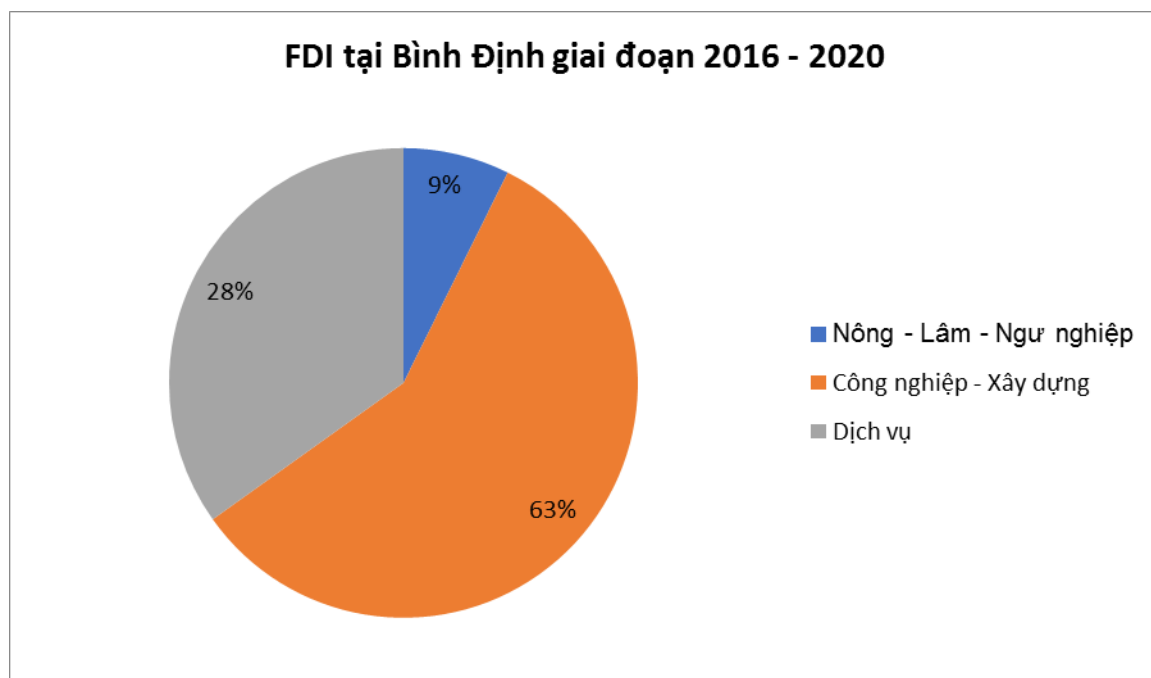
Hiện tại đa số các dự án FDI tại KKT Nhơn Hội và các KCN trên địa bàn tỉnh đã đi vào hoạt động đều có quy mô nhỏ, sử dụng ít lao động và đóng góp cho ngân sách địa phương chưa đáng kể vì vậy tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương còn hạn chế.

- Năm 2018, tỉnh đã cấp GCNĐKĐT cho 07 dự án với tổng vốn đăng ký 1.361,37 tỷ đồng. Tính đến cuối năm 2018, toàn tỉnh có 80 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 18.420,01 tỷ đồng, trong đó có 30 dự án trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp với vốn đăng ký đầu tư 6.684,99 tỷ đồng.

- Năm 2019, toàn tỉnh có 06 dự án được cấp GCNĐKĐT với tổng vốn đăng ký 78,07 triệu USD; Tính đến cuối năm 2019, toàn tỉnh có 82 dự án FDI, tổng vốn đăng ký 16.501,97 tỷ đồng, trong đó có 32 dự án trong KKT, KCN với tổng vốn đăng ký 11.304,3 tỷ đồng

- Năm 2020, toàn tỉnh có 05 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài được cấp GCNĐKĐT với tổng vốn đăng ký là 298,06 tỷ đồng. So với năm 2019, số lượng dự án FDI của tỉnh thu hút được giảm 9%, tổng vốn đầu tư giảm đến 73,27% (năm 2019 thu hút 06 dự án FDI, tổng vốn đầu tư 1.928,19 tỷ đồng). Nguyên nhân chính dẫn đến sự sụt giảm này là do dịch Covid – 19 làm ảnh hưởng đến việc đi lại của các nhà đầu tư nước ngoài cũng như các quyết định đầu tư mới và mở rộng quy mô dự án hiện có của nhà đầu tư nước ngoài.

Lũy kế đến cuối năm 2020, cả tỉnh hiện có 87 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đăng ký 22.607,22 tỷ đồng; trong đó có 38 dự án trong KKT, KCN với tổng vốn đăng ký 17.227,75 tỷ đồng.



Hình 2.1. FDI tại Bình Định giai đoạn 2016 – 2020 phân bổ theo ngành

Nguồn: Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định

Trong tổng số 87 dự án FDI đầu tư vào Bình Định, có đến 54 dự án đầu tư vào ngành Công nghiệp xây dựng (chiếm 63% với số vốn đăng ký là 13.336,99 tỷ đồng); 24 dự án thuộc lĩnh vực Dịch vụ (Chiếm 28% với số vốn đăng ký là 8.714,92 tỷ đồng); 9 dự án thuộc lĩnh vực Nông nghiệp – Thủy sản (chiếm 9% với vốn đăng ký là 1.478,99 tỷ đồng).

Đến năm 2020, trong tổng số 87 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký 2.2607,22 tỷ đồng. Trong đó, 38 dự án trong khu kinh tế và khu công nghiệp với vốn đăng ký 17.227,75 tỷ đồng, 49 dự án ngoài khu kinh tế và khu công nghiệp với vốn đăng ký 5.379,46 tỷ đồng.

**Bảng 2.3. FDI tại Bình Định giai đoạn 2016 – 2020 phân bổ theo đối tác đầu tư
(Lũy kế đến năm 2020)**

STT	Quốc gia	Số dự án	Tổng vốn (Tỷ đồng)
1	China	5	1.814,91
2	Thai Lan	7	1.450,87
3	Germany	3	348,24
4	Nhật Bản	19	2.082,75
5	Hồng Kông	9	1.864,97
6	Mỹ	3	6.508,28
7	Korea	2	1.649,51
8	Úc	6	468,09
9	New Zealand	2	348,36
10	Canada	2	62,52
11	Pháp	1	138,42
12	Holland	2	912,26
13	Singapore	13	2.541,16
14	Taiwan	2	219,16
15	Anh	1	16,15
16	Malaysia	1	138,42
17	Ấn độ	1	532,23
18	Thổ Nhĩ Kỳ	1	95,24
19	Israel	1	1.255,47
20	British Virgin Islands	4	1.639,58
21	Seychelles	1	46,14
Tổng		86	23132,73

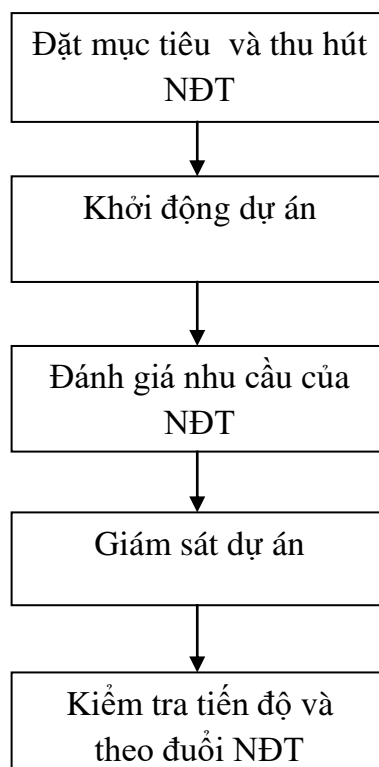
Thông qua bảng trên ta có thể thấy, trong tổng số 21 đối tác đầu tư vào tỉnh Bình Định giai đoạn 2017 – 2020 thì Nhật Bản và Singapore là hai đối tác đầu tư quan trọng của tỉnh Bình Định cả về số lượng dự án và tổng số vốn đầu tư. Bên cạnh đó, Hồng Kông cũng có thể được xem là một đối tác tiềm năng của tỉnh Bình Định.

2.3. Thực trạng hoạt động xúc tiến đầu tư của Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020

2.3.1. Trung tâm xúc tiến đầu tư – cơ quan chủ lực thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Bình Định

Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định (IPC Bình Định) trước đây là Trung tâm Xúc tiến đầu tư – Thương mại và Đối ngoại tỉnh Bình Định được thành lập đầu năm 2002 trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh. Đến cuối năm 2004, theo quyết định số 119/2004/QĐ-UB ngày 26/11/2004 của UBND tỉnh, Citper Bình Định được tổ chức lại thành Trung tâm Xúc tiến Đầu tư trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư với chức năng, nhiệm vụ chủ yếu là xúc tiến đầu tư.

Quy trình xúc tiến đầu tư tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định



Sơ đồ 2.3 Quy trình XTĐT tại Trung tâm XTĐT tỉnh Bình Định

Công cụ Xúc tiến đầu tư mà Trung tâm Xúc tiến đầu tư Bình Định sử dụng:

- Tổ chức hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.
 - Tổ chức hoặc tham gia các cuộc hội chợ, diễn đàn, tọa đàm trong và ngoài nước.
 - Xúc tiến đầu tư trực tiếp thông qua các buổi tiếp, làm việc với khách nước ngoài đến tỉnh.
 - Tuyên truyền trên các trang điện tử của tỉnh.
 - Xuất bản, phát hành ấn phẩm, băng đĩa; tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo, tập huấn khác trong nước và nước ngoài.
 - Thực hiện quảng bá trên các công cụ thông tin đại chúng trong nước và nước ngoài.
 - Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư.
 - Khảo sát đầu tư ở địa phương khác
- Và một số công cụ khác.

2.3.2. Thực trạng hoạt động xúc tiến đầu tư của Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020

2.3.2.1. Xây dựng chiến lược XTĐT

Ngay từ khi thành lập, trung tâm được giao chủ trì xây dựng thực hiện kế hoạch XTĐT hằng năm của tỉnh. Trung tâm đã là đầu mối, phối hợp với các Sở ban ngành địa phương để xây dựng, tổng hợp, trình phê duyệt chương trình, chiến lược XTĐT hằng năm, đồng thời theo dõi việc triển khai thực hiện chiến lược, kiến nghị những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai, điều chỉnh các hoạt động, đề xuất giải pháp nhằm phát huy hiệu quả của chiến lược.

Mục tiêu của trung tâm trong những năm qua là mời gọi các dự án đầu tư vào Khu kinh tế Nhơn Hội, đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp với các ngành công nghiệp nặng và nhẹ, trong đó ưu tiên vào các ngành công nghiệp nhẹ như công nghiệp dệt may, công nghiệp chế biến thủy hải sản, ưu tiên đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến nông lâm sản, cũng như đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật – xã hội.

Chú trọng nhóm các nhà đầu tư vừa và nhỏ nhưng có công nghệ sạch và cao của Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, các quốc gia Tây Âu và các quốc gia phát triển để vừa đẩy nhanh tiến độ lấp đầy Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu/cụm công nghiệp trên địa

bàn tính vừa đẩy mạnh công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp hạ nguồn và các dịch vụ kèm theo, tạo tiền đề hấp dẫn để thu hút các nhà đầu tư lớn.

Chiến lược trong giai đoạn mới của TTXTĐT tỉnh Bình Định là chủ động tiếp cận từng doanh nghiệp tiềm năng để cung cấp thông tin thể mạnh của tỉnh và chào mời đến các nhà đầu tư.

Đẩy mạnh quảng bá thông tin, các DA như: Avani Quy Nhơn Resort và Spa thuộc sở hữu Tập đoàn Minor International, Quy Nhơn Maia Beach Resort đầu tư tại Khu du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến của Tập đoàn VinaCapital... Các DA sản xuất như: Green Feed, Việt - Úc, Cargill, BigC.. để thu hút các nhà đầu tư.

Bình Định cũng đón tiếp một số công ty, tập đoàn lớn đến để đầu tư như: Tập đoàn Mitsubishi (Nhật Bản), Tập đoàn PNE (CHLB Đức), Công ty Cammsys (Hàn Quốc)... Đây là những công ty, tập đoàn lớn, có thương hiệu mạnh, có mặt tại nhiều quốc gia, hứa hẹn tạo nên những “cú hích” mới cho bức tranh thu hút vốn đầu tư nước ngoài tại tỉnh.

2.3.2.2. Xây dựng hình ảnh

Để tạo dựng hình ảnh một địa phương hấp dẫn đối với các nhà đầu tư thì hằng năm UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn của tỉnh mà trung tâm XTĐT đóng vai trò rất quan trọng trong việc quảng bá, giới thiệu hình ảnh cùng tiềm năng và cơ hội đầu tư của tỉnh như cập nhật thông tin, in phát hành tờ tập san, tờ rơi,... và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Ngoài ra, TTXTĐT còn tổ chức tuyên truyền trên các cơ quan thông tấn, báo chí lớn trong và ngoài nước theo định kỳ hoặc nhân các sự kiện quan trọng. TTXTĐT đã nghiên cứu và cập nhật các thông tin về môi trường đầu tư để đưa ra hình ảnh Bình Định tốt nhất để thu hút và hấp dẫn các nhà đầu tư. Các báo cáo và tin tức trong các chiến dịch xây dựng hình ảnh đã tạo nên nhận thức chung của nhà đầu tư. Từ đó TTXTĐT xác định cách tiếp cận tốt nhất tới các nhà đầu tư, hay định hướng giới thiệu Bình Định đến với các nhà đầu tư.

Trung tâm đã xây dựng khẩu hiệu chung cho xúc tiến đầu tư tại địa phương, các khẩu hiệu đã phản ánh được những gì mà nhà đầu tư đang tìm kiếm, phản ánh được tiềm năng và lợi thế riêng của tỉnh Bình Định.

Bên cạnh việc xây dựng khẩu hiệu thì TTXTĐT tỉnh Bình Định cũng đã sử dụng các công cụ để xây dựng hình ảnh của địa phương như: các trang điện tử, sách, báo, tờ rơi,...

Cụ thể:

- Trong năm 2016, TTXT đã phối hợp với Báo thương hiệu và Công luận xuất

bản số Xuân Bình Thân 2016, với 2 bài viết: “Kinh tế - xã hội Bình Định phát triển nhanh và bền vững” và “Vũng Chua: Nàng tiên nữ trong lòng thành phố Quy Nhơn” và thực hiện chuyên đề “Thu hút đầu tư vào Bình Định: Bức phá trong năm 2016” nhằm xuất bản và phát hành tại Ngày Hội đồng hương Bình Định lần thứ III – Xuân Bình Thân 2016 tại thành phố Hồ Chí Minh; Phối hợp với Báo Đầu tư thực hiện chuyên đề “Bình Định tạo dấu ấn trong thu hút đầu tư” và “Đại gia trong nước hiện diện tại Bình Định”; Phối hợp với Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương thực hiện chuyên đề “Vùng Kinh tế trọng điểm Miền trung – Hướng tới Apec 2017 kiến tạo năng động, chia sẻ thịnh vượng chung”. Ngoài ra, Trung tâm XTĐT cũng đã thực hiện đưa tin, cung cấp thông tin, phối hợp với một số tờ báo lớn nhằm đưa tin quảng bá hình ảnh của tỉnh nhà đến với các nhà đầu tư trong và ngoài nước trên các kênh như: Mạng xã hội Facebook “Đầu tư vào Bình Định”, cổng thông tin điện tử <http://skhdt.ninhding.gov.vn> và <http://binhdininvest.gov.vn> và các trang báo Saigon times, tầm nhìn, VOV,...

- Xây dựng tài liệu xúc tiến đầu tư: Điều chỉnh danh mục các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh đến năm 2017 đảm bảo phù hợp tình hình thực tế; chú trọng các dự án kêu gọi đầu tư cụ thể; Xây dựng và in ấn danh mục các dự án đầu tư kêu gọi nguồn vốn với hình thức BT, BOT, BTO, PPP, ODA; in ấn tài liệu tóm tắt tiềm năng cơ hội đầu tư của tỉnh.

- Hoàn thành nội dung ấn phẩm giới thiệu tổng quan về tỉnh (In ấn mới tài liệu, DVD, tập gấp, ... cập nhật thông tin mới để quảng bá môi trường đầu tư về tỉnh).

- Tham gia đăng ký giới thiệu thông tin, tiềm năng, dự án trên các kênh truyền hình VTV1, InfoTV.

- Phối hợp với Công ty cổ phần Truyền thông Sóng Vàng tại thành phố Hồ Chí Minh xây dựng kịch bản, chuẩn bị nội dung, xuất bản phim giới thiệu tiềm năng thế mạnh về tỉnh trên kênh truyền hình VTV9 Đài truyền hình Việt Nam; phối hợp với Công ty Cổ phần truyền thông Thương mại Việt cập nhật nội dung, xuất bản sách Đầu tư vào Bình Định năm 2016 bằng 3 ngôn ngữ Việt, Anh, Nhật.

TTXTĐT đã kết hợp tuyên truyền trên các trang thông tin điện tử của tỉnh, trong đó có trang liên quan đến XTĐT và hợp tác do TTXTĐT quản lý tại địa chỉ www.binhdininvest.gov.vn bằng cả hai thứ tiếng (tiếng Anh và tiếng Việt), được cập nhật tin tức thường xuyên và kết nối với nhiều Website lớn khác của Việt Nam. Ngoài ra, tỉnh còn tổ chức tuyên truyền trên các cơ quan thông tấn, báo chí lớn trong và ngoài nước theo định kỳ hoặc nhân các sự kiện quan trọng. Trung tâm cũng phối hợp với các ban quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp xây dựng Profile cho

khu kinh tế Nhơn Hội, các KCN, cụm CN trong tỉnh, xây dựng Profile cho các dự án trọng điểm. Từ những thông tin chi tiết trên về các hoạt động xây dựng hình ảnh và quan hệ truyền thông ta có thể tổng hợp thành bảng sau:

Bảng 2.4. Các hoạt động xây dựng hình ảnh và quan hệ truyền thông của tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020

Hoạt động/năm	2016	2017	2018	2019	2020
1. Quảng cáo	×	×	×	×	×
2. In ấn, phát hành và cập nhật tài liệu	×	×	×	×	×
3. Tham gia các cuộc triển lãm và hội thảo đầu tư	×	×	×	×	×
4. Tổ chức các đoàn khảo sát đầu tư	×	×	×	×	×
5. Tiếp đón đoàn khảo sát đầu tư	×	×	×	×	×
6. Tổ thảo thông tin chung về cơ hội đầu tư	×	×	×	×	×
7. Sử dụng công cụ hệ thống Internet và thư điện tử	×	×	×	×	×

Nguồn: Tác giả tự tổng hợp

- Về công tác quảng cáo, in ấn, phát hành và cập nhật tài liệu:

Trung tâm đã phối hợp với Báo Thương hiệu và Công luận xuất bản số Xuân Bính Thân 2016, với 2 bài viết: “Kinh tế - Xã hội Bình Định phát triển nhanh và bền vững” và “Vũng Chua: Nàng tiên ngư trong lòng thành phố Quy Nhơn” và thực hiện chuyên đề “Thu hút đầu tư vào Bình Định: Bứt phá trong năm 2016” nhằm xuất bản và phát hành tại Ngày Hội đồng hương Bình Định lần thứ III – Xuân Bính Thân 2016 tại thành phố Hồ Chí Minh; Phối hợp với Báo Đầu tư thực hiện chuyên đề “Bình Định tạo dấu ấn trong thu hút đầu tư” và “Đại gia trong nước hiện diện tại Bình Định”; Phối hợp với Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương thực hiện chuyên đề “Vùng Kinh tế trọng điểm Miền Trung – Hướng tới Apec 2017 kiến tạo năng động chia sẻ thịnh vượng chung”. Ngoài ra, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư cũng đã thực hiện đưa tin, cung cấp thông tin, phối hợp với một số tờ báo lớn nhằm đưa tin quảng bá hình ảnh của tỉnh nhà đến với các nhà đầu tư trong và ngoài nước trên các kênh như: Mạng xã hội Facebook, các trang báo Saigon times, Tầm nhìn, VOV...; Xây dựng tài liệu xúc tiến đầu tư: Điều chỉnh danh mục các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh đến 2025 đảm bảo phù hợp tình hình thực tế; chú trọng các dự án kêu gọi đầu tư cụ thể; Xây dựng và in ấn danh mục các dự án đầu tư kêu gọi nguồn vốn với hình thức BT, BOT, BTO, PPP,

ODA; in ấn tài liệu tóm tắt tiềm năng cơ hội đầu tư của tỉnh; Tham gia đăng ký giới thiệu thông tin, tiềm năng, dự án trên các kênh truyền hình VTV1, InfoTV.

- Về tham gia các cuộc triển lãm và hội thảo đầu tư:

Do sự tác động từ dịch bệnh Covid-19, năm 2020, hoạt động xúc tiến đầu tư FDI của Bình Định gặp không ít khó khăn, tuy nhiên Tỉnh đã kịp thời đề xuất thay đổi phương thức từ XTĐT trực tiếp sang hình thức trực tuyến. Khởi động cho hoạt động XTĐT trực tuyến này là ngày 23/3 và ngày 25/3/2021 vừa qua, tỉnh đã tổ chức Hội thảo XTĐT với Hàn Quốc; làm việc với chính quyền thành phố Izumisano (phủ Osaka, Nhật Bản) theo hình thức trực tuyến. Tỉnh cũng đã gửi tài liệu quảng bá đối với các đợt XTĐT do các Bộ, ngành Trung ương tổ chức nhằm thu hút các nhà ĐT tiềm năng, cũng như định hướng các nhà ĐT đến với Bình Định. Đây cũng là lần đầu tiên Bình Định tổ chức XTĐT trực tuyến với các nhà ĐT FDI.

Trung tâm cũng đã tiến hành tổ chức các đoàn khảo sát đầu tư đến những nơi có thế mạnh để phát triển kinh tế trong tỉnh như: Nhơn Hội, An Nhơn,... Và các đoàn khảo sát đầu tư nước ngoài như: Tổ chức đoàn xúc tiến đầu tư tại Đức, Singapore, Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Mỹ, Hồng Kông, Ma Cao,...

- Về tiếp đón đoàn khảo sát đầu tư:

- Sáng ngày 10/12/2020 tại Trụ sở UBND tỉnh Bình Định, đồng chí Nguyễn Phi Long - Chủ tịch UBND tỉnh với sự tham gia của lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Tập đoàn Kurz, Cộng hòa liên bang Đức do Tiến sỹ Andreas Hirschfelder, Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Tập đoàn dẫn đầu. Tại buổi gặp mặt, đồng chí Nguyễn Phi Long, Chủ tịch UBND tỉnh đã bày tỏ vui mừng khi được đón tiếp lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn Kurz và giới thiệu về tình hình kinh tế - xã hội cùng với tiềm năng thế mạnh của tỉnh. Đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh cho biết tỉnh Bình Định và thành phố Leipzig, CHLB Đức đã ký Thỏa thuận hợp tác hữu nghị năm 2018 và xem đây là nền tảng để thúc đẩy mời gọi các doanh nghiệp của thành phố đầu tư vào tỉnh Bình Định; Trung tâm cũng đã tiếp, làm việc và kết nối với các Hiệp hội các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các Hội hữu nghị Nhật Việt tại Kyoto, Sakai; đón đối tác đến khảo sát tìm hiểu đầu tư tại tỉnh (Cả năm).

- Tỉnh cũng đã đưa tin về các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, đối ngoại và hợp tác với các địa phương trong và ngoài nước bằng 2 thứ tiếng Việt và Anh trên các trang như: <http://skhdt.binhdinhh.gov.vn>; www.binhdinhhinvest.gov.vn và Fanpage Đầu tư Bình Định. Ngoài ra, đẩy mạnh công tác giới thiệu thông tin về tỉnh, trang tin Xúc tiến đầu tư và hợp tác của tỉnh đã được liên kết giới thiệu trên các website khác như: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Cục Xúc tiến Thương mại (Bộ Công

thương), Sở Kế hoạch và Đầu tư Miền Trung (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Công giao dịch điện tử tỉnh Bình Định, Báo Bình Định điện tử...

Qua bảng trên ta thấy TTXTĐT đã sử dụng các công cụ xây dựng hình ảnh và truyền thông khá phong phú và khá đều đặn ở các năm. Các công cụ được sử dụng và phối hợp với nhau trong các hoạt động của TTXTĐT từ đó có thể huy động và phát huy tối đa hiệu quả của các công cụ này. Qua các năm các hoạt động xây dựng hình ảnh và truyền thông ngày càng được chú trọng và hoàn thiện hơn với sự hoàn thiện về số lượng các công cụ sử dụng và chất lượng của các hoạt động này cũng được nâng lên theo từng năm.

2.3.2.3. Xây dựng quan hệ đối tác

Nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng quan hệ đối tác TTXTĐT Bình Định đã rất chú trọng nội dung này và được thể hiện như dưới đây:

- Hiện nay TTXTĐT đã, đang và sẽ tiếp tục duy trì mối quan hệ với các cơ quan XTĐT, các Bộ, Sở ban ngành khác tại tỉnh cũng như ở các địa phương khác và Trung ương.

- Để tiếp xúc với các nhà đầu tư tiềm năng thì trước tiên ta phải tiếp xúc với các nhà đầu tư trước đó. Các TTXTĐT đã duy trì mối quan hệ tốt với các nhà đầu tư đang hoạt động và bất kì thực thể nào vì đó sẽ là cầu nối cho các nhà đầu tư khác đến với địa phương.

- Trung tâm là đầu mối cung cấp thông tin đầu tư, giúp nhà đầu tư có thể hiểu rõ hơn về môi trường đầu tư kinh doanh tại Bình Định, tổ chức các chuyến đi thăm thực địa, chỉ ra các ưu đãi mà nhà đầu tư được hưởng.

- Xây dựng mối quan hệ mật thiết, thống nhất giữa các địa phương với các cơ quan thông tin đại chúng cả trong và ngoài tỉnh để có tiếng nói chung về đầu tư.

Bên cạnh việc đón tiếp và làm việc với các đoàn nhà đầu tư từ các nước sang khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư cụ thể vào tỉnh thì các đoàn công tác của tỉnh cũng thực hiện các chuyến thăm một số nước kêu gọi các nhà đầu tư vào tỉnh.

Cụ thể:

• Hợp tác nước ngoài:

- Tham dự buổi tiếp và làm việc với Đoàn công tác cấp cao tỉnh Champasak (Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào). Tại buổi làm việc, Lãnh đạo hai tỉnh đã thông tin cho nhau về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 của mỗi tỉnh, tình hình triển khai thực hiện Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa tỉnh Bình Định với tỉnh Champasak giai

đoạn 2011 – 2016.

- Tham dự Lễ ký kết hợp tác trên lĩnh vực công nghiệp và thương mại giữa Sở Công Thương tỉnh Bình Định và Sở Công Thương tỉnh Champasak (Lào); Lễ ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác phát triển công nghiệp, thương mại giữa Sở Công Thương tỉnh Bình Định và Sở Công Thương Attapu (Lào).

- Tham dự Lễ mít tinh kỷ niệm tại hội trường tỉnh Sekong kỷ niệm 55 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (05/9/1962 - 05/9/2017) và 40 năm ngày ký hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác giữa hai nước được tổ chức tại tỉnh Sekong.

- Tham dự Lễ khai mạc Năm Du lịch Lào 2018 và Lễ hội Vath Phou - Di sản văn hóa thế giới tại tỉnh Champasak; khảo sát một số điểm du lịch của tỉnh Champasak để kết nối tour du lịch từ Bình Định sang Champasak.

- Tham gia hội nghị, hội thảo tiếp xúc, làm việc với Đại sứ quán, Lãnh sự quán Việt Nam tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Thái Lan, Đức, Anh, Séc, Australia, New Zealand Hoa Kỳ, Châu Âu... nhằm hỗ trợ các hoạt động XTĐT của tỉnh (cả năm).

- Tham gia hội nghị, hội thảo tiếp xúc, làm việc với các cơ quan trung ương liên quan, Đại sứ quán các nước Nhật Bản, Hàn Quốc, Bắc Mỹ các cơ quan đại diện JICA, JETRO, KOTRA, AMCHARM, GIZ, GEF, tổ chức WB, ADB, AFD... tại Việt Nam để thiết lập quan hệ đồng thời xúc tiến đầu tư vận động viện trợ ODA, NGO và các dự án nhỏ.

- Trung tâm xúc tiến đầu tư đã tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh phê duyệt nội dung triển khai chương trình hợp tác giữa tỉnh Bình Định và các tỉnh Nam Lào 2019.

- Đã đón tiếp và làm việc với Đoàn lãnh đạo cấp cao tỉnh Champasak. Đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện hợp tác giữ 2 tỉnh Bình Định và tỉnh Champasak, Lào.

- Đã cung cấp thông tin tình hình hợp tác giữa tỉnh Bình Định và nhà đầu tư Nhật Bản trong buổi làm việc với Công ty TNHH Mitsubishi Nhật Bản nghiên cứu cơ hội đầu tư, hợp tác sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực như phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đô thị; đầu tư chăm sóc sức khỏe người dân qua việc phát triển các dịch vụ y tế bệnh viện, chế tạo thiết bị ô tô, viên nén gỗ,...

- Tham gia các hội nghị do Bộ, ngành tổ chức, tiêu biểu như: tham dự hội nghị Gặp gỡ Châu Âu, hội nghị “Môi trường kinh doanh ở Việt Nam: nhìn lại 5 năm thực hiện Nghị quyết 19”.

- Tiếp và làm việc với Đoàn lãnh đạo tỉnh Champasak, Nước CHDCND Lào đã

đến thăm và hỗ trợ 10.000 USD cho nhân dân bị thiên tai trong cơn bão số 12 vừa qua tại Bình Định.

- Tiếp, làm việc và kết nối với các Hiệp hội Công nghệ Công nghiệp Hàn Quốc (KOITA), Cơ quan xúc tiến thương mại và đầu tư Hàn Quốc (KOTRA), Hiệp hội thương mại Hoa Kỳ (Amcham) và các đối tác đến khảo sát tìm hiểu đầu tư tại tỉnh (Cả năm).

- Đón và làm việc với các đoàn ngoại giao như: Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam, Tổng Lãnh sự Trung Quốc tại TP Đà Nẵng, Lãnh sự quán Hoàng gia Thái Lan tại TP Hồ Chí Minh, Đoàn lãnh đạo cấp cao tỉnh Attapu và tỉnh Sekong nước CHDCND Lào.

- Tổng hợp báo cáo tình hình triển khai hợp tác giữa tỉnh Bình Định với các tỉnh Nam Lào từ năm 2016 đến nay.

- Chuẩn bị Kế hoạch, nội dung và tham gia chuyên thăm, làm việc của Đoàn đại biểu cấp cao tỉnh Bình Định đến các tỉnh Nam Lào (Attapu, Sekong, nay. Champasak, Salavan) từ ngày 11 – 14/7/2016.

- Triển khai các nội dung hợp tác đã ký kết giữa tỉnh Bình Định với các tỉnh Nam Lào giai đoạn 2016 – 2021.

- Thường xuyên tổng hợp báo cáo tình hình triển khai hợp tác giữa tỉnh Bình Định với các tỉnh Nam Lào từ năm 2016 đến nay; Triển khai các nội dung hợp tác đã ký kết giữa tỉnh Bình Định với các tỉnh Nam Lào giai đoạn 2018 – 2021;

- Phối hợp với UBND thành phố Quy Nhơn tiếp tục triển khai tình hình hợp tác về các lĩnh vực về giáo dục, y tế,... với Quận Yongsan (Hàn Quốc).

- Hiện đang hoàn thiện báo cáo tình hình hợp tác giữa tỉnh ta với các tỉnh của Thái Lan trong thời gian gần đây.

- Ký kết bản ghi nhớ hợp tác giữa Hiệp hội Công nghệ Công nghiệp Hàn Quốc (KOITA) và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, hai bên sẽ thực hiện các hoạt động nhằm tăng cường mối quan hệ hợp tác và phát triển giữa các doanh nghiệp Bình Định, Việt Nam với các doanh nghiệp Hàn Quốc; tăng cường hợp tác nghiên cứu phát triển khoa học - công nghệ, các vấn đề liên quan đến trao đổi công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao.

- Thực hiện đồng bộ hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về công tác XTĐT thông qua việc bám sát hoạt động, công tác XTĐT của các Bộ, ngành Trung ương; chủ động, tích cực phối hợp với các tổ chức quốc tế, nhất là Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), Tổ chức Xúc tiến thương mại Nhật Bản (JETRO), Cơ quan Xúc tiến

thương mại Hàn Quốc (KOTRA), Phòng Thương mại châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) để kết nối, tham gia xúc tiến, mời gọi các dự án đầu tư trong và ngoài nước.

- Thực hiện báo cáo tổng kết hoạt động hợp tác giữa tỉnh Bình Định và tỉnh Hà Tĩnh, tổng kết tình hình hợp tác với 4 tỉnh Nam Lào giai đoạn 2016 - 2020 và nội dung dự kiến giai đoạn 2021-2025

- Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính để ưu tiên thu hút đầu tư phát triển các nhóm ngành kinh tế then chốt, tạo đột phá cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh; áp dụng triệt để các cơ chế, chính sách ưu đãi cao nhất theo khung quy định của Chính phủ đối với các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp.

- Cùng với các đoàn công tác của UBND tỉnh, tổ chức các đợt hợp tác về xúc tiến đầu tư tại 04 tỉnh Nam Lào và Hội Hữu nghị Nhật - Việt tỉnh Sakai, Yongsan Hàn Quốc.

- Tích cực thực hiện chuẩn bị tài liệu cho lãnh đạo tỉnh tiếp làm việc với các nhà đầu tư Ấn Độ, Hàn Quốc, Đức đến tìm hiểu cơ hội đầu tư và hợp tác với tỉnh.

- Đẩy mạnh hoạt động hợp tác nhà đầu tư nước ngoài Nhật Bản, Hàn Quốc theo các MOU ghi nhớ.

Trong thời gian tới tỉnh Bình Định sẽ triển khai hợp tác với các tỉnh của Hàn Quốc, Nhật Bản, Đức.

- *Hợp tác trong nước:*

- Tham gia tiếp và làm việc với đoàn công tác thành phố Hà Nội vào ngày 05/01/2016 nhằm mục đích tăng cường quan hệ hữu nghị, tìm hiểu, trao đổi kinh nghiệm công tác và hợp tác hỗ trợ cùng phát triển trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Tại buổi làm việc Đoàn công tác thành phố Hà Nội đã trao tặng tỉnh Bình Định 10 tỷ đồng phục vụ cho công tác xây dựng Bảo tàng Hoàng đế Quang Trung.

- Tiếp đón và làm việc với một số tổ chức kinh tế, đoàn XTĐT khi tình hình dịch bệnh được khống chế.

- Tham gia các sự kiện xúc tiến đầu tư, hội nghị, hội thảo, thương mại, du lịch, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ do Trung ương, các tỉnh, thành phố tổ chức.

- Hoàn thành báo cáo tình hình triển khai hợp tác giữa tỉnh Bình Định với thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 và kế hoạch hợp tác giai đoạn 2020 – 2025.

- Tham dự buổi làm việc cùng lãnh đạo tỉnh với lãnh đạo tỉnh Bình Dương nhằm

tổng kết 5 năm thực hiện chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa 2 tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 và thực hiện ký kết thoả thuận hợp tác phát triển giai đoạn 2020 - 2025.

- Ký kết thoả thuận hợp tác giữa Sở Giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định, hai bên sẽ làm đầu mối xây dựng chương trình hợp tác, hỗ trợ thông tin cho nhau, tổng hợp nội dung hợp tác cụ thể của từng ngành, lĩnh vực, kết nối các hoạt động kinh tế - xã hội giữa hai tỉnh, thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện các hoạt động hợp tác cho Ủy ban nhân dân hai tỉnh biết. Trong đó tiếp tục xúc tiến và hỗ trợ cho Tổng Công ty Becamex IDC triển khai dự án Khu công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex Bình Định trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Hai bên đã báo cáo tổng kết và đánh giá lại kết quả thực hiện chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Bình Dương và tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025 trên các lĩnh vực như xúc tiến đầu tư, công thương, xây dựng, giáo dục đào tạo,... đặc biệt đáng chú ý là dự án Khu Công nghiệp - Đô thị và Dịch vụ Becamex Bình Định của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - TNHH Một thành viên Becamex (Tổng Công ty Becamex IDC) tại huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định. Hai tỉnh tiếp tục thực hiện ký kết Bản thoả thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2017 – 2021.

- Triển khai kế hoạch hợp tác giữa tỉnh Bình Định với thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 – 2022.

- Triển khai nội dung hợp tác với ĐH Tôn Đức Thắng, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham gia nhiều lượt làm việc với các nhà đầu tư. Đặc biệt mới đây nhất là sự kiện tỉnh ký kết với doanh nghiệp CH Séc nghiên cứu dự án Sản xuất bao bì, dự án Du lịch.

- Tiếp tục thực hiện chương trình hợp tác với các tỉnh như Bình Dương, Hà Tĩnh, Gia Lai, Hà Nội,... theo chương trình hợp tác chung giữa các tỉnh với UBND tỉnh Bình Định.

- Tổ chức đoàn đi tham quan thực tế, học tập và trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị bạn và tổ chức đón tiếp đoàn tham quan của các đơn vị bạn đến tỉnh Bình Định.

- Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với ĐH Tôn Đức Thắng trong lĩnh vực xúc tiến đầu tư.

- Tiếp tục ký kết các thoả thuận hợp tác giữa các Sở, Ban, ngành để tăng cường hợp tác trong lĩnh vực xúc tiến đầu tư. Đối với Ban Quản lý Khu kinh tế sẽ tiếp tục ký kết các thoả thuận hợp tác với các ban quản lý các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam

để tăng cường hợp tác trong lĩnh vực xúc tiến đầu tư.

- Trung tâm cũng đang dự thảo Báo cáo Sơ kết tình hình thực hiện chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Bình Định và tỉnh Hà Tĩnh năm 2016 - 2018 và dự kiến chương trình hợp tác năm 2018 - 2020.

- Trung tâm cũng đang dự thảo Báo cáo Sơ kết tình hình thực hiện chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Bình Định và tỉnh Hà Tĩnh năm 2018 - 2020 và dự kiến chương trình hợp tác năm 2020 - 2022.

- Dự kiến trong thời gian tới sẽ tiếp tục ký kết hợp tác với các tỉnh như Đà Nẵng, Khánh Hòa, thủ đô Hà Nội... nhằm tăng cường hợp tác, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội giữa các địa phương.

2.3.2.4. Lựa chọn mục tiêu và tạo cơ hội đầu tư

Trong những năm gần đây, trung tâm đã tổ chức nhiều hội thảo, hội nghị về lựa chọn mục tiêu và tạo cơ hội đầu tư hiệu quả. Trung tâm đã chủ trì và phối hợp với các đơn vị tổ chức nhiều hoạt động hội nghị, hội thảo Xúc tiến đầu tư có quy mô lớn, mang tính chất liên ngành, liên vùng giữa các địa phương cả nước thảo luận về mục tiêu và cơ hội đầu tư.

Cụ thể:

- Phối hợp tổ chức, tham gia Ngày Hội đồng hương Bình Định lần thứ III – Xuân Bính Thân 2016 và Tọa đàm hiến kế Vì quê hương Bình Định văn minh, giàu đẹp tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Phối hợp với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Đài Bắc tại thành phố Hồ Chí Minh (TECO) và các ngành liên quan tổ chức buổi Đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh Bình Định với các nhà đầu tư, doanh nghiệp Đài Loan tại TP.HCM, buổi đối thoại đã diễn ra thành công và thu hút được gần 100 doanh nghiệp Đài Loan, hơn 30 doanh nghiệp trong nước tham dự, thông qua buổi đối thoại tỉnh đã giải đáp hầu hết các thắc mắc của các doanh nghiệp, nhà đầu tư Đài Loan.

- Phối hợp với các Sở ngành liên quan chuẩn bị nội dung và tham dự đón tiếp, làm việc với Đoàn công tác của Hội Hữu nghị Nhật – Việt tại Sakai và các công ty của Nhật Bản.

- Trong năm, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư cũng đã làm việc với trên 50 doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh như: Tập đoàn Masan, Tập đoàn Sun Group, Tập đoàn Dainichi Techno Green, Kato (Nhật Bản); SBH Hotels & Resorts (Tây Ban Nha); Hyundai, CJ (Hàn Quốc); Delta (Irsael),

Waz Lian (Malaysia); Công ty Zuru (New Zealand); Tập đoàn Bệnh viện Suihou (Nhật Bản); Tập đoàn Truman...

- Đồng thời tham gia các hội nghị hội thảo như: Hội nghị Xúc tiến đầu tư phát triển du lịch Bình Định lần thứ III - năm 2016; Tọa đàm Gặp gỡ Hoa Kỳ; Tọa đàm giữa cơ quan chức năng và doanh nghiệp Việt - Lào và Hội nghị hợp tác đầu tư Việt Nam – Lào 2016 ; Lễ công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) 2015; Chương trình Gặp gỡ Việt Nam lần thứ 12 năm 2016; Diễn đàn M&A năm 2016; Lễ ký cam kết giữa UBND tỉnh với VCCI về hỗ trợ cho các doanh nghiệp theo Nghị quyết 35; Hội thảo thực tiễn tốt trong cải thiện môi trường kinh doanh cấp tỉnh khu vực Miền Trung Tây Nguyên; Hội nghị hợp tác giữa các địa phương Việt Nam – Pháp lần thứ 10; Hội nghị Trao đổi kinh nghiệm XTĐT giữa các cán bộ XTĐT tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài với các Bộ ngành địa phương năm 2016; Hội thảo Xác định tiềm năng, thế mạnh và hình ảnh đặc trưng của tỉnh Bình Định phục vụ thông tin tuyên truyền đối ngoại;...

- Năm 2017, tỉnh Bình Định đã gặp gỡ nhiều tổ chức, doanh nghiệp, tập đoàn đến tiềm hiệu cơ hội đầu tư như: Tiếp là làm việc với Chủ tịch Tập đoàn Trường Thành Việt Nam và Liên doanh Univergry (Liên doanh giữa Tây Ban Nha và Nhật Bản) về các bước chuẩn bị đầu tư dự án Công viên Năng lượng điện mặt trời tại Bình Định; đoàn đại biểu của Quận Yongsan, TP Seoul (Hàn Quốc); Chủ tịch Tập đoàn CJ Việt Nam cùng với đoàn làm phim điện ảnh của CJ đi tìm kiếm các bối cảnh tại các điểm du lịch của Bình Định để khảo sát bối cảnh thực hiện phim Tuổi thanh xuân phần 3 tại Bình Định.

- Trong năm 2018, tỉnh đã tiếp tục công tác mời gọi đầu tư toàn diện trên nhiều lĩnh vực, tỉnh Bình Định đã tiếp và làm việc với nhiều Tập đoàn các doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư về năng lượng mặt trời, dịch vụ du lịch, nông nghiệp công nghệ cao như: Quỹ đầu tư Marshal (Singapore), Công ty TNHH Fujiwara (Nhật Bản), Cty TNHH The Green Solutions, Quỹ Hữu nghị Hàn Quốc - Á Châu, TMA Solutions tại TP HCM, Tập đoàn Việt Úc, Tập đoàn FPT, Tập đoàn Marriott International (Mỹ) và Anphanam, Hội hữu nghị Hàn Quốc - Châu Á, Công ty FGD Recycling Industry Co.Ltd (Đài Loan), Tập đoàn Gia Phú (Singapore), Đoàn công tác Quận Yongsan - Hàn Quốc, Công ty CP Tập đoàn BR Group (Cộng hòa Séc),...

Bên cạnh đó phối hợp cung cấp tài liệu xúc tiến đầu tư cho các đơn vị liên quan: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Miền Trung, Báo Thế giới và Việt Nam, Hội Hữu nghị Việt Nam – Nhật Bản tại Sakai, Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương, Tạp chí Vietnam Business Forum – VCCI, Hiệp hội Thương mại và Công nghiệp Hàn Quốc

thông qua Văn phòng Quận Yongsan và huyện Yanggu, tỉnh Gangwon Hàn Quốc...

Xây dựng các ấn phẩm tài liệu như xây dựng các bài thuyết trình, bản tin, sách, các USB bằng các ngôn ngữ khác nhau như Việt, Anh, Nhật, Hàn, phục vụ công tác XTĐT.

Ngoài ra, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư thường xuyên cộng tác, phối hợp với Báo Đầu tư, Báo Thương hiệu và Công luận, Báo Bình Định, Bình Định Điện tử, Đài Phát thanh Truyền hình Bình Định và một số tờ báo uy tín khác nhằm giới thiệu tiềm năng, cơ hội đầu tư, quảng bá hình ảnh của tỉnh.

- Tỉnh cũng tham dự Tuần lễ cấp cao APEC 2017 tại Đà Nẵng do VCCI tổ chức; Hội nghị gặp gỡ Nhật Bản khu vực Nam Trung Bộ do Cục Ngoại vụ tổ chức; Hội nghị xúc tiến đầu tư Quảng Đông 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thương mại thành phố Hồ Chí Minh tổ chức. Ngoài ra tham dự Hội nghị xúc tiến đầu tư một số địa phương như Đà Nẵng, Quảng Ngãi,...

- Tiếp và làm việc với Tập đoàn Toshiba, Tập đoàn Sparx, Tập đoàn Kumagaigumi (Nhật Bản); Tập đoàn Công nghiệp nặng và Xây dựng Doosan Hàn Quốc (Doosan), Tổng Công ty phát điện Nam Đông (Kosep) thuộc Tập đoàn điện lực Hàn Quốc và Tập đoàn Thái Bình Dương (Pacific Việt Nam) đến tìm hiểu, nghiên cứu, khảo sát đầu tư về năng lượng, cảng biển, du lịch tại Bình Định; Công ty Wilmar Marketing CLV thuộc Tập đoàn Wilmar International (Singapore); Tập đoàn CPG (Singapore) tại Việt Nam, Công ty Harm Lohharerei GmbH, Công ty Vebos AG (Cộng hòa Liên bang Đức) đến tìm hiểu cơ hội đầu tư về các lĩnh vực động cơ tàu thủy, chất đốt rác và năng lượng gió; Tập đoàn Bệnh viện Hyogo, Nhật Bản; Tập đoàn TATA (Ấn Độ) tại Việt Nam, tìm hiểu về đầu tư dự án điện mặt trời tại tỉnh.

Ngoài ra, đón và làm việc với các đoàn ngoại giao như: Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam, Tổng Lãnh sự Trung Quốc tại TP Đà Nẵng, Lãnh sự quán Hoàng gia Thái Lan tại TP Hồ Chí Minh, Đoàn lãnh đạo cấp cao tỉnh Attapu và tỉnh Sekong nước CHDCND Lào. Cũng đã có nhiều đoàn khách quốc tế đến từ nhiều quốc gia khác nhau đã đến Bình Định nhằm đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác, tìm hiểu cơ hội đầu tư, hội thảo, hội nghị; hợp tác đầu tư, du lịch và học tập kinh nghiệm. Đồng thời, chủ trì phối hợp với các cơ quan và doanh nghiệp FDI của tỉnh chuẩn bị nội dung, gian hàng trưng bày để tham gia chương trình tổng kết 30 năm thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) tại Việt Nam, diễn ra vào tháng 10/2018 tại Hà Nội; Phối hợp với Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka tham gia Gian hàng triển lãm các sản phẩm đặc trưng của Bình Định; Hội thảo đầu tư, thương mại, kết nối giao thương Việt Nam – Nhật Bản tổ chức vào tháng 11/2018 tại thành phố Sakai nhân sự kiện Ngày hội Việt Nam tại Sakai.

Đặc biệt, Trung tâm đã tháp tùng lãnh đạo tỉnh sang xúc tiến đầu tư tại 2 thị trường Nhật Bản và Hàn Quốc, đồng thời mở rộng giao thương, kết nối với các doanh nghiệp tại hai quốc gia này.

- Tham dự Lễ khai mạc Năm Du lịch Lào 2018 và Lễ hội Vath Phou - Di sản văn hóa thế giới tại tỉnh Champasak; khảo sát một số điểm du lịch của tỉnh Champasak để kết nối tour du lịch từ Bình Định sang Champasak.

- Tham gia các hội nghị do Bộ, ngành tổ chức, tiêu biểu như: tham dự hội nghị Gặp gỡ Châu Âu, hội nghị “Môi trường kinh doanh ở Việt Nam: nhìn lại 5 năm thực hiện Nghị quyết 19”.

- Năm 2019, tỉnh Bình Định đã tiếp tục công tác mời gọi đầu tư toàn diện trên nhiều lĩnh vực, lãnh đạo tỉnh cùng các Sở, ngành đã tiếp và làm việc với nhiều Tập đoàn các doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư về năng lượng mặt trời, dịch vụ du lịch, nông nghiệp công nghệ cao như: Tập đoàn Hưng Thịnh, Tập đoàn TMS, Tập đoàn Halcom, Công ty SolarPlant, Công ty Lumino Capital (Hoa Kỳ), Tập đoàn Land Bridge, Tập đoàn Urban Co., Ltd (Trung Quốc), Công ty Hana Engineering & Construction, Hội Hữu nghị Hàn – Á (Hàn Quốc), các doanh nghiệp Hàn Quốc do Văn phòng Quận Yongsan – Hàn Quốc giới thiệu, Tổ chức Xúc tiến Thương mại Nhật Bản tại Osaka - Jetro Osaka, các doanh nghiệp Nhật Bản do Hội Hữu nghị Nhật – Việt vùng Kansai giới thiệu, Công ty NTT DATA (Nhật Bản), Công ty CP Khai Sáng (Tp.HCM), Hội hữu nghị Hàn Á. Tập đoàn JS (Hàn Quốc), Tập đoàn New Seoul (Hàn Quốc), Tập đoàn Brain Works (Nhật Bản), Tập đoàn FPT, Công ty Hanwa Total (Hàn Quốc), nhóm doanh nghiệp đến từ Đức gồm: Công ty RBVH, Công ty TMA Solutions, Công ty DIGI-TEXX, Công ty Spectos GmbH, Công ty MGM Technology Partners, Công ty Edgeworks Software, Đoàn công tác của Bang Saxony Anhalt do Bộ trưởng Bộ Kinh tế, Khoa học và Kỹ thuật số làm trưởng đoàn;... Ngoài ra, tỉnh cũng tổ chức các Hội nghị xúc tiến đầu tư tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, New Zealand, Hoa Kỳ,... Đồng tổ chức Hội nghị Phát triển kinh tế miền Trung, trong đó kết hợp với xúc tiến đầu tư vào tỉnh.

- Năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên có ít các hoạt động xúc tiến đầu tư được diễn ra trực tiếp mà chủ yếu hoạt động thông qua công nghệ. Mặc dù vậy, Trung tâm cũng đã tham gia nhiều hoạt động xúc tiến như: Hội nghị gặp gỡ Hàn Quốc tại Hà Nội; làm việc với đoàn công tác của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại Giao tại tỉnh Bình Định; làm việc với Hiệp hội Doanh nhân và Đầu tư Việt Nam - Hàn Quốc (VKBIA), Phòng Công nghiệp và Thương mại Đức tại Việt Nam...

Trung tâm cũng đã hỗ trợ cung cấp thông tin các dự án mời gọi đầu tư cho các

nhà đầu tư, các doanh nghiệp và các tổ chức cá nhân có liên quan, phối hợp với KOCHAM cập nhật thông tin về các nhà đầu tư Hàn Quốc đang hoạt động tại Việt Nam. Đáng kể có Tập đoàn Mitsubishi tại Việt Nam (Nhật Bản), Tập đoàn Cammsys, Hyundai (Hàn Quốc), Tập đoàn PNE (Đức), Tập đoàn Kurz (Đức) đã đến tìm hiểu cơ hội đầu tư các dự án về lắp ráp ô tô điện và năng lượng điện gió ngoài khơi tại Bình Định.

2.3.2.5. Cung cấp dịch vụ và hỗ trợ cho nhà đầu tư

Các chính sách hỗ trợ đầu tư mà TTXTĐT tỉnh Bình Định đã áp dụng như:

Giá thuê đất

- Đối với hình thức đầu tư trực tiếp nước ngoài: Áp dụng mức giá trong khung giá cho thuê đất, mặt nước (song, đầm, hồ), mặt biển theo quy định hiện hành của Chính phủ.

- Đối với hình thức đầu tư trong nước: Áp dụng mức giá thấp nhất trong khung giá theo quy định của tỉnh.

Hỗ trợ tiền thuê đất (Sau khi hết thời hạn ưu đãi của Chính phủ)

- Đối với hình thức đầu tư nước ngoài:

Trong 20 năm tiếp theo nếu đầu tư vào 03 huyện miền núi: Vân Canh, An Lão, Vĩnh Thạnh và các xã đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình 135 của Chính phủ và của tỉnh.

Trong 11 năm tiếp theo nếu đầu tư vào các xã, phường còn lại của Danh mục C (địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn).

Trong 08 năm tiếp theo nếu đầu tư vào danh mục B (địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn)

- Đối với hình thức đầu tư trong nước:

Trong 03 năm tiếp theo nếu đáp ứng được 01 điều kiện về ngành nghề hoặc lao động;

Trong 06 năm tiếp theo nếu đáp ứng được 02 điều kiện về ngành nghề và lao động;

Trong 07 năm tiếp theo nếu đầu tư vào Danh mục B

Trong 11 năm tiếp theo nếu dự án thuộc Danh mục A đầu tư vào Danh mục B;

Trong 11 năm tiếp theo nếu dự án đầu tư vào Danh mục C;

Trong 13 năm tiếp theo nếu dự án đầu tư đáp ứng 02 điều kiện về ngành nghề,

lao động và đầu tư vào Danh mục B.

Hỗ trợ thuế thu nhập doanh nghiệp (sau khi hết thời hạn ưu đãi theo quy định của Chính phủ)

- Đối với hình thức đầu tư nước ngoài:

Hỗ trợ 100% trong 05 năm kế tiếp và 50% trong 10 năm tiếp theo nếu đầu tư vào 3 huyện miền núi: Vân Canh, An Lão, Vĩnh Thạnh và các xã đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình 135 của Chính phủ và của tỉnh.

Hỗ trợ 100% trong 01 năm kế tiếp và 50% trong 03 năm tiếp theo nếu đầu tư vào các xã phường còn lại của Danh mục C.

Hỗ trợ 100% trong 01 năm kế tiếp và hỗ trợ 50% trong 01 năm tiếp theo nếu đầu tư vào Danh mục B.

Đối với các dự án thuộc danh mục đặc biệt khuyến khích đầu tư theo quy định của Chính phủ và của tỉnh (trong đó có dự án sản xuất, chế biến xuất khẩu từ 80% sản phẩm trở lên), sau khi hết thời hạn được hưởng các ưu đãi tại điểm 1.1, 1.2, 1.3 khoản 1 của Điều này, nhà đầu tư còn được tính hỗ trợ 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm tiếp theo.

- Đối với hình thức đầu tư trong nước:

Hỗ trợ 50% trong 02 năm tiếp theo nếu dự án đáp ứng 01 điều kiện về ngành nghề hoặc lao động.

Hỗ trợ 100% trong 01 năm kế tiếp và 50% trong 02 năm tiếp theo nếu dự án đáp ứng 02 điều kiện về ngành nghề và lao động.

Hỗ trợ 100% trong 01 năm kế tiếp và 50% trong 03 năm tiếp theo nếu dự án thuộc Danh mục A đầu tư vào Danh mục B.

Hỗ trợ 100% trong 02 năm kế tiếp và 50% trong 03 năm tiếp theo nếu dự án đáp ứng 02 điều kiện về ngành nghề và lao động, đầu tư vào Danh mục B.

Hỗ trợ 100% trong 02 năm kế tiếp và 50% trong 04 năm tiếp theo nếu dự án thuộc Danh mục A đầu tư vào Danh mục C.

Hỗ trợ 100% trong 03 năm kế tiếp và 50% trong 03 năm tiếp theo nếu dự án đáp ứng 02 điều kiện về ngành nghề và lao động, đầu tư vào Danh mục C.

Hỗ trợ 100% trong 03 năm kế tiếp và 50% trong 03 năm tiếp theo nếu dự án đầu tư theo hình thức BOT, BTO.

Hỗ trợ về tín dụng đầu tư

Các doanh nghiệp đầu tư tại tỉnh nếu thiếu vốn trực tiếp đầu tư hoặc tham gia góp vốn liên doanh với đối tác nước ngoài thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh sẽ được tỉnh xem xét hỗ trợ cho vay với lãi suất ưu đãi từ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh tối đa không quá 1/3 vốn đầu tư để thực hiện các dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực ngành nghề khuyến khích đầu tư tại Danh mục A.

Hỗ trợ về đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

Tỉnh ưu tiên cung cấp lao động có tay nghề cho các doanh nghiệp; hỗ trợ tối thiểu 50% kinh phí đào tạo nghề phổ thông và 30% kinh phí đào tạo tại nghề bậc cao cho các trường dạy nghề trong tỉnh và cho các doanh nghiệp để đào tạo công nhân kỹ thuật, nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, kỹ thuật cho lao động là người của địa phương có hợp đồng dài hạn tại các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Hỗ trợ xúc tiến thương mại:

Nhà đầu tư được hỗ trợ một phần kinh phí tham gia hội chợ triển lãm để tiếp cận, khai thác mở rộng thị trường trong và ngoài nước theo danh mục nhóm hàng, mặt hàng ban hành trong từng thời kỳ; hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu, xây dựng thương hiệu; thưởng xuất khẩu.

Hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật:

Nhà đầu tư được cung cấp điện, nước (nơi có nhà máy nước) hoặc hỗ trợ xác định nguồn nước ngầm, xử lý nước thải, hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông đến hàng rào dự án đối với dự án trong cụm công nghiệp.

Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:

Thời gian thụ lý và hỗ trợ thủ tục hành chính trong lập và triển khai dự án đầu tư được quy định cụ thể. Thời hạn cấp giấy chứng nhận đầu tư được rút ngắn hơn so với quy định của Chính phủ.

Thưởng xúc tiến đầu tư:

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc xúc tiến đầu tư, vận động được nhà đầu tư trong nước và nước ngoài vào tỉnh đầu tư có hiệu quả thì ngoài việc được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước, sẽ được ngân sách tỉnh thưởng 0,2% so với tổng vốn thực hiện dự án. Đối với KKT Nhơn Hội, mức thưởng từ 30 triệu đồng đến 200 triệu đồng tùy thuộc quy mô dự án đầu tư:

- Dự án có vốn đầu tư từ 1 triệu USD đến dưới 05 triệu USD: Thưởng 30 triệu đồng.

- Dự án có vốn đầu tư từ 5 triệu USD đến dưới 10 triệu USD: Thưởng 50 triệu đồng.
- Dự án có vốn đầu tư từ 10 triệu USD đến dưới 20 triệu USD: Thưởng 100 triệu đồng.
- Dự án có vốn đầu tư từ 20 triệu USD trở lên: Thưởng 200 triệu đồng.

2.3.2.6. Giám sát và đánh giá công tác xúc tiến đầu tư

Việc giám sát tình hình triển khai thực hiện các dự án đã được thực hiện thường xuyên tại tỉnh. Hầu hết các dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp có quy mô nhỏ, tuy nhiên đã được triển khai thực hiện khá đầy đủ. Các dự án trong các khu công nghiệp do BQL KKT tỉnh cấp GCNĐT đều triển khai đúng tiến độ theo Giấy chứng nhận đầu tư được cấp. Hiện nay, một số dự án có vốn đăng ký lớn trong Khu Kinh tế Nhơn Hội đang triển khai rất chậm, thậm chí có một vài dự án trong số này chưa triển khai đầu tư khiến cho tiến độ giải ngân vốn FDI của tỉnh nhìn chung chậm cải thiện. Do vậy tỉnh đã và đang tiếp tục rà soát, đôn đốc việc thực hiện các dự án, và sẽ ra tiếp tục thực hiện thủ tục chấm dứt các dự án không triển khai. Việc chấm dứt dự án thể hiện sự cương quyết của tỉnh trong vấn đề kiểm tra, rà soát các dự án chậm tiến độ, chấm dứt dự án và thu hồi đất các dự án các có vi phạm Luật đất đai nhằm tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh lành mạnh cho các nhà đầu tư có năng lực và có dự án khả thi, mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cho địa phương.

Việc giám sát và đánh giá XTĐT không chỉ về mặt định lượng mà còn về mặt hiệu quả của các hoạt động. Hoạt động này đang được Trung tâm XTĐT tiến hành theo trình tự sau:

Giám sát tình hình môi trường đầu tư tại địa phương

Nắm bắt được nhu cầu đầu tư của các nhà đầu tư, Trung tâm XTĐT đã thường xuyên tổ chức các đoàn giám sát trực tiếp đến môi trường đầu tư tại tỉnh để kịp thời xử lý các vấn đề khó khăn mà địa phương đang gặp phải và đưa ra các chính sách nhằm cải thiện và nâng cấp môi trường đầu tư, tạo một môi trường đầu tư đầy năng động, thu hút các nhà đầu tư.

Giám sát và đánh giá các hoạt động chính của cơ quan XTĐT

Nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động của trung tâm, TTXTĐT đã tăng cường giám sát và đánh giá lại các hoạt động của trung tâm theo định kỳ 06 tháng/1 lần để kịp thời điều chỉnh những hoạt động không hiệu quả và đẩy mạnh, nâng cao các hoạt động mang lại hiệu quả trong thu hút đầu tư.

Giám sát và đo lường tình hình đầu tư thực tế

TTXTĐT tích cực tăng cường theo dõi và giám sát số lượng đầu tư gia tăng cũng như các nhà đầu tư rút lui tại các KKT, KCN của tỉnh.

Xây dựng tiêu chuẩn và so sánh kết quả đầu tư.

Nhằm so sánh hiệu quả các hoạt động của mình, Trung tâm cũng đã xây dựng cho mình những tiêu chuẩn để thấy được những hoạt động nào của Trung tâm thực sự mang lại hiệu quả, những hoạt động nào chưa thực sự hiệu quả để từ đó khắc phục những mặt chưa đạt được và những mặt đã đạt được theo tiêu chuẩn đã đề ra.

2.4. Đánh giá thực trạng hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung tâm xúc tiến Đầu tư tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020

2.4.1. Những thành tựu đạt được

*** Về nội dung XTĐT**

Trong thời gian qua, Bình Định đã xây dựng được hình ảnh tích cực bằng những phần đầu nỗ lực để tạo bước đột phá trong công tác XTĐT thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh và được thể hiện ở những điểm chính sau:

- Thứ nhất là đã có nhiều phần đầu, nỗ lực để hoàn thành mục tiêu thu hút nhiều nhà đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế.
- Thứ hai là sự chủ động hơn trong việc xây dựng và duy trì các mối quan hệ với các Sở ban ngành, các cơ quan chức năng và các nhà đầu tư
- Thứ ba, tích cực tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị XTĐT nhằm thu hút các nhà đầu tư trong nước. Mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19, song Trung tâm XTĐT tỉnh Bình Định cũng đã tổ chức các cuộc hội thảo xúc tiến qua mạng. Đây là một trong những cố gắng được đánh giá cao.
- Thứ tư là cung cấp đa dạng các dịch vụ hỗ trợ cho nhà đầu tư, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư phát triển thuận lợi.

Bên cạnh việc tham dự các hoạt động xúc tiến đầu tư, tỉnh cũng đã chú trọng nhiều hơn trong việc quảng bá hình ảnh của tỉnh trên nhiều trang báo uy tín nhằm giới thiệu tiềm năng, cơ hội đầu tư. Và để quảng bá nhiều hơn về hình ảnh của mình thì tỉnh cũng đã tích cực tham gia Tuần lễ cấp cao APEC 2017, tỉnh đã có những bài viết rất tốt trên các Đặc san chính thức của Hội nghị, đồng thời tham gia một gian hàng trong suốt thời gian diễn ra Tuần lễ cấp cao APEC, qua đó giúp thu hút nhiều hơn nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, tập đoàn lớn trên thế giới.

Thông qua các chính sách hỗ trợ đầu tư ta cũng thấy rằng tỉnh cũng đã tích cực mời gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước có tiềm lực, thương hiệu mạnh để đầu tư

các dự án then chốt vào các lĩnh vực mũi nhọn như: du lịch – dịch vụ, giáo dục, y tế,... Tỉnh ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ hiện đại, có hàm lượng trí thức cao.

Qua khảo sát, tất cả các tổ chức đều công nhận tầm quan trọng của dịch vụ trước và sau đầu tư và với quan điểm làm hài lòng các nhà đầu tư là công cụ XTĐT tốt nhất. Nhiều tiến bộ đã được ghi nhận trong việc cung cấp các dịch vụ trước khi cấp giấy phép. Bên cạnh đó, tỉnh đã cố gắng rất nhiều trong việc giải quyết khó khăn của các nhà đầu tư nước ngoài, thường xuyên gặp gỡ lắng nghe tâm tư nguyện vọng và các vướng mắc như cuộc gặp gỡ hàng năm giữa cơ quan lãnh đạo của tỉnh và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Như vậy, trong những năm qua, tình hình thu hút đầu tư của toàn tỉnh tiếp tục mang lại tín hiệu khả quan cả về số lượng và chất lượng, tỉnh chú trọng nhiều hơn đến việc quảng bá hình ảnh, chất lượng dòng vốn đầu tư và chỉ chấp nhận những dự án an toàn với môi trường, đảm bảo vừa phát huy lợi thế của tỉnh vừa không ảnh hưởng đến tự nhiên. Mặt khác, tỉnh đã có nhiều biện pháp nhằm đổi mới xúc tiến là hạn chế tổ chức Hội nghị lớn mà tập trung chọn vài dự án quan trọng, đến tận trụ sở của nhiều doanh nghiệp có khả năng để mời chào và mời họ đến khảo sát, đây cũng là một trong những biện pháp XTĐT rất hay mang lại hiệu quả trong công tác mời gọi và chọn lọc đầu tư.

• Về công cụ XTĐT

Cơ quan XTĐT đã xúc tiến đồng thời nhiều hoạt động Marketing, sử dụng nhiều công cụ cùng một lúc để thu hút đầu tư vào tỉnh. Ba yếu tố mà trung tâm hướng tới nhiều nhất là xây dựng hình ảnh, triển khai kế hoạch (bao gồm xây dựng hình ảnh và vận động đầu tư xen lẫn nhau), hoạt động và dịch vụ hỗ trợ đầu tư. Các hoạt động này đã bước đầu xây dựng hình ảnh và vận động đầu tư.

Chịu nhiều ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, song Trung tâm XTĐT cũng đã tổ chức các cuộc hội thảo trực tuyến nhằm quảng bá hình ảnh của địa phương, từ đó vận động, thu hút đầu tư cả trong và ngoài nước.

Bên cạnh việc xuất bản, phát hành ấn phẩm, băng đĩa thì Trung tâm cũng đã trực tiếp khảo sát tại các địa phương nhằm có cái nhìn trực tiếp và đánh giá khách quan hơn.

Trung tâm cũng đã chú trọng nhiều hơn đến việc quảng bá hình ảnh trên các trang điện tử của tỉnh.

Cho đến nay, trung tâm đã sử dụng phong phú các công cụ XTĐT trong hoạt động XTĐT của mình. Việc sử dụng linh hoạt kết hợp các công cụ XTĐT đã đem lại

hiệu quả cao trong hoạt động XTĐT.

2.4.2. Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế trong hoạt động xúc tiến đầu tư của Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh Bình Định

2.4.2.1. Hạn chế

Về nội dung XTĐT

• Chiến lược XTĐT

Chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa các hoạt động XTĐT của tỉnh Bình Định và các tỉnh khác. Điều này làm cho các hoạt động XTĐT diễn ra không đồng bộ, trùng lặp và có sự chồng chéo lẫn nhau.

Bên cạnh đó, hoạt động XTĐT của tỉnh Bình Định kém tính năng động, sáng tạo hơn một số tỉnh thành lân cận như Đà Nẵng, Khánh Hòa,...

Xây dựng hình ảnh và quan hệ truyền thông

- Các ấn phẩm và tài liệu giới thiệu thường chưa được thiết kế hợp lý, các nhà đầu tư thường gặp khó khăn trong việc thu thập thông tin về các cơ hội đầu tư.

- Các trang web của Trung tâm chưa được cập nhật thông tin thường xuyên và chưa tạo thuận lợi cho người sử dụng.

- Chất lượng các nguồn thông tin, tài liệu giới thiệu về cơ hội đầu tư còn thấp và thông tin lạc hậu.

Hỗ trợ đầu tư

Mặc dù đã đưa ra nhiều chính sách hỗ trợ cho nhà đầu tư. Tuy nhiên, các chính sách còn mơ hồ, chưa đáp ứng được mong muốn và chưa thực sự đem lại hiệu quả cao cho nhà đầu tư.

Đánh giá và giám sát công tác xúc tiến đầu tư

- Công tác giám sát và đánh giá ở đây mang tính chất chung chung, chưa có tính cụ thể của từng hoạt động.

- Chưa tổ chức được đoàn đánh giá thực sự có kinh nghiệm, chưa tăng cường đội ngũ cán bộ giám sát.

Về tài chính cho hoạt động XTĐT

Hiện tại, các hoạt động XTĐT chỉ được tài trợ bởi ngân sách của tỉnh cho hoạt động hằng năm của trung tâm. Mặt khác, vì nguồn kinh phí có hạn nên các hoạt động XTĐT của trung tâm cũng trở nên kém chủ động trong việc lựa chọn hình thức và tổ chức hoạt động.

Về nhân sự cho XTĐT

Đội ngũ cán bộ còn thiếu về số lượng (do định biên hạn hẹp) và chưa thật giỏi về ngoại ngữ, nghiệp vụ, kỹ năng phụ trợ cũng như tầm hiểu biết còn hạn chế.

2.4.2.2. Nguyên nhân của hạn chế

* Nguyên nhân chủ quan:

- Trung tâm không có trụ sở làm việc riêng, nơi làm việc hiện tại chật hẹp, ảnh hưởng đến hoạt động giao tiếp với nhà đầu tư và đối tác; trang thiết bị mua từ năm 2002 nay đã lạc hậu, xuống cấp, hư hỏng, chưa được cấp kinh phí thay thế.

- Trung tâm chưa có các kế hoạch biện pháp cụ thể nhằm tăng cường sự liên kết về hoạt động XTĐT tại tỉnh Bình Định với các tỉnh khác.

- Các hoạt động XTĐT của Trung tâm chưa thực sự năng động, sáng tạo.

- Các chính sách hỗ trợ mà TTXTĐT tỉnh đưa ra chưa thực sự phù hợp với yêu cầu và mong muốn của nhà đầu tư.

- Công tác đánh giá và giám sát còn mang tính chất hình thức, cán bộ giám sát bị hạn chế về số lượng và chưa thực sự có kinh nghiệm.

- Hiện tại, hoạt động XTĐT chỉ được tài trợ bởi ngân sách của tỉnh cho hoạt động hàng năm của Trung tâm XTĐT. Và nguồn kinh phí hạn hẹp nên hoạt động XTĐT trở nên kém chủ động và gò bó trong việc lựa chọn hình thức và tổ chức hoạt XTĐT.

- Tình trạng thiếu nguồn nhân lực cho công tác XTĐT hiện đang là vấn đề nổi cộm ở các Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Ban quản lý KCX, KCN nói chung và tại tỉnh Bình Định nói riêng. Trình độ, khả năng sử dụng ngoại ngữ cũng như năng lực marketing của đội ngũ tiến hành công tác XTĐT cũng đang là những vấn đề chính hạn chế hiệu quả của bất kỳ chương trình XTĐT nào. Hầu hết đội ngũ nhân viên của các cơ quan XTĐT cũng chưa được trang bị những kỹ năng cần thiết về marketing và thuyết trình.

• Nguyên nhân khách quan

- Công tác xúc tiến đầu tư thiếu tầm nhìn dài hạn và tính hệ thống.

- Cơ quan làm công tác xúc tiến chưa có vị trí tương xứng với nhiệm vụ và chức năng.

- Công tác quản lý nhà nước và cơ chế phối hợp giữa các Sở, ngành trong công tác xúc tiến đầu tư chưa thực sự hiệu quả, nhiều nội dung chưa được xác định rõ ràng.

- Hoạt động xúc tiến đầu tư chưa được coi trọng đúng mức để đạt tính chuyên

nghiệp, chưa có phương thức thích hợp đối với các dự án quan trọng, các đối tác chiến lược nhất là các tập đoàn xuyên quốc gia.

- Mặc dù đã có những cải thiện đáng kể song dịch vụ sau cấp cấp phép là khâu yếu nhất trong các dịch vụ đầu tư. Các nhà đầu tư sau khi nhận được giấy phép đầu tư phải tiếp tục liên hệ với rất nhiều cơ quan chức năng liên quan về các vấn đề như đất đai, lao động, thuế, giấy phép xuất nhập khẩu.

- Chưa có sự liên kết chặt chẽ các hoạt động liên quan giữa các cơ quan ban ngành để tổ chức, kết hợp tốt hơn các hoạt động xúc tiến đầu tư. Sự liên kết giữa các hoạt động XTĐT của tỉnh Bình Định và các tỉnh khác trong vùng chưa chặt chẽ nên nhiều khi các hoạt động xúc tiến đầu tư của các tỉnh diễn ra không đồng bộ, trùng lặp, chồng chéo lẫn nhau.

- Kinh phí tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư còn hạn chế và chủ yếu phụ thuộc vào nguồn ngân sách của thành phố.

CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TẠI TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TỈNH BÌNH ĐỊNH ĐẾN NĂM 2025

3.1. Định hướng hoạt động xúc tiến đầu tư tại tỉnh Bình Định đến năm 2025

Tập trung nhóm các nhà ĐT vừa và nhỏ, nhưng có công nghệ sạch và cao của Nhật Bản, Hàn Quốc, đặc biệt là các quốc gia châu Âu và một số quốc gia phát triển khác, để vừa đẩy nhanh tiến độ lấp đầy Khu kinh tế (KKT) Nhơn Hội và các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh, vừa đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp hạ tầng và các dịch vụ kèm theo, tạo tiền đề hấp dẫn để thu hút các nhà ĐT lớn.

Triển khai nhiều hình thức xúc tiến đầu tư thông qua mạng internet để tránh những trường hợp không thể tập trung xúc tiến đầu tư trực tiếp (như dịch Covid – 19, ...) hoặc gửi tài liệu quảng bá đến các nước có nền kinh tế lớn như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Anh, Hoa Kỳ, ...

Tập trung mời gọi các nhà đầu tư có độ tin cậy cao; tích cực xúc tiến, hỗ trợ triển khai các dự án đã đăng ký vào khu Kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp cũng như các khu vực đã quy hoạch.

Tiếp tục áp dụng các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế - xã hội đặc thù vào triển khai, áp dụng có hiệu quả trong thực tế. Rà soát, điều chỉnh các cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh cho phù hợp với tình hình.

Không thu hút đầu tư bằng mọi giá, tích cực xây dựng các cơ chế để đảm bảo trách nhiệm giữa các cơ quan quản lý nhà nước và nhà đầu tư nhằm tránh việc nhận và sử dụng đất không hiệu quả làm lãng phí nguồn tài nguyên và mất đi cơ hội của các nhà đầu tư khác.

Tránh việc thu hút đầu tư các dự án sử dụng những công nghệ và thiết bị lạc hậu có thể gây ô nhiễm môi trường hoặc làm giảm tính cạnh tranh, làm chậm tốc độ phát triển và hội nhập của nền kinh tế tỉnh cũng như cả nước. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất cơ chế giám sát, thanh tra, kiểm tra và xử lý các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

Dựa trên nhu cầu của nhà đầu tư để đưa ra các giải pháp đào tạo, nâng cao số lượng và chất lượng nguồn nhân lực phù hợp.

Đào tạo, sắp xếp đội ngũ cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư có tinh thần trách nhiệm cao, có nhiều kiến thức và kinh nghiệm, phong cách làm việc chuyên nghiệp và

trình độ tương thích với yêu cầu hội nhập, trước hết phải có khả năng làm việc độc lập, có thể giao tiếp bằng ngoại ngữ tốt.

Kiến toàn bộ máy, bố trí cán bộ có tâm đủ tâm đảm nhiệm các công việc liên quan đến dự án đầu tư; xây dựng cơ chế sử dụng, đãi ngộ nhân tài để họ yên tâm cống hiến nhiều hơn.

3.2. Một số giải pháp hoàn thiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư tỉnh Bình Định đến năm 2025

3.2.1. Xây dựng chiến lược xúc tiến đầu tư có trọng điểm, XTĐT có hiệu quả và vận động những nhà đầu tư tiềm năng

** Đối với xây dựng chiến lược xúc tiến đầu tư có trọng điểm:*

Bình Định cần liên kết chặt chẽ hơn với các tỉnh lân cận và trong cả nước, cần phải liên tục đổi mới các chiến lược và tiếp thu những sáng tạo từ các tỉnh khác.

Để thực sự đạt được hiệu quả, Trung tâm XTĐT tỉnh Bình Định cần đưa ra các chiến lược XTĐT có mục tiêu rõ ràng, phù hợp với mục tiêu chung của đất nước. Cần phải xây dựng cho tỉnh một chiến lược XTĐT phù hợp với đặc điểm vốn có của địa phương. Bên cạnh đó, chiến lược cũng cần phải xác định được đâu là lĩnh vực trọng tâm, quốc gia nào, công ty nào là tiêu điểm để tập trung cho chiến lược XTĐT.

Theo kết quả đánh giá thông qua thực trạng thu hút đầu tư vào tỉnh, nên tiếp tục chú trọng hợp tác với các quốc gia như: Mỹ, Nhật Bản, Thái Lan, Hàn Quốc, Lào, Trung Quốc,... đây là những quốc gia mạnh và đầy triển vọng.

Xây dựng các chiến lược đặt trọng tâm XTĐT vào Khu Kinh tế Nhơn Hội và phát huy lợi thế về kinh tế biển của tỉnh nhà.

Tập trung XTĐT các đối tác chiến lược, các địa bàn trọng điểm ở nước ngoài để thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các ngành công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn của tỉnh và thân thiện với môi trường.

Nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng của các chiến lược xúc tiến đầu tư.

Tăng cường xúc tiến đầu tư, thu hút các nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài vào các ngành, lĩnh vực mà Bình Định có lợi thế và nhu cầu: Đào tạo phát triển nguồn nhân lực, công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghiệp hỗ trợ, dịch vụ chất lượng cao, các ngành giáo dục, y tế, du lịch, bảo vệ môi trường, phát triển năng lượng mới, phát triển cơ sở hạ tầng....

** Đối với chiến lược XTĐT hiệu quả và vận động những nhà đầu tư tiềm năng:*

Tích cực và nâng cao hiệu quả việc sử dụng các công cụ như thư từ, điện thoại,

hội thảo đầu tư, cơ quan đại diện để tiến hành marketing trực tiếp đến các cá nhân các nhà đầu tư. Những hoạt động này có thể được thực hiện nhằm vào các đối tượng ở cả trong và ngoài nước.

Trung tâm XTĐT tỉnh Bình Định cần tăng cường các đoàn vận động đầu tư theo phương thức làm việc trực tiếp với các tập đoàn lớn, tại các địa bàn trọng điểm (Nhật Bản, Mỹ, EU) để kêu gọi đầu tư vào các dự án lớn, quan trọng của tỉnh. Chủ động tiếp cận và hỗ trợ các nhà đầu tư tiềm năng có nhu cầu đầu tư vào Bình Định.

Xây dựng cơ sở dữ liệu về các nhà đầu tư: Để có thể giới thiệu một cách có hiệu quả Bình Định tới những công ty cụ thể, cần phải có một cơ sở dữ liệu về các nhà đầu tư tiềm năng. Các thông tin này có thể giúp cho việc duy trì liên lạc với các nhà đầu tư. Các dữ liệu này phải được thường xuyên cập nhật và bổ sung và cần có sự phản hồi từ phía các nhà đầu tư.

Tập trung vận động các công ty: Cập nhật dữ liệu về các nhà đầu tư, danh sách các công ty có tiềm năng lớn hoặc những công ty cụ thể có thể được lựa chọn để tiến hành các hoạt động XTĐT.

3.2.2. Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công và chất lượng dịch vụ công; nâng cao chất lượng thể chế; nâng cao nâng cao trình độ, thay đổi thói quen, cách làm, nếp nghĩ của các cán bộ, công chức tại Trung tâm XTĐT; tạo dựng niềm tin vững chắc giữa nhà đầu tư, và nhân dân với chính quyền.

Tăng cường tính thống nhất, không được thay đổi các thủ tục hành chính một cách tùy tiện, thiếu công khai, minh bạch.

Xây dựng những cơ chế thích hợp cho việc thực hiện các thủ tục hành chính đã ban hành. Ngoài việc ban hành hệ thống các văn bản hợp lý và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cần thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông hiện đại.

Chủ động vận dụng, tổ chức triển khai, giám sát và đánh giá việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, pháp luật nhà nước về đầu tư sao cho hiệu quả, đảm bảo hài hòa mối quan hệ giữa nhà đầu tư, nhà quản lý, giữa lợi ích của tỉnh với lợi ích của nhà đầu tư trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội bền vững trên địa bàn.

Giảm tối thiểu các thủ tục hành chính, bỏ những thủ tục không cần thiết, rút ngắn thời gian cấp phép, giúp doanh nghiệp triển khai dự án nhanh chóng. Đảm bảo sự thống nhất, các quy trình, thủ tục tại địa phương, đồng thời, phù hợp với điều kiện cụ

thể.

Cam kết mạnh mẽ không xúc tiến đầu tư hình thức kiểu phong trào mà phải thực sự XTĐT có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả thực sự, đa dạng và phong phú như: thông qua các chuyến thăm của các tham tán, các đại sứ, các đợt tổ chức hội nghị XTĐT trong nước và quốc tế.

Tập trung kiểm tra, kiểm soát và kiên quyết xử lý nghiêm các doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường, cố tình sử dụng những công nghệ lạc hậu, bắt tay với nhau để làm giá, chuyển giá,... góp phần thúc đẩy tăng trưởng nguồn vốn vào tỉnh.

Xử lý dứt điểm, kịp thời các vấn đề vướng mắc trong quá trình cấp phép, điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư.

Tăng cường cơ chế phối hợp quản lý hoạt động XTĐT giữa Trung ương và địa phương và giữa các Bộ, ngành liên quan.

3.2.3. Xây dựng, nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng hình ảnh và đẩy mạnh quan hệ truyền thông

Các nhà đầu tư phàn nàn về tình trạng thiếu thông tin tại Bình Định. Chính vì vậy, Trung tâm cần sử dụng hiệu quả các công cụ xây dựng hình ảnh của mình.

Cần đưa ra những tập sách giới thiệu, tờ rơi, bản tin thường xuyên để xây dựng hình ảnh và quảng cáo chất lượng dịch vụ của mình.

Nâng cấp trang thông tin điện tử, cập nhật thường xuyên và chất lượng tài liệu XTĐT bằng một số ngôn ngữ đáp ứng nhu cầu của số đông nhà đầu tư, tổ chức những hội nghị, hội thảo ở trong và ngoài nước.

Xây dựng hình ảnh thông qua các ấn phẩm, các tài liệu mang tính đúng đắn trung thực, tránh quảng bá sai lệch hay quá thổi phồng sẽ làm mất đi các nhà đầu tư tiềm năng.

Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động để tạo dựng hình ảnh của tỉnh thực sự muốn mở rộng quan hệ với bên ngoài. Khuyến khích phát triển các dịch vụ tư vấn đầu tư chuyên nghiệp để cung cấp dịch vụ cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Có thể xây dựng hình ảnh bằng phương pháp tiếp thị địa phương thông qua những hoạt động giới thiệu với các nhà đầu tư, với khách du lịch,... những đặc điểm nổi bật, đặc biệt của tỉnh Bình Định mà các tỉnh khác không có hay nói cách khác là tạo ra cái nhìn tốt đẹp về Bình Định cho các nhà đầu tư.

Hoạt động tạo dựng hình ảnh địa phương phải đi kèm với việc tập trung vận động

các nhà đầu tư tiềm năng và cung cấp dịch vụ cho các nhà đầu tư (tích cực quan tâm, chăm sóc đối với các nhà đầu tư sau hợp tác). Những hoạt động như quảng cáo hay quan hệ công chúng tốt nhất nên sử dụng các dịch vụ chuyên nghiệp khi tiến hành.

3.2.4. Nâng cấp các dịch vụ hỗ trợ đầu tư

Cần đơn giản hóa các thủ tục hành chính (có thể theo mô hình “Một cửa liên thông”) nhằm rút ngắn thời gian xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư, yêu cầu các thủ tục gọn nhẹ, không làm tăng chi phí, không gây phiền hà, không gây sách nhiễu cho nhà đầu tư.

Dịch vụ trước cấp phép: Giúp đỡ các nhà đầu tư chuẩn bị các thủ tục đăng ký đầu tư thông qua việc hướng dẫn cụ thể các loại giấy tờ, thủ tục cần thiết; cung cấp các thông tin cần thiết, phù hợp với nhu cầu và mong muốn của nhà đầu tư để họ lựa chọn địa điểm phù hợp.

Dịch vụ cấp phép: Đẩy nhanh tốc độ cấp phát giấy phép cho nhà đầu tư.

Dịch vụ sau cấp phép: Giúp đỡ nhà đầu tư giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện dự án như hỗ trợ tín dụng, hỗ trợ tiền thu đất, hỗ trợ cơ sở hạ tầng,... và cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng.

3.2.5. Cải thiện chất lượng đội ngũ nhân lực XTĐT

Tuyển dụng đội ngũ cán bộ có chất lượng để có được những kỹ năng cần thiết về marketing, quảng cáo, quan hệ công chúng và nghiên cứu, đảm bảo cho chiến dịch xúc tiến đầu tư có hiệu quả.

Cán bộ làm XTĐT cần phải có trình độ, kỹ năng, hiểu được lợi thế kinh tế, thế mạnh của tỉnh. Do đó, cần nâng cao ý thức, trách nhiệm, tinh thần và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức thông qua các biện pháp:

- Mở các lớp tập huấn kiến thức về hoạt động đầu tư nói riêng và kỹ năng XTĐT nói chung cho các nhân viên tại trung tâm. Các nhân viên cấp thấp cần được đào tạo tốt về các kỹ năng như máy tính, các thủ tục hành chính, các kỹ năng giao tiếp,...

- Tổ chức các khóa học ngoại ngữ với các trình độ khác nhau dành cho các cá nhân muốn tham dự. Có thể tổ chức các khóa học này trực tiếp tại nơi làm việc hoặc các lớp học bên ngoài.

- Hỗ trợ tiền học của học viên tham dự khóa học về nội dung liên quan đến công việc của trung tâm.

- Đề cao tinh thần trách nhiệm cá nhân trong xử lý công việc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thường xuyên chấn chỉnh việc thực hiện chức trách nhiệm vụ, đạo đức công vụ, tinh thần thái độ phục vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với tách nhiệm được giao.

3.2.6. Sử dụng hiệu quả chi phí cho hoạt động của trung tâm

Hiện tại các hoạt động trong công tác XTĐT chỉ được tài trợ từ nguồn kinh phí rất hạn hẹp đó là ngân sách của tỉnh. Chính vì vậy, Trung tâm XTĐT cần phải sử dụng nguồn kinh phí này một cách hợp lý. Khi lựa chọn hình thức và tổ chức hoạt động XTĐT cần phải dự trù trước kinh phí cho hoạt động này.

Tận dụng tối đa nguồn tài trợ kinh phí của các Chương trình XTĐT quốc gia hằng năm.

Phối hợp với các địa phương lân cận trong hoạt động XTĐT nhằm làm giảm bớt kinh phí nhưng vẫn đem lại hiệu quả cho hoạt động này.

KẾT LUẬN

Đầu tư là chìa khóa tăng trưởng của mỗi quốc gia và địa phương. Để có thể ngày càng thu hút nhiều vốn đầu tư để phục vụ cho tăng trưởng và phát triển thì ngày nay các quốc gia, đặc biệt là từng địa phương cụ thể đã không ngừng đẩy mạnh giải pháp xúc tiến đầu tư để thu hút đầu tư. Trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, Nhà nước ta nói chung và tỉnh Bình Định nói riêng luôn coi trọng việc thu hút đầu tư và sử dụng vốn đầu tư một cách có hiệu quả nhằm đạt được những mục tiêu đã đề ra, đặc biệt là mục tiêu công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, phấn đấu đến năm 2025 đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp phát triển.

Thực tế cho thấy rằng việc đẩy mạnh hoạt động XTĐT là một chủ trương đúng đắn, cần thiết và phù hợp với xu thế của thời đại và thực tiễn tỉnh Bình Định nhằm tranh thủ vốn, công nghệ, thị trường quốc tế, kinh nghiệm quản lý của nước ngoài phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa của đất nước.

Thực hiện chủ trương này, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định nói riêng, Ban Quản lý các khu chế xuất, khu công nghiệp đã không ngừng nỗ lực tiến hành các hoạt động xúc tiến đầu tư, cải thiện các công cụ XTĐT, đề xuất những cải cách chính sách đầu tư, hướng tới xây dựng một chiến lược xúc tiến mang tầm cỡ quốc gia. Những nỗ lực này đã góp phần không nhỏ vào những thành tựu thu hút vốn đầu tư nước ngoài và trong nước. Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan (đặc biệt là đại dịch Covid – 19) và chủ quan, hiệu quả của các hoạt động XTĐT bị hạn chế trong từng ngành, từng lĩnh vực và từng vùng lãnh thổ. Vấn đề cấp thiết đặt ra hiện nay là phải tích cực hơn nữa trong việc cải thiện và nâng cao hiệu quả của các hoạt động XTĐT, vươn lên trong cuộc cạnh tranh gay gắt giữa các địa phương và cả nước, thu hút và khai thác mạnh mẽ hơn nữa vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài để thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu và tăng trưởng kinh tế.

Bên cạnh đó, nhận rõ được những thiếu sót của mình, Trung tâm XTĐT tỉnh Bình Định cũng đã đặt ra nhiều nhiệm vụ cho mình phải không ngừng phấn đấu nâng cao trình độ kế hoạch hóa lên tầm cao mới, tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, phối hợp chặt chẽ với các Sở ban ngành của tỉnh, xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển cao hơn, nhanh hơn, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước.

Trong phạm vi khóa luận tốt nghiệp này em đã trình bày thực trạng XTĐT của tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020 và nêu ra một số biện pháp nhằm thu hút có hiệu quả hơn nữa nguồn vốn trong nước và nước ngoài. Những giải pháp nhằm hoàn

thiện hoạt động XTĐT tại Bình Định còn ở một mức độ nhất định, nếu thực hiện tốt các giải pháp này sẽ giúp cho các hoạt động XTĐT của trung tâm ngày càng hiệu quả hơn, bên cạnh đó cũng sẽ tạo ra môi trường đầu tư hấp dẫn và có tính cạnh tranh với các địa phương lân cận và trong cả nước.

Em xin cảm ơn sự giúp đỡ tận tình của Ông Nguyễn Bay – giám đốc Trung tâm XTĐT tỉnh, các anh chị cơ quan đã hỗ trợ em về số liệu và các thông tin liên quan để đi đến hoàn thiện bài Khóa luận và đặc biệt là cảm ơn Cô Hoàng Thị Hoài Hương đã định hướng và chỉ dẫn em, giúp em hoàn thành bài Khóa luận này. Vì thời gian và kiến thức có hạn, em rất mong sự góp ý và giúp đỡ từ phía thầy cô để em có thể hoàn thiện bài Khóa luận tốt nghiệp này.

Em xin chân thành cảm ơn.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Báo cáo tình hình công tác năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 – TTXTĐT tỉnh Bình Định
2. Báo cáo tình hình công tác năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 – TTXTĐT tỉnh Bình Định
3. Báo cáo tình hình công tác năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 – TTXTĐT tỉnh Bình Định
4. Báo cáo tình hình công tác năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 – TTXTĐT tỉnh Bình Định
5. Nguyễn Thị Thanh Huyền (2016), *Luận văn thạc sỹ “Hoạt động xúc tiến đầu tư nước ngoài tại Nghệ An)*, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
6. Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội đến năm 2040 (Quyết định số 514/QĐ-TTg ngày 08/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ)
7. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020 (Được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 54/2009/QĐ-TTg ngày 14/4/2009)
8. Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư (Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ)
9. Các trang Web:
 - Website: <http://skhdt.binhdinhh.gov.vn>
 - <http://vietnamfdi.vn>
 - <http://www.pcivietnam.org/binh-finh>
 - www.cucthongke.inhdinh.gov.vn
 - www.binhdinhhinvest.gov.vn

Tài liệu tiếng Anh

1. Louis Well and Alvint, 2001, “Marketing a Country, Revissited”, FIAS Occasional Paper, number 13.
2. J. Morisset and K.Johnson, 2003, “The Effectiveness of Promotion Agencies at Attracting FDI”, FIAS

PHỤ LỤC

Một số chính sách hỗ trợ đầu tư tỉnh Bình Định

(Ngoài việc thực hiện chính sách chung của Trung ương)

STT	Nội dung	Chính sách	Quyết định phê duyệt
1	Chi phí chuẩn bị đầu tư	Chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng được hỗ trợ 100% chi phí cho công tác đo đạc lập bản đồ địa chính. Trường hợp khu vực dự án đã có bản đồ địa chính thì được cung cấp miễn phí.	Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 05/4/2010 của UBND tỉnh.
2	Chi phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng	<p>Đối với dự án khởi công mới trong Khu kinh tế, KCN, CCN: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% giá trị bồi thường, hỗ trợ GPMB, tái định cư và kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; 50% còn lại Chủ đầu tư KCN, CCN chi trả và được ngân sách Nhà nước hoàn trả bằng hình thức trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp, nếu khoản chi phí này lớn hơn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp thì phần chênh lệch được tính vào vốn đầu tư của dự án.</p> <p>Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu kinh tế, KCN, CCN được hỗ trợ 100% chi phí bồi thường GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư và khu cải táng phục vụ xây dựng KCN, CCN.</p>	Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 05/4/2010 của UBND tỉnh.
3	Xử lý môi trường	Đối với chủ đầu tư xây dựng và kinh	

STT	Nội dung	Chính sách	Quyết định phê duyệt
		doanh hạ tầng khu kinh tế, khu cụm công nghiệp được hỗ trợ 150 triệu đồng/ha đất quy hoạch khu, cụm công nghiệp cho thuê để xây dựng khu xử lý nước thải tập trung của KCN, CCN.	
4	Hạ tầng kỹ thuật	<p>a. Đối với hạ tầng kỹ thuật bên trong KCN, CCN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ 150 triệu đồng/ha đất quy hoạch khu, cụm công nghiệp cho thuê để xây dựng khu xử lý nước thải tập trung của KCN, CCN. - Các KCN nếu được ngân sách Trung ương hỗ trợ để xây dựng Khu xử lý nước thải tập trung thì không được hưởng hỗ trợ theo Quy định này. <p>b. Đối với hạ tầng kỹ thuật bên ngoài KCN, CCN:</p> <p>UBND tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị chuyên ngành xây dựng đường giao thông, cung cấp điện, nước (nơi có nguồn nước cấp theo hệ thống) và dịch vụ viễn thông đến chân hàng rào KCN, CCN theo quy định.</p>	Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 05/4/2010 của UBND tỉnh.
5	Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	<p>Điều 14. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa</p> <p>1. Hỗ trợ đào tạo khởi sự kinh doanh và quản trị kinh doanh.</p> <p>a) Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối</p>	Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 05/4/2010 của UBND tỉnh.

STT	Nội dung	Chính sách	Quyết định phê duyệt
		<p>thiếu 50% tổng chi phí của một khóa đào tạo về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;</p> <p>b) Học viên của doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, doanh nghiệp nhỏ và vừa do nữ làm chủ được miễn học phí tham gia khóa đào tạo.</p> <p>2. Hỗ trợ đào tạo nghề</p> <p>Doanh nghiệp nhỏ và vừa khi cử lao động tham gia khóa đào tạo trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo dưới 03 tháng thì được miễn chi phí đào tạo. Các chi phí còn lại do doanh nghiệp nhỏ và vừa và người lao động thỏa thuận. Lao động tham gia khóa đào tạo phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Đã làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa tối thiểu 06 tháng liên tục;</p> <p>b) Không quá 50 tuổi đối với nam, 45 tuổi đối với nữ.</p> <p>3. Hỗ trợ đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp nhỏ và vừa</p> <p>a) Doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến được hỗ trợ 50% tổng chi phí của một khóa đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp nhưng không quá 01 lần một năm;</p>	

STT	Nội dung	Chính sách	Quyết định phê duyệt
		<p>b) Khóa đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp có tối thiểu 10 học viên.</p> <p>Riêng đối với các doanh nghiệp đầu tư sản xuất sản phẩm gỗ nội thất, được hỗ trợ một lần bằng 70% kinh phí đào tạo nghề cho lao động phổ thông. Đối với tổ trưởng, tổ phó tổ sản xuất, tối đa không quá 2 triệu đồng/người/khóa học.</p> <p>Riêng đối với các doanh nghiệp đầu tư sản xuất sản phẩm gỗ nội thất, mỗi năm được hỗ trợ 02 lần, mỗi lần hỗ trợ 70% chi phí thực tế thuê mướn chuyên gia tập huấn nâng cao kỹ thuật sản xuất cho tổ trưởng, tổ phó tổ sản xuất, tối đa không quá 50 triệu đồng/khóa học (tương đương 25 học viên).</p>	
6	Hỗ trợ cung cấp thông tin	Nhà đầu tư được hướng dẫn và cung cấp miễn phí các thông tin cần thiết để khảo sát và lập dự án đầu tư, trừ các chi phí bắt buộc theo luật định	

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ODA GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

TT	Tên dự án	Mục tiêu dự án	Quy mô, công suất	Dự kiến vốn thực hiện (tỷ đồng)	Địa điểm	Cơ quan đề xuất dự án
Y TẾ						
1	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bình Định	Xây dựng mới BV Sản Nhi nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho các đối tượng là phụ nữ, bà mẹ, trẻ em. Phát triển thành trung tâm thực hành y tế phục vụ công tác giảng dạy nâng cao nghiệp vụ cán bộ y tế trong tỉnh; đồng thời là trung tâm hợp tác giao lưu quốc tế, nghiên cứu khoa học.	500 giường bệnh. Loại và cấp công trình: Công trình công cộng thuộc nhóm công trình y tế, cấp 1. - Bậc chịu lửa: Bậc 1. Bao gồm các khối chính như Khối khám, khối kỹ thuật nghiệp vụ, khối hành chính, khối hành chính phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật.	500 tỷ đồng. Trong đó -Vốn ODA: 490 -Vốn đối ứng: 10	Phía Đông đường Trần Nhân Tông, thuộc khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	Sở Y tế
2	Chăm sóc và giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi kết hợp Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn tỉnh Bình	Đảm bảo hầu hết trẻ em 5 tuổi ở mọi vùng miền trên địa bàn tỉnh được đến lớp thực hiện chăm sóc, giáo dục 2 buổi/ngày, đủ một năm học, đảm bảo chất lượng trẻ vào lớp 1.	- Xây dựng mới 255 phòng học, sửa chữa và nâng cấp 527 phòng học; Xây dựng 9.000m ² bếp ăn cho 150 trường. - Mua sắm trang thiết bị, đồ chơi: đồ chơi ngoài trời cho 150 trường; thiết bị, đồ chơi cho 725 lớp mầm non 5 tuổi...	Tổng vốn thực hiện: 270 tỷ đồng. - Vốn ODA: 202,5 - Vốn đối ứng: 67,5	Các xã, phường thuộc 11 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo.

TT	Tên dự án	Mục tiêu dự án	Quy mô, công suất	Dự kiến vốn thực hiện (tỷ đồng)	Địa điểm	Cơ quan đề xuất dự án
	Định giai đoạn 2015-2020					
HẠ TẦNG						
1	Xây dựng, nâng cấp tuyến đường từ Sân bay Phù Cát đến KKT Nhơn Hội	Nâng cấp tuyến đường nối KKT Nhơn Hội với sân bay Phù Cát, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh	Chiều dài 17km. Đường cấp I đồng bằng	500 tỷ đồng. Trong đó: - Vốn ODA: 450 - Vốn đối ứng: 50	huyện Phù Cát	BQL Khu kinh tế tỉnh
2	Khu neo đậu tránh bão Đề Gi	Tạo điều kiện cho tàu thuyền ra vào cảng, nâng cao hiệu quả khai thác biển bãi, đáp ứng nhu cầu về cơ sở hạ tầng dịch vụ hậu cần nghề cá; Phục vụ an ninh quốc phòng	Nạo vét luồng lạch mới đáy rộng 60m, dài 2km. Đập chắn sóng, chắn cát. Xây dựng khu dịch vụ hậu cần	245 tỷ đồng. - Vốn ODA: 245 tỷ đồng.	Xã Cát Khánh - Phù Cát	UBND huyện Phù Cát
3	Dự án xây dựng, bảo trì và quản lý mạng lưới đường giao thông, tỉnh Bình Định	Thực hiện bảo trì thường xuyên và bảo trì định kỳ hệ thống đường giao thông địa phương tỉnh Bình Định	- Thực hiện bảo trì thường xuyên 1.265 đoạn tuyến/2773.68 km - Thực hiện bảo trì định kỳ 521 đoạn tuyến/185.98 km	Tổng 1100 tỷ đồng; - ODA: 1.000 - Vốn đối ứng: 100	Trên địa bàn tỉnh Bình Định	Sở GTVT
MÔI TRƯỜNG						
1	Khu xử lý chất thải	Đảm bảo phần lớn các loại rác thải sinh hoạt,	Nhà máy tái chế rác sinh hoạt: 100	630 tỷ đồng. Trong đó:	Khu vực thực hiện dự	Ban Quản lý Khu

TT	Tên dự án	Mục tiêu dự án	Quy mô, công suất	Dự kiến vốn thực hiện (tỷ đồng)	Địa điểm	Cơ quan đề xuất dự án
	rắn phục vụ Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.	công nghiệp (kể cả chất thải nguy hại) của Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu dân cư lân cận thuộc huyện Phù Cát, chất thải rắn công nghiệp của các khu cụm công nghiệp tỉnh Bình Định được thu gom, xử lý	tấn/ngày;tái chế chất thải rắn CN: 200 tấn/ngày, xử lý và bãi chôn lấp an toàn chất thải rắn nguy hại: 30 tấn/ngày; sản xuất phân hữu cơ từ rác thải: 200 tấn/ngày, Trạm xử lý nước rỉ rác: 200m ³ /ngày	-Vốn ODA: 630 tỷ đồng.	án có diện tích 29,7 ha, xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát	kinh tế tỉnh Bình Định.
4	Bãi xử lý chất thải rắn huyện Hoài Ân	Đảm bảo thu gom các loại rác cho TT Tăng Bạt Hồ, 3 cụm công nghiệp Truong Sỏi, Du Tự, Gò Loi, các xã lân cận. Cải thiện môi trường sinh thái trong khu vực	Lượng thu gom rác 20 tấn/ngày	64 tỷ đồng. - Vốn ODA: 60,8 Vốn đối ứng: 3,2	Xã Ân Tường Đông, huyện Hoài Ân	UBND H. Hoài Ân
5	Bãi xử lý chất thải rắn huyện Vân Canh	Phục vụ nhu cầu thu gom rác thị trấn Vân Canh, các xã lân cận và rác thải công nghiệp không nguy hại của các khu cụm công nghiệp trên địa bàn huyện	Công suất thiết kế 13,87 tấn/ngày	78 tỷ đồng. - Vốn ODA: 70,2 - Vốn đối ứng: 7,8	Xã Canh Hiệp	UBND H. Vân Canh
NÔNG NGHIỆP - KIÊN CỐ ĐÊ ĐIỀU, KÊNH MƯƠNG						
1	Sửa chữa nâng cấp đập dâng Tháp Mão	Xây dựng đập dâng thay thế cho đập cũ đã hư hỏng, tăng cường thoát lũ, đảm bảo an toàn hệ thống đê, kết	Xây dựng đập cao 10m, chiều dài 82m, chiều rộng 62m.	40 tỷ đồng. - Vốn ODA: 37 - Vốn đối ứng: 3	thị xã An Nhơn	Sở NN & PTNT

TT	Tên dự án	Mục tiêu dự án	Quy mô, công suất	Dự kiến vốn thực hiện (tỷ đồng)	Địa điểm	Cơ quan đề xuất dự án
		hợp tưới...				
2	Sửa chữa nâng cấp đập dâng Lão Tâm	Tăng cường thoát lũ, đảm bảo an toàn hệ thống đê, kết hợp tưới, chống sa bồi thủy phá vùng hạ lưu	Sửa chữa nâng cấp đập, cao 3.4m, chiều rộng 90,2m, chiều dài 30m, kết hợp cầu giao thông trên mặt đập	120 tỷ đồng. - VốnODA: 112 - Vốn đối ứng: 8	huyện Phù Cát	Sở NN & PTNT
3	Sửa chữa nâng cấp đập dâng An Thuận	Tăng cường thoát lũ, đảm bảo an toàn hệ thống đê, kết hợp tưới, chống sa bồi thủy phá vùng hạ lưu, kết hợp ngăn mặn	Sửa chữa nâng cấp đập, cao 2m, chiều rộng 50m, chiều dài 60m, kết hợp cầu giao thông trên mặt đập	40 tỷ đồng. - VốnODA: 37 - Vốn đối ứng: 3	huyện Tuy Phước	Sở NN & PTNT
4	Sửa chữa nâng cấp đập dâng Nha Phu	Tăng cường thoát lũ, đảm bảo an toàn hệ thống đê, kết hợp tưới, chống sa bồi thủy phá vùng hạ lưu, kết hợp ngăn mặn	Sửa chữa nâng cấp đập, cao 2m, chiều rộng 60m, chiều dài 80m	50 tỷ đồng. - VốnODA: 45 - Vốn đối ứng: 5	huyện Tuy Phước	Sở NN & PTNT
5	Sửa chữa nâng cấp đê Huỳnh Giản	Giảm nghèo và cải thiện chất lượng cuộc sống cho 45.000 người dân của 5 xã; Cấp nước cho nuôi trồng thủy sản, góp phần giảm nhẹ thiên tai, cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường sống	Sửa chữa nâng cấp đê chiều dài 5 km	76,8 tỷ đồng. - VốnODA: 65 tỷ đồng. - Vốn đối ứng: 11,8 tỷ đồng.	KV 5 xã Cát Tiến, Cát Chánh (Phù Cát), Phước Thắng, Phước Hòa (Tuy Phước) và xã Nhơn Hội	Sở NN & PTNT
6	Kiên cố các kênh thuộc hệ	Đảm bảo cấp nước ổn định đất canh tác, giảm chi phí nạo vét	Kiên cố kênh, hệ thống tưới với chiều dài 45km	205 tỷ đồng. - VốnODA: 190 tỷ đồng.	các xã thuộc huyện Phù Cát, Tuy	Sở NN & PTNT

TT	Tên dự án	Mục tiêu dự án	Quy mô, công suất	Dự kiến vốn thực hiện (tỷ đồng)	Địa điểm	Cơ quan đề xuất dự án
	thống tưới Tân An - Đập Đá	và tu dưỡng hàng năm, tạo cảnh quan môi trường		- Vốn đối ứng: 15 tỷ đồng.	Phước, TX. An Nhơn	
7	Kiên cố tuyến đê sông Hà Thanh đoạn xã Phước Thành – Phong Thạnh, thị trấn Tuy Phước.	Chống sa bồi thủy phá, bảo vệ nhà ở của dân dọc đê, vừa kết hợp giao thông, đảm bảo vừa kết hợp phát triển kinh tế - xã hội vừa bảo vệ cộng đồng dân cư.	Kiên cố tuyến đê sông Hà Thanh đoạn xã Phước Thành – Phong Thạnh thị trấn Tuy Phước dài 8km	48 tỷ đồng; - Vốn ODA: 45 - Vốn đối ứng : 3	Xã Phước Thành, TT Điều Trì, TT Tuy Phước - huyện Tuy Phước.	UBND H.Tuy Phước
8	Đập dâng Bồng Sơn.	Ổn định cho diện tích canh tác của các xã Hoài Đức, Hoài Xuân và Hoài Mỹ, cấp nước ngọt bổ sung cho nuôi trồng thủy sản, đảm bảo ổn định phát triển sx nông nghiệp, cải tạo cơ cấu cây trồng hiệu quả.	Xây dựng mới trên sông Lại Giang một đập ngăn sông dâng nước và xả lũ	220 tỷ đồng. - Vốn ODA: 187 - Vốn đối ứng: 33	Nằm cách cầu đường bộ Bồng Sơn (QL1A cũ)	Sở NN & PTNT
9	Nghiên cứu chỉnh trị cửa An Dũ (có tính đến yếu tố ứng phó với biến đổi	Bảo vệ bờ sông chống xói lở, giữ ổn định khu vực cửa sông mới, đảm bảo tính mạng và tài sản của nhân dân trong vùng. Phòng chống lũ, tiêu thoát lũ tốt cho lưu	Nạo vét luồng lạch mới đáy rộng 70m, dài 1.140m. Đập chắn sóng, chắn cát.	Vốn ODA: 630 tỷ đồng	Huyện Hoài Nhơn	Sở NN & PTNT

TT	Tên dự án	Mục tiêu dự án	Quy mô, công suất	Dự kiến vốn thực hiện (tỷ đồng)	Địa điểm	Cơ quan đề xuất dự án
	khí hậu).	vực sông Lại Giang.				
10	Kè chống xói lở xã Hoài Hải - Hoài Nhơn	Chống xói lở, đảm bảo tính mạng và tài sản của nhân dân xã bãi ngang Hoài Hải, giữ ổn định an sinh xã hội trong cộng đồng	Chiều dài 500m	40 tỷ đồng - Vốn ODA: 46 - Vốn đối ứng: 4	xã Hoài Hải, Hoài Nhơn	UBND huyện Hoài Nhơn
CẤP NƯỚC						
1	Cấp nước sinh hoạt xã Nhơn Hòa - TX An Nhơn	Cung cấp nước sạch sinh hoạt cho người dân của 9 thôn thuộc xã Nhơn Hòa theo tiêu chuẩn, đảm bảo cung cấp nguồn nước sau xử lý đủ chất lượng, lưu lượng	Nhà máy xử lý nước công suất 3.000 m ³ /ngày	54 tỷ đồng. - Vốn ODA: 47,7 - Vốn đối ứng: 6,3	xã Nhơn Hòa- TX An Nhơn	Sở NN & PTNT
2	Cấp nước sạch liên xã Bình Thuận, Tây Bình, Bình Hòa huyện Tây Sơn.	Góp phần vào mục tiêu giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế cải thiện điều kiện sống và nâng cao chất lượng cuộc sống. Đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn QCVN 01/2009/BYT của Bộ Y tế	Xây dựng công trình cung cấp nước sạch công suất: 2.800 m ³ /ngày; cấp nước sạch đến 6.500 hộ gia đình trong vùng dự án	72 tỷ đồng. - Vốn ODA: 65.2 - Vốn đối ứng: 6.8	xã Bình Thuận, Tây Bình, Bình Hòa huyện Tây Sơn	Sở NN & PTNT
3	Cải tạo, nâng công suất hệ thống cấp nước thành	Tỉ lệ thất thoát, thất thu nước của hệ thống cấp thoát nước Tp Quy Nhơn đến 2015 <20%; sử dụng nước	Nâng công suất cấp nước 80.000 m ³ /ngày đêm.	Tổng vốn thực hiện: 1199 tỷ đồng. - Vốn ODA: 1079	Thành phố Quy Nhơn	Sở Xây Dựng

TT	Tên dự án	Mục tiêu dự án	Quy mô, công suất	Dự kiến vốn thực hiện (tỷ đồng)	Địa điểm	Cơ quan đề xuất dự án
	phố Quy Nhơn giai đoạn 2015 - 2017	máy trong nội thành đạt 99%, ngoại thành 80%; Nâng công suất của hệ thống cấp nước; cấp nước an toàn và đảm bảo chất lượng		- Vốn đối ứng: 120		
4	Cấp nước sinh hoạt xã Mỹ Hiệp, Mỹ Hòa, Mỹ Trinh, Mỹ Lộc - huyện Phù Mỹ	Góp phần vào mục tiêu giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế cải thiện điều kiện sống và nâng cao chất lượng cuộc sống. Đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn QCVN 01/2009/BYT của Bộ Y tế	Công suất cấp nước cho 41 ngàn dân	84 tỷ đồng. - Vốn ODA: 75,6 - Vốn đối ứng: 8,4	xã Cát Hanh (Phù Cát), xã Mỹ Hiệp (Phù Mỹ)	Sở NN & PTNT
5	Cấp nước sạch liên xã Cát Sơn, Cát Lâm, Cát Hiệp huyện Phù Cát.	Góp phần vào mục tiêu giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế cải thiện điều kiện sống và nâng cao chất lượng cuộc sống. Đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn QCVN 01/2009/BYT của Bộ Y tế	Xây dựng công trình cung cấp nước sạch công suất: 2.500 m ³ /ngày; cấp nước sạch đến 5.800 hộ gia đình trong vùng dự án	64 tỷ đồng. - Vốn ODA: 57,6 - Vốn đối ứng: 6,4	xã Cát Sơn, Cát Lâm, Cát Hiệp huyện Phù Cát	Sở NN & PTNT
THỦY SẢN						
1	Dự án Hỗ trợ khai thác, sử dụng hiệu	Công nghiệp hóa - hiện đại hóa nghề cá ngừ, sử dụng hiệu quả, hợp lý và bền	Áp dụng kỹ thuật, trang thiết bị đánh bắt, bảo quản cá ngừ trên tàu và vận chuyển về	400 tỷ đồng. - Vốn ODA: 360 - Vốn đối ứng:	Quy Nhơn, Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài	Sở NN & PTNT

TT	Tên dự án	Mục tiêu dự án	Quy mô, công suất	Dự kiến vốn thực hiện (tỷ đồng)	Địa điểm	Cơ quan đề xuất dự án
	quả, hợp lý và bền vững nguồn lợi cá ngừ tỉnh Bình Định	vững nguồn lợi biển, phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh	bờ theo kỹ thuật, công nghệ của Nhật Bản; - Xây dựng và vận hành trung tâm bảo quản cá ngừ theo công nghệ CAS của Nhật Bản; - Xây dựng và vận hành cảng cá ngừ chuyên dụng và trung tâm thu mua, bán buôn, xuất khẩu trực tiếp cá ngừ đại dương theo tiêu chuẩn Nhật Bản	40	Nhon	
2	Dự án Nâng cấp khu neo đậu trú bão và xây dựng cơ sở hạ tầng cảng cá ngừ đại dương Tam Quan Bắc	Hiện đại hóa cơ sở hạ tầng nghề cá tỉnh Bình Định, phát triển kinh tế thủy sản, góp phần nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm và hiệu quả khai thác thủy sản, đảm bảo phát triển bền vững nghề cá, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương	- Xây dựng một khu neo đậu tránh trú bão cấp vùng đáp ứng cho khoảng 2000 tàu/400CV - Hình thành một trung tâm nghề cá bao gồm dịch vụ hậu cần đánh bắt, tổ chức thu mua, chế biến sản phẩm thủy sản, cảng cá chuyên biệt cho cá ngừ đại dương	1.683 tỷ đồng. - Vốn ODA: 1.672 - Vốn đối ứng: 11	Huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Sở NN & PTNT

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN FDI GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
A	Ngoài KKT					242607279	0		0
I	Doanh nghiệp					200616892	0		0
1	Công ty CP Kei's Bình Định Việt Nam/ Dự án Rau sạch Bình Định	5405386332 Ngày 15/9/2016	2016	Japan		93300	Thôn Thiết Trụ, xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn	An Nhơn	Nông nghiệp
2	Cơ sở phát triển phần mềm, xử lý dữ liệu CAD/CAM/ Công ty TNHH Ninja Q.	2106483443 ngày 28/9/2016 MSDA 2106483443 lan 1 27/3/2017; lần 02 ngày 04/8/2017;	2016	Japan		62000	Lô 2a, Khu DC 1, Khu đất trung đoàn vận tải 655	Quy Nhơn	Dịch vụ

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
		lần 3 ngày 24/10/2017							
3	NHÀ MÁY CÔNG NGHIỆP ABLE TÂY SƠN/CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP ABLE TÂY SƠN	6512472306 27/12/2016 Đc lần 2 ngày 07/8/2020	2016	Japan		2600000	Cụm Công nghiệp Phú An, xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.	Tây Sơn	Công nghiệp
4	Nhà máy may mặc Seldat VN/ Công ty TNHH SELDAT Việt Nam	4376168064 ngày 24/01/2017	2017	Canada		1173333	Thôn An Hòa, xã Nhơn Khánh, thị xã An Nhơn	An Nhơn	Công nghiệp
5	DỰ ÁN XỬ LÝ NƯỚC SANICON BÌNH ĐỊNH/ Công ty CP	3226236281 ngày 13/02/2017 DC lần 1	2017	Japan		500000	Tầng 5, Tòa nhà Viettel Bình Định, số 01 Đinh Bộ Lĩnh, phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn	Quy Nhơn	Dịch vụ

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
	SANICON BÌNH ĐỊNH	25/6/2019							
6	Dịch vụ thi công Xây dựng hệ thống điện mặt trời/ Công ty TNHH MTV Fujiwara Construction Bình Định	8714369285 ngày 08/12/2017 DC lần 1 ngày 23/7/2020	2017	Japan		109664	178 Tây sơn, phường Nguyễn Văn Cừ	Quy Nhơn	Dịch vụ
7	Trang trại heo giống công nghệ cao New Hope Bình Định/ CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI NEW HOPE BÌNH	7660990617 ngày 19/12/2017	2017	Singapore		19779300	Thôn 4, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Tây Sơn	Nông nghiệp

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
	ĐỊNH								
8	DỊCH VỤ TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ BÁN BUÔN TỔNG HỢP/ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KATO HITOSHI BÌNH ĐỊNH	7661176558 ngày 22/01/2018	2018	Japan		30000	18 Trần Văn Ôn, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn	Quy Nhơn	Dịch vụ
9	NHÀ MÁY MAY – TDP1/ CÔNG TY TNHH SELDAT VIỆT NAM	9866489346 ngày 6/6/2018 DC lần 1 ngày 26/01/2021	2018	Canada		1538460	Cụm công nghiệp Tân Đức, xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn. 41.213,9 m2	An Nhơn	Công nghiệp
10	V&J HUMAN RESOURCE/Công	9979629261 09/10/2018	2018	Japan		30000	278 Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố	Quy Nhơn	Dịch vụ

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
	ty TNHH V&J HUMAN RESOURCE						Quy Nhơn		
11	V&J HUMAN RESOURCE CENTER/ Công ty TNHH V&J HUMAN RESOURCE	8760716941 12/10/2018	2018	Japan		50000	278 Nguyễn Thị Định, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn	Quy Nhơn	Dịch vụ
12	DỰ ÁN KINH DOANH NHÀ HÀNG – CÀ PHÊ PHONG CÁCH Á CHÂU/Công ty Festina Lente	7668284837 Ngày 28/6/2019	2019	Japan		162000	Lô 2a, Khu DC1, Khu đất trung đoàn vận tải 655, Phường Nguyễn Văn Cừ, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Quy Nhơn	Dịch vụ
II	Chi nhánh sản xuất, kinh doanh					35854000	0		0
1	SẢN XUẤT	8722346886	2016	Đài Loan		500000	Lô B10-b, Cụm công nghiệp	Phù Cát	Công

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
	HÀNG PHONG THỦY THÀNH LONG/ Chi nhánh Công ty TNHH Thành Thánh Việt Nam	ngày 14/11/2016					Cát Nhon, xã Cát Nhon, huyện Phù Cát. 10.480 m2.		ngành
III	Dự án không gắn với thành lập DN/Chi nhánh					6136387			
1	Dự án xưởng may công nghiệp (Chi nhánh CÔNG TY TNHH MAY OASIS)	2110417517 ngày 18/5/2016	2016	Singapore		746000	Cụm CN Diêm Tiêu, Phù Mỹ	Phù Mỹ	Công nghiệp
2	TRANG TRẠI CHĂN NUÔI HEO THỊT CÔNG NGHỆ CAO/	3269832495 ngày 07/8/2019	2019	Singapore		4955605	Thôn Trung Thành 1, xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ	Phù Mỹ	Công nghiệp

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
	Công ty TNHH Chăn nuôi New Hope Bình Định								
3	NHÀ MÁY SẢN XUẤT SẢN PHẨM GỖ/ CÔNG TY TNHH TRIO (VIỆT NAM)	6553997739 Ngày 7/5/2020	2020	Hong Kong		434782	Thôn Vĩnh Thành, xã Cát Tài, huyện Phù Cát/ Diện tích đất sử dụng: 5.766,6 m2 (Công ty thuê lại nhà xưởng của Công ty TNHH Sản xuất – Thương mại và Dịch vụ Toàn Việt).	Phù cát	Công nghiệp
B	Trong Khu kinh tế					777373460			0
I	Doanh nghiệp					670813167			0
1	Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm (heo, bò, gà, vịt và chim cút) Cty TNHH CJ Vina	8785334557 ngày 24/10/2016 DC lan 4 ngày 01/7/2020	2016	Hong Kong		24478280	lô B6 KCN Nhơn Hòa mở rộng về phía Đông Nam, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	An Nhơn	Công nghiệp

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
	Agri								
2	Trung tâm đào tạo kỹ năng sống OUTWARD BOUND VIỆT NAM/ Công ty TNHH DN Xã hội Outward Bound Việt Nam	8708062647 ngày 24/10/2016 ĐC lần 2 ngày 6/8/2018	2016	Singapore		188046	Thuê lại công trình hạ tầng giáo dục của Dự án Khu giáo dục kỹ năng sống Outward Bound Việt Nam tại Bình Định, Tân Thanh thuộc KKT Nhơn Hội1; 102.170 m2		Dịch vụ
3	MAIA QUY NHON BEACH RESORT / CTY CP Khu du lịch biển MAIA Quy Nhon	9846421354 07/12/2016	2016	British Virgin islands		51835000	Một phần Điểm số 1, Khu du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến, Khu kinh tế Nhơn Hội,	Phù Cát	Dịch vụ
4	Công ty TNHH MARUBENI LUMBER VIỆT	1027356138 13/02/2017	2017	Japan		5000000	Lô đất B1.01, B1.02, B1.03, B1.04, KCN Nhơn Hội (Khu A), Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh	Quy Nhon	Công nghiệp

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
	NAM						Bình Định		
5	CÔNG TY TNHH RCV	4302883074 ngày 23/5/2017; Đc lần 2 ngày 04/01/2021	2017	Japan		950000	Lô D1.6.2, KCN Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	An Nhơn	Công nghiệp
6	Dự án Nhà máy điện mặt trời và điện gió Fujiwara Bình Định/ Công ty TNHH Fujiwara Bình Định	3284483822 ngày 30/5/2017 ĐC lần 1 ngày 2/7/2018, lần 2 15/01/2019	2017	Japan		45000000	Khu vực sườn núi phía Tây núi Phương Mai, KKT Nhơn Hội với diện tích, 60 ha	Quy Nhơn	Công nghiệp
7	NHÀ MÁY SẢN XUẤT VIÊN BLOCK BÊ	8783239616 ngày 08/01/2018	2018	Australia		196428	Lô D13, KCN Phú Tài, Phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn	Quy Nhơn	Công nghiệp

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
	TÔNG CAO CẤP/CÔNG TY TNHH MTV PENTA VIỆT NAM								
8	Nhà máy chế biến, bảo quản các sản phẩm thủy sản kết hợp Khu du lịch văn hóa Nhật Bản/ Công ty TNHH Mãi Tín Bình Định	9982732546 ngày 5/11/2018	2018	Japan		7826086	Khu phi thuế quan, KKT Nhơn Hội, tỉnh Bình Định.	Quy Nhơn	Công nghiệp
9	NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI QNY/ Công ty TNHH QNY ENERGY	6516444453 22/4/2019	2019	Korea		70000000	Khu vực sườn núi phía Tây núi Phương Mai, Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định. 48 ha		
10	Nhà máy chế biến	6579286825	2019	British		2500000	Một phần lô D11, D12, KCN		

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
	gỗ WESBROOK VIỆT NAM	03/6/2019		Virgin Islands			Phú Tài, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (trên cơ sở thuê lại nhà xưởng của Công ty TNHH TM DV VT Quý Châu).		
11	Nhà máy may mặc GOLD/ CÔNG TY TNHH GOLD	4335389746 Ngày 10/9/2019	2019	Japan		1000000			
12	Nhà máy sản xuất ván và đồ gỗ/Cty CP Center Wood	3256802289	2019	Hong Kong		5182466	lô F6, F7, F8, KCN Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn,		
13	Nhà máy chế biến nông sản RRF VN tại Bình Định/ Công ty TNHH Red River Foods VN	7649383721 ngày 29/6/2020	2020	Hong Kong		1500000	Lô AI-9, KCN Long Mỹ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.	Quy Nhơn	Công nghiệp
14	Nhà máy chế biến thực phẩm - Công	1056986129 ngày	2020	Cộng hòa Seychelles	2000000	2000000	Lô E3, KCN Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	An Nhơn	Công nghiệp

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
	ty TNHH MTV Savvy Seafood Vietnam / Công ty TNHH MTV Savvy Seafood Vietnam	14/12/2020							
15	Nhà máy chế biến đá granite Takumino	4379155539 ngày 28/12/2020	2020	Japan	1984861	1984861	Lô E9.1, KCN Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định	An Nhơn	Công nghiệp
II	Chi nhánh sản xuất					86955000			
1	Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Bình Định	7620340040 ngày 16/5/2016	2016	Singapore		10535293	Lô B2, B3, B4, B5, KCN Nhơn Hòa, An Nhơn	An Nhơn	Công nghiệp
2	NHÀ MÁY CHẾ BIẾN HẠT DẼ VÀ HẠT ÓC	4357323695 31/10/2017 ĐC lần 1	2017	Singapore		1630000	Lô B51, Khu công nghiệp Phú Tài, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (thuê lại nhà xưởng	Quy Nhơn	Công nghiệp

TT	Tên Doanh nghiệp/ Chi nhánh	GPĐT/ GCNĐT	Năm cấp	Quốc gia	Vốn ĐL	Vốn đăng ký (USD)	Địa điểm	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực
	CHÓ	18/04/2019					của Công ty CP Kỹ nghệ gỗ Tiến Đạt).		
3	Nhà máy giết mổ C.P Việt Nam tại Bình Định	2137400041 ngày 09/10/2020	2020	Thailand		7000000	Lô E1, E2, E10, E11, KCN Nhơn Hòa, An Nhơn	An Nhơn	Công nghiệp

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TỈNH BÌNH ĐỊNH ƯU TIÊN THU HÚT GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

(Đang điều chỉnh để tiếp tục kêu gọi vào năm 2021)

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
I. LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN, DỊCH VỤ, THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH						
1	Dự án du lịch tại Điểm số 2 (2-1), KDL Biển Nhơn Lý - Cát Tiến	KKT Nhơn Hội	28,30	Khu khách sạn cao tầng, nhà hàng, khu vui chơi giải trí	500	Ban Quản lý Khu kinh tế
2	Dự án du lịch tại Điểm số 2 (2-2), KDL Biển Nhơn Lý - Cát Tiến	KKT Nhơn Hội	40,20	Khu khách sạn nghỉ dưỡng, nhà hàng, khu vui chơi giải trí	600	Ban Quản lý Khu kinh tế
3	Khu vui chơi giải trí thuộc Khu Lỗi Đô thị	KKT Nhơn Hội	7,60	Tổ hợp các công trình vui chơi giải trí hiện đại, tổ hợp barm pub, rạp chiếu phim, ...v.v	400	Ban Quản lý Khu kinh tế

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
4	Khu phức hợp Văn hóa thuộc Khu lõi Đô thị	KKT Nhơn Hội	5,15	Tổ hợp công trình Nhà văn hóa, câu lạc bộ thanh thiếu niên, bảo tàng, thư viện, nhà hát, rạp xiếc	200	Ban Quản lý Khu kinh tế
5	Khu phức hợp Văn phòng thương mại thuộc Khu lõi Đô thị	KKT Nhơn Hội	20,18	Tổ hợp Văn phòng, Nhà ở, thương mại	800	Ban Quản lý Khu kinh tế
6	Khu Khách sạn, trung tâm hội nghị hội thảo thuộc Khu lõi Đô thị	KKT Nhơn Hội	6,60	Khách sạn cao cấp phục vụ khách du lịch và Hội nghị, Hội thảo	500	Ban Quản lý Khu kinh tế
7	Khu khách sạn cao tầng tại Điểm số 1 - Khu du lịch Biển Nhơn Lý - Cát Tiến	KKT Nhơn Hội	33,65	Khu khách sạn cao tầng, thương mại, dịch vụ	2.000	Ban Quản lý Khu kinh tế

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
8	Khu du lịch Tân Thanh	KKT Nhơn Hội	57	Khu du lịch, dịch vụ	500	Ban Quản lý Khu kinh tế
II. LĨNH VỰC HẠ TẦNG						
1	CCN Tân Trường An	Thôn Tân An và Trường An, xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ	50	Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của CCN nhằm tạo quỹ đất sạch để thu hút các cơ sở sản xuất kinh doanh	Tùy quy mô	Sở Công Thương
2	CCN Bình Dương	Thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ	75	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của CCN theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt nhằm tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp thuê đất sản xuất kinh doanh.	Tùy quy mô	Sở Công Thương

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
3	CCN Long Mỹ	Thôn Thanh Long, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn	75	Lập quy hoạch chi tiết 1/500 và Đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của CCN theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt nhằm tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp thuê đất sản xuất kinh doanh.	Tùy quy mô	Sở Công Thương
4	CCN Tây Xuân	Thôn Phú An, xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn	52	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của CCN theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt nhằm tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp thuê đất sản xuất kinh doanh.	Tùy quy mô	Sở Công Thương

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
5	CCN Tân Đức	Thôn Tân Đức, xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn	50	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của CCN theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt nhằm tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp thuê đất sản xuất kinh doanh.	Tùy quy mô	Sở Công Thương
6	CCN Tây Xuân	Thôn Phú An, xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn	52,14	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của CCN theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt nhằm tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp thuê đất sản xuất kinh doanh.	Tùy quy mô	Sở Công Thương
7	CCN Đại Thạnh	Thôn Đại Thạnh, xã	63,80	Đầu tư xây dựng và kinh doanh	Tùy quy mô	Sở Công

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
		Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ		hạ tầng kỹ thuật chung của CCN theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt nhằm tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp thuê đất sản xuất kinh doanh.		Thương
8	CCN Hoài Tân	Thôn Giao Hội I, phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn	74,50	Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật chung của CCN theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt nhằm tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp thuê đất sản xuất kinh doanh.	Tùy quy mô	Sở Công Thương
III.LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP, THỦY SẢN						

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
1	Nhà máy chế biến súc sản Bình Định	Các KCN, CCN	Tùy quy mô	Đầu tư xây dựng nhà máy chế biến các sản phẩm từ heo như: Các loại thịt tươi, giò, chả, đồ hộp với công suất khoảng 150.000 tấn sản phẩm/năm phục vụ nhu cầu xuất khẩu và trong nước	20,0	Sở KHĐT
2	Nhà máy đóng hộp cá ngừ	Các KCN, CCN	3,00	Đầu tư xây dựng nhà máy đồ hộp cá ngừ và thủy sản khác. Quy mô 15.000 tấn/năm.	5,0	Sở KHĐT
IV.LĨNH VỰC Y TẾ						
1	Bệnh viện đa khoa chất lượng cao	KKT Nhơn Hội	3,5 ha	Đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa cao cấp	15	BQL Khu kinh tế

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
2	Khu Bệnh viện thuộc Khu Lõi Đô thị	KKT Nhơn Hội	9,60	Xây dựng Bệnh viện và khai thác các loại hình du lịch khám chữa bệnh	650	Ban Quản lý Khu kinh tế
V.LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP PHỤ TRỢ						
1	Nhà máy sản xuất động cơ điện chuyên dùng	Các KCN, CCN		Máy điện quay. Công suất 5.000 máy/năm	40,0	Sở KHĐT
2	Nhà máy sản xuất dây và cáp điện, thiết bị và phụ kiện điện	Các KCN, CCN		Dây và cáp điện. Công suất 200.000 tấn/năm	17,0	Sở KHĐT
3	Nhà máy sản xuất động cơ cho tàu thuyền	Các KCN, CCN		Động cơ các loại . Công suất 5.000 - 6.000 cái/năm	10,0	Sở KHĐT
4	Nhà máy sản xuất các	Các KCN, CCN		Sản xuất các phụ kiện, linh kiện	5,0	Sở KHĐT

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
	phụ kiện, linh kiện phụ tùng ô tô các loại			phụ tùng ô tô các loại. Công suất 5-10 tấn sản phẩm		
5	Nhà máy sản xuất lắp ráp pin mặt trời	Các KCN, CCN		Sản xuất pin mặt trời dùng cho các thiết bị dân dụng, công nghiệp và phục vụ công cộng. Công suất 5.000 sản phẩm/năm	30,0	Sở KHĐT
VI. LĨNH VỰC THU GOM VÀ XỬ LÝ NƯỚC THẢI, NƯỚC SINH HOẠT						
1	Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải An Nhơn	Xã Nhơn An, thị xã An Nhơn		Công suất: 8000 m ³ /ngày.đêm	184,0	Sở KHĐT
2	Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải Tây Sơn	Thị trấn Phú Phong		Công suất: 5500 m ³ /ngày.đêm	127,0	Sở KHĐT

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
3	Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải Tuy Phước	Thị trấn Tuy Phước		Công suất: 1500 m ³ /ngày.đêm	35,0	Sở KHĐT
4	Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải Diêu Trì	Thị trấn Diêu Trì		Công suất: 2100 m ³ /ngày.đêm	48,0	Sở KHĐT
12	Đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải công nghiệp Long Mỹ	Phường Bùi Thị Xuân, TP Quy Nhơn		Công suất: 2400 m ³ /ngày.đêm	55,0	Sở KHĐT
VII. LĨNH VỰC XÂY DỰNG NGHĨA TRANG						
1	Nghĩa trang nhân dân phường Bồng Sơn	Khu phố Thiết Đính Nam, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	12	Đầu tư xây dựng nghĩa trang nhân dân	Tùy quy mô	Thị xã Hoài Nhơn

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
		Nhon				
2	Nghĩa trang nhân dân Đồi Pháo, xã Hoài Hảo	Thôn Hội Phú, xã Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn	15	Đầu tư xây dựng nghĩa trang nhân dân	Tùy quy mô	Thị xã Hoài Nhơn
VIII. LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG						
1	Nhà máy điện mặt trời phường Bồng Sơn	Khu phố Thiết Đính Bắc, phường Bồng Sơn	54	Đầu tư xây dựng nhà máy điện với công suất đảm bảo theo quy hoạch ngành	Tùy quy mô	Thị xã Hoài Nhơn
2	Nhà máy điện mặt trời xã Hoài Thanh	Phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn	50	Đầu tư xây dựng nhà máy điện với công suất đảm bảo theo quy hoạch ngành	Tùy quy mô	Thị xã Hoài Nhơn
IX. LĨNH VỰC CHỢ						

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Diện tích (ha)	Mục tiêu và quy mô dự án	Mức đầu tư (triệu USD)	Cơ quan chuẩn bị thông tin
1	Đầu tư xây dựng mới chợ Tam Quan Bắc	Khu phố Tân Thành, phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn	0,18	Đầu tư xây dựng, kinh doanh và quản lý và khai thác chợ	Tùy quy mô	Thị xã Hoài Nhơn
2	Chợ truyền thống và khu thương mại dịch vụ Bồng Sơn	Phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn	0,97	Đầu tư xây dựng, kinh doanh và quản lý và khai thác chợ	Tùy quy mô	Thị xã Hoài Nhơn
4	Đầu tư xây dựng mới chợ Tam Quan	Phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn	1,10	Đầu tư xây dựng, kinh doanh và quản lý và khai thác chợ	Tùy quy mô	Thị xã Hoài Nhơn